

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2020**

*Hải Phòng, tháng 04 năm 2021*

# MỤC LỤC

I.	Thông tin chung .....	2
1.	<i>Thông tin khái quát</i> .....	2
2.	<i>Ngành nghề và địa bàn kinh doanh</i> .....	6
3.	<i>Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý</i> .....	8
4.	<i>Định hướng phát triển</i> .....	16
5.	<i>Các nhân tố rủi ro:</i> .....	18
II.	Tình hình hoạt động trong năm 2020.....	26
1.	<i>Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh</i> .....	26
2.	<i>Tổ chức và nhân sự</i> .....	28
3.	<i>Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án</i> .....	35
4.	<i>Tình hình tài chính</i> .....	40
5.	<i>Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu</i> .....	42
6.	<i>Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty</i> .....	44
III.	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC .....	48
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	57
1.	<i>Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty</i> .....	57
2.	<i>Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty</i> .....	58
3.	<i>Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị</i> .....	59
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY .....	63
1.	<i>Hội đồng quản trị:</i> .....	63
2.	<i>Ban Kiểm soát</i> .....	65
3.	<i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát</i> .....	66
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH .....	67
1.	<i>Ý kiến kiểm toán</i> .....	67
2.	<i>Báo cáo tài chính được kiểm toán:</i> .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>

Số: 1204/2021/BC-HHP

Hải Phòng, ngày 12 tháng 04 năm 2021

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2020**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

### **I. THÔNG TIN CHUNG**

#### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG
- Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số : 0201282851 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 05/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 04/09/2020
- Vốn điều lệ : 200.698.240.000 đồng (Hai trăm tỷ sáu trăm chín mươi tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 200.698.240.000 đồng (Hai trăm tỷ sáu trăm chín mươi tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Địa chỉ : Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Số điện thoại : (84-225) 3979 952
- Số fax : (84-225) 3979 951
- Website : [www.hhppaper.com](http://www.hhppaper.com)
- Mã cổ phiếu : HHP
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (mã số doanh nghiệp 0201282851) có trụ sở chính đặt tại Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam được thành lập bởi 05 cổ đông sáng lập vào ngày 05 tháng 11 năm 2012, với số vốn góp ban đầu là 18 tỷ đồng để thực hiện dự án Tái cấu trúc nhà máy sản xuất giấy Đức Dương.

Nhà máy sản xuất giấy Đức Dương do Hợp tác xã Xí nghiệp sản xuất Giấy Đức Dương (Xí nghiệp Đức Dương) là chủ đầu tư được khởi công xây dựng năm 2007, sau gần 2 năm xây dựng và lắp đặt, dây chuyền sản xuất giấy Kraft công suất 15.000 tấn/năm được hoàn thành và bắt đầu đưa vào sử dụng từ đầu năm 2009. Qua thời gian vận hành chạy thử thành công, đến năm 2010 Nhà máy đã đi vào sản xuất, tuy nhiên sản lượng thời điểm này chỉ đạt 30-50% công suất với dòng sản phẩm giấy Kraft sóng thường. Sang năm 2011 do các ngân hàng áp dụng việc giảm mức vay dẫn đến việc Xí nghiệp Đức Dương gặp khó khăn về vốn, chỉ hoạt động cầm chừng

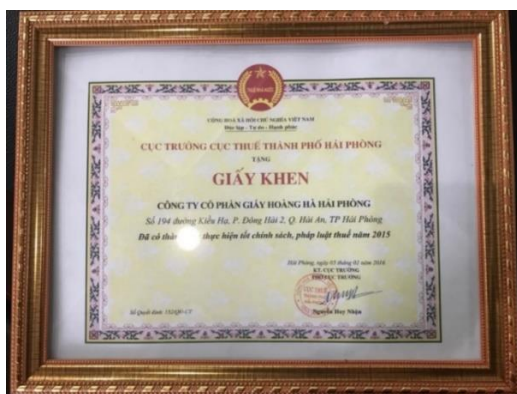
và đến cuối năm 2011 đã phải cho dừng sản xuất, không còn khả năng trả nợ và có nguy cơ phá sản. Chính vì vậy, Ngân hàng đã ra thông báo tìm kiếm đối tác để bán tài sản thế chấp của Xí nghiệp Đức Dương nhằm thu hồi nợ.

Được sự giới thiệu của Vietinbank, tháng 09/2012 các cổ đông sáng lập đã khảo sát thực tế tài sản của Xí nghiệp Đức Dương, sau khi cân nhắc, tính toán, lên phương án, bàn bạc, trao đổi thống nhất với Ngân hàng đã quyết định thành lập Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng vào tháng 11/2012 để mua lại toàn bộ Nhà máy của Xí nghiệp Đức Dương, tận dụng toàn bộ cơ sở vật chất và pháp lý hiện có, tiến hành đầu tư cải tạo, bổ sung, nâng cấp dây chuyền để chuyển đổi sang dòng sản phẩm giấy Kraft sóng gia keo. Do có thế mạnh về công nghệ sản xuất giấy, khả năng, tiềm lực về nguồn vốn và kinh nghiệm quản lý, chỉ 8 tháng sau khi nhận bàn giao, Công ty đã đưa Nhà máy giấy Hoàng Hà đi vào hoạt động ổn định (tiết kiệm được rất nhiều thời gian nếu đầu tư mới một nhà máy giấy) với dòng sản phẩm giấy Kraft sóng gia keo (giấy bao bì carton) mang thương hiệu Giấy Hoàng Hà. Cho đến nay, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận sau thuế, tổng tài sản của Công ty liên tục tăng trưởng qua các năm.

***Dưới đây là một số hình ảnh của CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng:***



*Trụ sở Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng*



*Giấy khen về thành tích chấp hành tốt Chính sách, Pháp luật Thuế của Công ty*

Công ty tự hào đã khôi phục được một Nhà máy có nguy cơ phải phá bỏ hoàn toàn, giảm thiểu lãng phí tài sản Quốc gia, giảm được khoản nợ xấu đáng kể cho Ngân hàng. Đến nay sau 08 năm xây dựng và phát triển, Công ty Giấy Hoàng Hà đã trở thành một Công ty đại chúng với số vốn điều lệ lên tới 180 tỷ đồng. Hệ thống Giấy Hoàng Hà hiện có hai Nhà máy giấy tại Hải Phòng và Hà Nam, doanh thu năm 2020 hợp nhất đạt 479,53 tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng vượt 30% so với năm 2019, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 21,57 tỷ đồng, tăng 48% so với năm 2019. Đặc biệt hơn là Công ty đã tạo được công ăn việc làm cho hàng trăm lao động tại Hải Phòng và Hà

Nam, đóng góp nhiều chục tỷ đồng vào Ngân sách Nhà nước, được Cục thuế thành phố Hải Phòng, Cục thuế tỉnh Hà Nam, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính tặng Giấy khen là đơn vị chấp hành tốt chính sách pháp luật về thuế. Công ty cũng là một trong số rất ít các doanh nghiệp sản xuất giấy tại Việt Nam hiện nay được Tổ chức BUREAU VERITAS cấp chứng chỉ FSC - chứng nhận của Hội đồng quản lý rừng thế giới FSC dành cho nhà sản xuất các sản phẩm từ rừng đảm bảo được tiêu chí về phát triển bền vững, cân bằng được các giá trị bảo vệ môi trường (rừng) với lợi ích xã hội của các bên liên quan (nhà sản xuất, xã hội và người dân địa phương).

Trong những năm qua, bằng nội lực mạnh mẽ và ý chí quyết tâm, tầm nhìn của người lãnh đạo doanh nghiệp, sự đoàn kết đồng lòng của đội ngũ cán bộ nhân viên, Công ty đã có những bước tăng trưởng ấn tượng và dần khẳng định được vị thế, thương hiệu trên thị trường. Là một doanh nghiệp cung cấp nguyên liệu đầu vào cho các doanh nghiệp sản xuất bao bì carton trong nước, Công ty đã lựa chọn Sứ mệnh của mình là “Đồng hành và Phát triển cùng Khách hàng” và cam kết Luôn đáp ứng trên mức mong đợi của Khách hàng về chất lượng sản phẩm và phương thức phục vụ. Bên cạnh đó, Công ty luôn chú trọng đẩy mạnh đổi mới toàn diện các mặt hoạt động, nhất là công tác tuyên truyền, triển khai và duy trì 5S đã có những chuyển biến tích cực; Trình độ quản lý không ngừng được nâng cao, tiết giảm chi phí, tăng năng suất lao động, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho anh em cán bộ, công nhân viên.

Tại Công ty Giấy Hoàng Hà, con người luôn là yếu tố trung tâm tạo nên giá trị cốt lõi của doanh nghiệp. Bên cạnh việc khích lệ tinh thần, tạo động lực cho người lao động thông qua các cuộc thi Lao động giỏi, Sáng tác Slogan, tổ chức các buổi du lịch dã ngoại định kỳ, Công ty còn chú trọng tập trung vào công tác đào tạo nội bộ để chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, nâng cao tay nghề, nghiệp vụ, tìm hiểu văn hóa giá trị cốt lõi cho toàn thể CBCNV.



*Slogan tuyên truyền do CBCNV Công ty sáng tác tại Nhà máy Hải Phòng*

Công ty cũng thường xuyên cho Cán bộ quản lý tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về quản trị vận hành doanh nghiệp tại các tổ chức đào tạo uy tín hàng đầu Việt Nam như “Tự động hóa doanh nghiệp” của PDCA, “Nghệ thuật bán hàng đỉnh cao” của ASK, “Chìa khóa tài chính doanh nghiệp”, “Sở hữu doanh nghiệp mơ ước” của VERCO... để qua đó học hỏi, mở rộng kiến thức, tầm nhìn, nhờ vậy đã đưa ra được những giải pháp đột phá trong quá trình hoạch định chiến lược của Công ty.

Kể từ năm 2018 đến nay có thể nói là giai đoạn ghi dấu những thành công và định hướng phát triển đúng đắn của Công ty, cụ thể:

- Ngày 16/05/2018, Công ty đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận trở thành Công ty đại chúng theo Văn bản số 3105/UBCK-GSĐC.

- Ngày 12/06/2018, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 41/2018/GCNCP-VSD và cấp mã chứng khoán cho Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng.
- Ngày 01/08/2018, Công ty đã được Sở GDCK Hà Nội chấp thuận niêm yết cổ phiếu (Mã chứng khoán HHP) theo Quyết định số 490/QĐ-SGDHN và Thông báo số 829/TB-SGDHN thông báo ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu niêm yết của Công ty. Theo đó, ngày 08/08/2018, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên sàn chứng khoán HNX với mã chứng khoán là HHP.
- Ngày 09/07/2019, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo Văn bản số 4261/UBCK-QLCB.
- Ngày 02/08/2019, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Văn bản số 4681/UBCK-QLCB.
- Ngày 20/08/2019, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành 6.500.000 cổ phiếu riêng lẻ theo Văn bản số 5073/UBCK-QLCB.
- Ngày 22/08/2019, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành 1.500.000 cổ phiếu để trả cổ tức.
- Ngày 09/09/2019, Công ty đã được Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hà Nội chấp thuận niêm yết bổ sung toàn bộ 8.000.000 cổ phiếu phát hành thêm theo thông báo số 1077/TB-SGDHN và Thông báo số 1127/TB-SGDHN. Theo đó, ngày 26/09/2019, số lượng cổ phiếu phát hành thêm của Công ty được chính thức giao dịch trên HNX.
- Ngày 20/05/2020, Công ty đã vinh dự lọt vào top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng FAST500 (đứng thứ 130/500) do VietNamReport và Báo VietNamNet công bố.
- Ngày 17/7/2020, Công ty đã nhận được Quyết định chủ trương đầu tư số 2062/QĐ-UBND của UBND thành phố Hải Phòng về việc chấp thuận thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.
- Ngày 24/12/2020, Công ty đã được Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận niêm yết cổ phiếu theo Quyết định số 856/QĐ-SGDHCM và Thông báo số 252/TB-SGDHCM ngày 22/02/2021 về ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu trên sàn HSX.
- Ngày 3/3/2021, cổ phiếu của Công ty đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên sàn HSX.
- Ngày 10/3/2021, Công ty đã tiếp tục được ghi danh vào top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng FAST500 (vươn lên vị trí 49/500) do VietNamReport và Báo VietNamNet công bố.
- Ngày 9/4/2021, Công ty đã thực hiện báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, theo đó vốn điều lệ Công ty tăng lên là 200.698.240.000 đồng.



*Khai trương giao dịch cổ phiếu HHP trên sàn HSX*

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### 2.1. Ngành nghề kinh doanh

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0201282851 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 05/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 04/09/2020, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701 (Chính)
2	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
	Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa, giấy nhãn và giấy bìa	
3	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
	Chi tiết: Sản xuất giấy viết, giấy in, giấy tráng phấn. Sản xuất, gia công giấy vệ sinh	
4	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
	Chi tiết: Giấy, bìa carton, giấy tráng phấn	
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
	Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa	
6	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
	Chi tiết: Phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không bao gồm bán buôn các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường), nguyên liệu làm giấy	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
	Chi tiết: Máy móc, thiết bị ngành giấy. Thiết bị thủy lực, máy nén khí, máy cơ khí, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị bảo hộ lao động	
8	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
	Chi tiết: Nhựa đường, than đá và nhiên liệu rắn khác, dầu thô, xăng dầu, khí đốt và các sản phẩm liên quan	
9	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
	Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	
10	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
11	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
	Chi tiết: Lắp đặt máy móc, thiết bị ngành giấy	
12	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
	Chi tiết: Chuyển giao công nghệ sản xuất giấy	
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
14	Bóc xếp hàng hóa	5224
15	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
16	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
17	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
	Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh. Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng	
18	Phá dỡ	4311
19	Chuẩn bị mặt bằng	4312
	Chi tiết: San lấp mặt bằng	
20	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
	Chi tiết: Tư vấn lập dự án. Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu công trình xây dựng	
21	Xây dựng nhà để ở	4101
22	Xây dựng nhà không để ở	4102



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
23	Xây dựng công trình đường sắt	4211
24	Cho thuê xe có động cơ	7710
	Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác	
25	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26	Xây dựng công trình điện	4221
27	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
	Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi	
28	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
	Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	
29	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
	Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cơ sở hạ tầng khu đô thị	
30	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
31	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499
	Chi tiết: - Dịch vụ mua bán nợ	
32	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
	Chi tiết: - Dịch vụ môi giới và tư vấn mua bán nợ.	

## 2.2. Địa bàn kinh doanh

- Thị trường nội địa: Hải Phòng, Hà Nội, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam, Bắc Ninh,...
- Thị trường nước ngoài: Trung Quốc, Hồng Kông...

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

### 3.1. Mô hình quản trị:

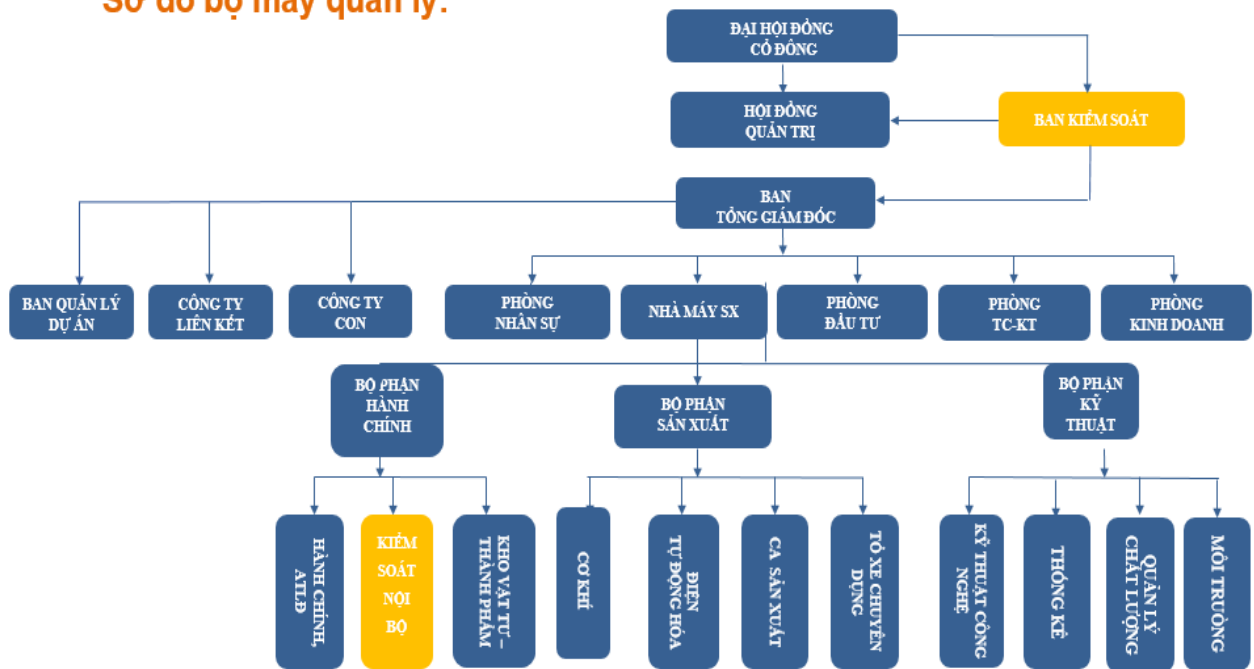
Mô hình quản trị của Công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị: 07 thành viên, trong đó có 01 chủ tịch Hội đồng quản trị, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và 05 thành viên Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát: 03 thành viên, trong đó có 01 Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên Ban Kiểm soát
- Ban Điều hành: 04 thành viên, trong đó có 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

### 3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

#### Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

#### Sơ đồ bộ máy quản lý:



#### ➤ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;
- Quyết định số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Quyết định số thành viên HĐQT;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

#### ➤ Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty, do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;

- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

- |                             |  |
|-----------------------------|--|
| ○ Bà Nguyễn Thị Thu Thủy    | Chủ tịch HĐQT                          |
| ○ Bà Trần Thị Thu Phương    | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc   |
| ○ Ông Nguyễn Huy Long       | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc |
| ○ Bà Nguyễn Thị Ngân        | Thành viên HĐQT độc lập                |
| ○ Ông Nguyễn Trung Thành    | Thành viên HĐQT độc lập                |
| ○ Ông Bùi Minh Đức          | Thành viên HĐQT độc lập                |
| ○ Ông Spence Brian Harrison | Thành viên HĐQT độc lập                |

#### ➤ Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ;

Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:

- |                    |            |
|--------------------|------------|
| ○ Bà Đào Thị Ngân  | Trưởng ban |
| ○ Bà Đinh Thị Hồng | Thành viên |
| ○ Bà Đỗ Thị Vươn   | Thành viên |

#### ➤ Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

- |                          |                   |
|--------------------------|-------------------|
| ○ Bà Trần Thị Thu Phương | Tổng Giám đốc     |
| ○ Ông Nguyễn Vinh Quang  | Phó Tổng Giám đốc |
| ○ Ông Nguyễn Huy Long    | Phó Tổng Giám đốc |

➤ Các Khối, Phòng chức năng:

✓ *Phòng Tài chính - Kế toán*

Là phòng chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, BTGD về công tác tài chính kế toán, cụ thể là:

- Các phòng ban chức năng có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Ban TGD về công tác tài chính kế toán, cụ thể là:
- Theo dõi, phản ánh sự lưu chuyển nguồn vốn kinh doanh của Công ty và tham mưu cho Ban lãnh đạo các vấn đề liên quan đảm bảo việc luân chuyển vốn, sử dụng vốn của công ty hiệu quả nhất;
- Kiểm tra, tính toán phân tích tài chính các hợp đồng, dự án của Công ty;
- Chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo tài chính kế toán trước Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cơ quan hữu quan. Theo dõi phản ánh đúng tình hình tài chính của công ty;
- Xây dựng kế hoạch tài chính năm, kế hoạch trung hạn, dài hạn của Công ty trình Ban Tổng Giám đốc, HĐQT phê duyệt;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về chế độ kế toán và những thay đổi của chế độ qua từng thời kỳ trong hoạt động kinh doanh. Tổ chức công tác kế toán, thống kê và bộ máy kế toán phù hợp với công tác tổ chức sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của Công ty;
- Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, trung thực, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và phân tích kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Xác định và phản ánh chính xác, kịp thời, đúng chế độ, kết quả kiểm kê tài sản hàng kỳ. Đề xuất xử lý các khoản hao hụt, mất mát, hư hỏng (nếu có);
- Xét duyệt các báo cáo kế toán, thống kê và báo cáo tài chính của đơn vị trực thuộc. Lập, tổng hợp đầy đủ và gửi đúng hạn báo cáo kế toán, thống kê và quyết toán tài chính của Công ty theo chế độ qui định;
- Tổ chức kiểm tra kế toán trong nội bộ Công ty;
- Nghiên cứu các chế độ chính sách trong lĩnh vực thuế, tài chính, thống kê, luật doanh nghiệp... của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm đưa ra cách thực hiện phù hợp;
- Tổ chức phổ biến và hướng dẫn kịp thời các chế độ, thể lệ tài chính, kế toán, thống kê hiện hành cho nội bộ bộ phận cũng như các bộ phận liên quan;
- Quản lý việc chuyển nhượng cổ phần, cổ phiếu của Công ty; phát hành sổ cổ đông Công ty;
- Tổ chức bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán, giữ bí mật các tài liệu và số liệu kế toán của công ty.

#### ✓ Phòng Nhân sự

- Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT/BTGD để quản lý, điều hành công ty trong lĩnh vực nhân sự. Phòng nhân sự có các chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:
- Đề xuất, tham mưu cho HĐQT/ BTGD xây dựng chiến lược phát triển nhân sự đáp ứng chiến lược kinh doanh của Công ty;
- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng mô hình tổ chức bộ máy điều hành của Công ty;
- Xây dựng chính sách nhân sự và chế độ đãi ngộ hợp lý trong nội bộ Công ty. Chủ động đề xuất, trực tiếp xây dựng các quy định, quy chế nội bộ liên quan đến công tác nhân sự của Công ty;
- Đảm bảo nguồn nhân lực cho các phòng/ban thành viên; Điều phối, đánh giá công việc, giám sát hiệu quả sử dụng nhân lực của các phòng/ban thành viên;
- Tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện kỷ luật lao động, các quy chế quản lý nội bộ. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với CBCNV;
- Chịu trách nhiệm truyền thông nội bộ các vấn đề liên quan đến nhân sự để phát triển văn hóa doanh nghiệp;
- Hỗ trợ các bộ phận khác trong việc quản lý nhân sự, công tác đào tạo nhân viên, cách thức tuyển dụng nhân sự...

#### ✓ Phòng Đầu tư

Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT/Ban Tổng Giám đốc ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực Quản lý đầu tư, xúc tiến đầu tư. Phòng đầu tư có nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT/Ban Tổng Giám đốc ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực Quản lý đầu tư, xúc tiến đầu tư. Phòng đầu tư có nhiệm vụ cụ thể như sau:
- Lên kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát hiệu quả các hoạt động đầu tư của Công ty;
- Làm việc với các đơn vị, phòng ban khác trong Công ty để hoàn thành các công việc HĐQT đề ra;
- Chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ quản lý kinh tế, tài chính, chế độ báo cáo của Công

ty;

- Mọi hoạt động của Phòng Đầu tư phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

#### ✓ *Phòng Kinh doanh*

Đây là bộ phận hết sức quan trọng, đóng vai trò chủ chốt trong Công ty, giúp việc cho HĐQT/BTGD ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh doanh – xuất nhập khẩu, nhiệm vụ cụ thể:

- Đảm bảo đầu vào và đầu ra của Công ty, tiếp cận và nghiên cứu thị trường, giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường cũng như thu hút khách hàng mới;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, tính giá và lập hợp đồng với khách hàng;
- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện của các phòng ban/nhà máy, đảm bảo sản xuất, giao hàng đúng thời hạn theo đơn hàng đã cam kết với khách hàng và kịp thời đề xuất những phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả nhất;
- Quản lý đội xe tải và chịu trách nhiệm vận chuyển sản phẩm cho khách hàng;
- Lập và phân bổ kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm cho Công ty, hàng quý và hàng tháng cho nhà máy sản xuất.

#### ✓ *Nhà máy sản xuất*

Nhà máy sản xuất là nơi trực tiếp sản xuất ra sản phẩm của Công ty, gồm 3 bộ phận với các chức năng và nhiệm vụ chính sau:

- *Bộ phận hành chính: Bao gồm Hành chính, Kho, An toàn lao động và Kiểm soát nội bộ.*
  - + Công tác hành chính: Đảm bảo tốt công tác an ninh trật tự, an toàn tài sản thiết bị, vật tư hàng hóa, bảo vệ tài sản và cơ sở hạ tầng tại khu vực nhà máy; Chăm lo đời sống, bữa ăn Trưa, Chiều, Tối cho CBCNV trong Công ty; Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong nhà máy; Phân loại, đánh giá nguyên vật liệu đầu vào, xuống hàng, vệ sinh bãi tập kết nguyên liệu...;
  - + Kho vật tư, thành phẩm: Cập nhật đầy đủ thông tin cần thiết đảm bảo N-X-T theo quy định; Đảm bảo công tác bảo quản hàng hóa và phòng chống cháy nổ trong kho; Sắp xếp kho hợp lý, kiểm kê, đánh giá chất lượng định kỳ và hàng ngày đối chiếu N-X-T với Kế toán nhằm tránh sai sót và tổn thất;
  - + Kiểm soát nội bộ Nhà máy: Giám sát các hoạt động nhập - xuất nguyên vật liệu, thành phẩm; Giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế của tập thể/cá nhân trong nhà máy; Lập biên bản vi phạm và kiến nghị xử lý vi phạm đối với tập thể/cá nhân vi phạm.
- *Bộ phận sản xuất: Bao gồm Cơ khí, Điện tự động hóa, Các ca sản xuất và Tổ xe chuyên dụng.*
  - + Cơ khí: Quản lý toàn bộ hệ thống máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất: Thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế máy móc thiết bị đảm bảo hoạt động an toàn và thời gian sản xuất ổn định nhất; Nghiên cứu đề xuất cải tiến, nâng cấp máy móc thiết bị tăng hiệu suất làm việc, tăng sản lượng, hạ giá thành sản phẩm;
  - + Điện tự động hóa: Quản lý toàn bộ hệ thống thiết bị tủ điện công nghiệp và hệ thống điện tự động hóa thuộc dây chuyền sản xuất: Thực hiện công tác bảo dưỡng, thay thế thiết bị điện

đảm bảo hoạt động an toàn và thời gian sản xuất ổn định nhất; Nghiên cứu đề xuất cải tiến, nâng cấp thiết bị tăng hiệu suất làm việc, tăng sản lượng, hạ giá thành sản phẩm;

+ Ca sản xuất: Tiếp nhận đơn hàng từ bộ phận kinh doanh và lên kế hoạch sản xuất, tổ chức sản xuất đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả và đạt chất lượng theo tiêu chuẩn đã công bố hoặc theo yêu cầu của khách hàng; Kết hợp cùng các bộ phận liên quan (công nghệ, cơ khí, cơ điện,...) nghiên cứu đề xuất cải tiến tăng năng suất, tăng chất lượng sản phẩm;

+ Tổ xe chuyên dụng: Thực hiện công việc vận hành các phương tiện xe chuyên dụng (xe xúc lật, xe gập và xe nâng,...) phục vụ sản xuất, xuất nhập hàng hóa và nâng hạ máy móc thiết bị phục vụ sửa chữa; Tiến hành dọn dẹp, sắp xếp gọn gàng kho bãi trong nhà máy (hỗ trợ lên, xuống hàng hóa cho kho nguyên liệu, kho thành phẩm, khu vực vật tư lớn và khu vực rác thải sản xuất).

- *Bộ phận kỹ thuật: Bao gồm Kỹ thuật Công nghệ, Thống kê, Quản lý chất lượng và Môi trường.*

+ Kỹ thuật Công nghệ: Chịu trách nhiệm toàn bộ về công nghệ sản xuất, xây dựng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng đã công bố; Kiểm tra, giám sát chặt chẽ quy trình sản xuất, thông số sản xuất tại nhà máy; Đưa ra định mức tiêu hao cho từng loại sản phẩm; Nghiên cứu cải tiến đổi mới công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí sản xuất, so sánh với sản phẩm cùng loại trên thị trường của các đối thủ cạnh tranh;

+ Thống kê: Thống kê và phân tích đánh giá số liệu tiêu hao sản xuất (Điện, hơi, nước, hóa chất, nguyên nhiên vật liệu,...) theo từng ca sản xuất; Lập bảng so sánh tiêu hao theo ngày - tuần - tháng - quý - năm chuyển cho bộ phận Kỹ thuật Công nghệ; Báo cáo kịp thời khi phát hiện số liệu tiêu hao bất thường và đề xuất kiến nghị các biện pháp nhằm tiết giảm tiêu hao sản xuất, nâng cao sản lượng và chất lượng sản phẩm.

+ Quản lý chất lượng (QC): Tổ chức nghiên cứu, áp dụng quy trình về hệ thống đo lường chất lượng; Kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào, chất lượng sản phẩm từ khâu sản xuất, nhập kho và trước khi giao hàng cho khách hàng; Quản lý mẫu sản phẩm sản xuất và thông số chất lượng cho từng sản phẩm sau khi sản xuất;

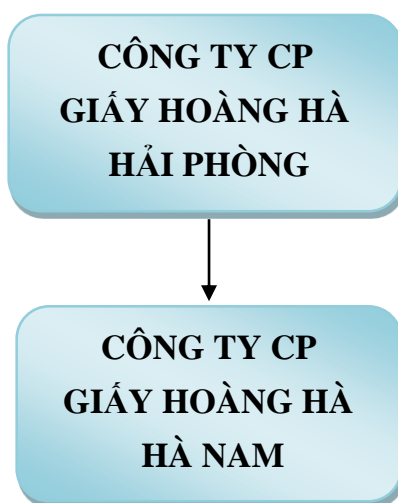
+ Môi trường: Giám sát việc triển khai thực hiện quy trình xử lý nguồn chất thải phát sinh trong sản xuất, vận hành hệ thống xử lý nước thải, chỉ đạo công tác vệ sinh công nghiệp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

### **3.3. Các công ty con, công ty liên kết:**

Công ty Giấy Hoàng Hà được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng

và các văn bản pháp luật có liên quan khác. Công ty hiện có 01 Công ty con là Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam với tỷ lệ sở hữu 80%.

Sơ đồ 2: Cơ cấu tổ chức của Công ty



❖ **Công ty mẹ: Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- VPĐD tại Hà Nội: Số 29, ngõ 53 Nguyễn Khoái, Phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 0225 3979952                      Fax: 0225 3979951
- Mã số doanh nghiệp: 0201282851 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp ngày 05/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 04/09/2020.
- Website: [www.hhppaper.com](http://www.hhppaper.com)
- Email: [hhppaper@gmail.com](mailto:hhppaper@gmail.com)
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh Giấy bao bì và các sản phẩm liên quan.
- Sản phẩm chính: Giấy Kraft sóng.

❖ **Công ty con: Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam** (Thời điểm bắt đầu trở thành Công ty con: 27/10/2017)

- Địa chỉ: KCN Đồng Văn I, Đồng Văn, Thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam
- Điện thoại: 0226 3582866                      Fax: 0226 3582867
- Mã số doanh nghiệp: 0700219848 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 04/10/2002, thay đổi ĐKKD lần thứ 10 ngày 09/09/2019.
- Vốn điều lệ thực góp: 60.000.000.000 đồng; trong đó, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng góp 80%.



- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh Giấy bao bì và các sản phẩm liên quan.
- Sản phẩm chính: Giấy Kraft sóng, giấy Chipboard.

❖ **Công ty liên kết: Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà** (Thời điểm bắt đầu trở thành Công ty liên kết: tháng 09/2020)

- Địa chỉ: Lô 3, Tổ 40, TT Nhà hát kịch, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Mã số doanh nghiệp: 0108828180 do sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/07/2019 và thay đổi lần thứ 1 ngày 18/12/2019.
- Vốn điều lệ thực góp: 100.000.000.000 đồng; trong đó, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng góp 30%.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Bất động sản

#### 4. Định hướng phát triển

Lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh làm thước đo cho sự tăng trưởng bền vững. Công ty sẽ không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo lợi nhuận hàng năm, tạo ra giá trị thặng dư cho các nhà đầu tư, đảm bảo quyền lợi của các đối tác và cải thiện đời sống người lao động.

##### 4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Xây dựng Công ty Giấy Hoàng Hà trở thành doanh nghiệp sản xuất giấy tự động hóa trong quản trị điều hành, môi trường làm việc chuyên nghiệp, luôn đáp ứng trên mức mong đợi của khách hàng về chất lượng sản phẩm và phương thức phục vụ;
- Tập trung đầu tư để tăng sản lượng, mở rộng thị trường để tăng doanh thu; Tiết kiệm chi phí để nâng cao lợi nhuận, mức tăng trưởng tối thiểu đạt 25%/năm.

##### 4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

###### 📌 Về quản trị doanh nghiệp

- Công ty sẽ tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai Sứ mệnh - Tâm nhìn - Văn hóa giá trị cốt lõi doanh nghiệp; phát động phong trào học tập và thi đua trong toàn hệ thống nhằm nâng cao trình độ về tư duy, về quản lý cũng như tay nghề cho cán bộ nhân viên; Thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo kết hợp thi đua khen thưởng... để động viên, khích lệ người lao động và đổi mới toàn diện, mạnh mẽ các mặt hoạt động, thúc đẩy quá trình tự động hóa doanh nghiệp, kiến tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp nhằm không ngừng nâng cao vị thế, uy tín Công ty trên thị trường. Đảm bảo luôn đáp ứng trên mức mong đợi của khách hàng về chất lượng sản phẩm và phương thức phục vụ; Tiếp tục duy trì việc triển khai 5S và Kaizen trong Nhà máy; Bổ sung đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng ngày càng cao để phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

###### 📌 Về đầu tư mở rộng quy mô sản xuất

- Tại Công ty mẹ:

+ Đối với Nhà máy sản xuất giấy Kraft sóng công suất 15.000 tấn/năm: Tổng mức đầu tư cải tạo sửa chữa lớn không vượt quá 5 tỷ đồng (tiết kiệm tối đa để chuẩn bị cho kế hoạch di dời).

+ Đối với Dự án Di dời và mở rộng Nhà máy giấy Hoàng Hà tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng: Tổng mức đầu tư đã được ĐHCĐ bất thường ngày 12/12/2020 thông qua khoảng 1.240 tỷ đồng.

- Tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam - Công ty con: Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 46 tỷ đồng, trong đó:

+ Hợp tác với Công ty Anh Đức để Đầu tư và khai thác dây chuyền sản xuất giấy Kraft công suất 7.000 tấn/năm tại Khu Dốc Đỏ, phường Phương Đông, TP. Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh với tổng mức đầu tư khoảng 29 tỷ đồng (bao gồm cả tiền thuê nhà xưởng và cơ sở hạ tầng), nâng công suất sản xuất giấy của Công ty con lên 23.000 tấn/năm. Hiện nay Công ty con đã hoàn tất quá trình đầu tư và đi vào vận hành dây chuyền sản xuất.

+ Đầu tư cải tạo dây chuyền sản xuất số 1 của Công ty con gồm 2 hạng mục chính để sản xuất thêm dòng giấy định lượng mỏng chất lượng cao và cải tạo hệ thống sấy để thuận tiện hơn trong khâu vận hành, giảm các vị trí đứt giấy khi chạy máy, tiết giảm điện năng, tổng mức đầu tư không vượt quá 13 tỷ đồng. Đến nay Công ty con đã hoàn tất hạng mục 1 (bổ sung phần hình thành bột dạng lưới dài) để đảm bảo dây chuyền này đã có thể sản xuất sang dòng giấy định lượng mỏng chất lượng cao phù hợp với nhu cầu của thị trường trong giai đoạn hiện tại.

#### □ Về công tác tổ chức sản xuất

- Giám sát chặt chẽ quy trình sản xuất; Tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát, quản lý chất lượng sản phẩm; Nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo tính ổn định của chất lượng sản phẩm;

- Khai thác tối đa công suất các dây chuyền sản xuất hiện có và dây chuyền sản xuất đầu tư mới để tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh;

- Tiếp tục triển khai và áp dụng triết lý Kaizen, duy trì công cụ 5S, khuyến khích mọi thành viên trong Công ty phát huy tinh thần cải tiến, tiết giảm hao phí, coi đây là một trong những biện pháp quan trọng để giảm giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### ✚ Về công tác quản lý tài chính

- Công tác quản lý tài chính gắn chặt với hoạt động bán hàng và thu hồi công nợ nên cần tiếp tục sàng lọc, lựa chọn khách hàng, đảm bảo an toàn và tăng vòng quay của đồng vốn;

- Tổ chức thu hồi công nợ mềm dẻo nhưng phải quyết liệt để giảm thiểu thiệt hại về tài chính trong khâu bán hàng;

- Quản trị tốt nhất hoạt động cung ứng hàng hóa và dịch vụ đầu vào, phù hợp với sự biến động của thị trường đầu ra, dự trữ hàng hóa, nguyên vật liệu ở mức độ hợp lý, tránh để tồn kho ứ đọng làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.

#### ✚ Về công tác thị trường, hoạt động Marketing

- Đặc biệt quan tâm và làm tốt công tác điều tra, nắm bắt thị trường; Tổ chức mạng lưới bám sát và nắm bắt thị trường để có các quyết sách tối ưu trong sản xuất kinh doanh; Mở rộng thị trường khách hàng tiềm năng của Công ty;

- Củng cố lực lượng làm công tác thị trường, bổ sung thêm lao động có năng lực cho văn phòng đại diện của Công ty tại Hà Nội để có thể thường xuyên bám sát và nắm bắt kịp thời biến động của thị trường, nghiên cứu đề xuất hướng đầu tư mở rộng sản xuất cho dòng sản phẩm cũ hoặc đầu tư sản xuất sản phẩm mới đảm bảo tính độc đáo, khác biệt trên thị trường;

- Theo sát khách hàng, hợp tác giải quyết triệt để những vấn đề vướng mắc phát sinh sau bán hàng; biến chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng trở thành hoạt động marketing thiết thực và sâu sắc nhất;

- Đảm bảo cung cấp những sản phẩm giấy Kraft sóng mang thương hiệu Hoàng Hà với chất lượng tốt nhất, phù hợp nhất, giá cả hợp lý nhất, cách thức phục vụ chuyên nghiệp nhất nhằm thỏa mãn và làm hài lòng cho các khách hàng, luôn đồng hành và phát triển cùng với khách hàng.

#### Về công tác tiêu thụ sản phẩm

- Coi công tác tiêu thụ sản phẩm là nhiệm vụ trọng tâm quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Công ty;

- Tiếp tục nâng cao uy tín với khách hàng, củng cố mạng lưới khách hàng, mở rộng thị trường và sàng lọc khách hàng, chuẩn bị bổ sung tệp khách hàng mới cả trong và ngoài nước, sẵn sàng thị trường (có tính đến xuất khẩu) cho Nhà máy mới tại Cụm CN Thị trấn Tiên Lãng khi đi vào vận hành;

- Thường xuyên bám sát khách hàng để nắm bắt chính xác và kịp thời mọi nhu cầu về sản phẩm, tham mưu xây dựng kịp thời kế hoạch sản xuất và tiêu thụ, tạo thế chủ động trong việc tổ chức sản xuất của Công ty;

- Tiếp tục củng cố và xây dựng mạng lưới tiêu thụ trong phạm vi cả nước, tập trung vào các khu vực chính như: Hải Phòng, Hà Nội, Hải Dương, Hưng Yên,...;

- Đào tạo nâng cao tính chuyên nghiệp cho đội ngũ bán hàng và bộ phận làm công tác thị trường;

- Xây dựng chính sách giá cả, chính sách bán hàng hợp lý, mềm dẻo. Đặc biệt chú trọng vào những khách hàng truyền thống, gắn bó lâu dài, giữ được uy tín trong thanh toán với Công ty.

#### **4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty**

- Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, định vị thương hiệu nhằm xây dựng thương hiệu Giấy Hoàng Hà trở thành một thương hiệu mạnh và uy tín.

- Tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai Sứ mệnh – Tầm nhìn – Văn hóa giá trị cốt lõi doanh nghiệp;

- Cam kết thúc đẩy các hoạt động nâng cao ý thức của người lao động về giữ gìn và bảo vệ môi trường;

- Kích thích việc thu gom giấy đã qua sử dụng ở Việt Nam, tận dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường

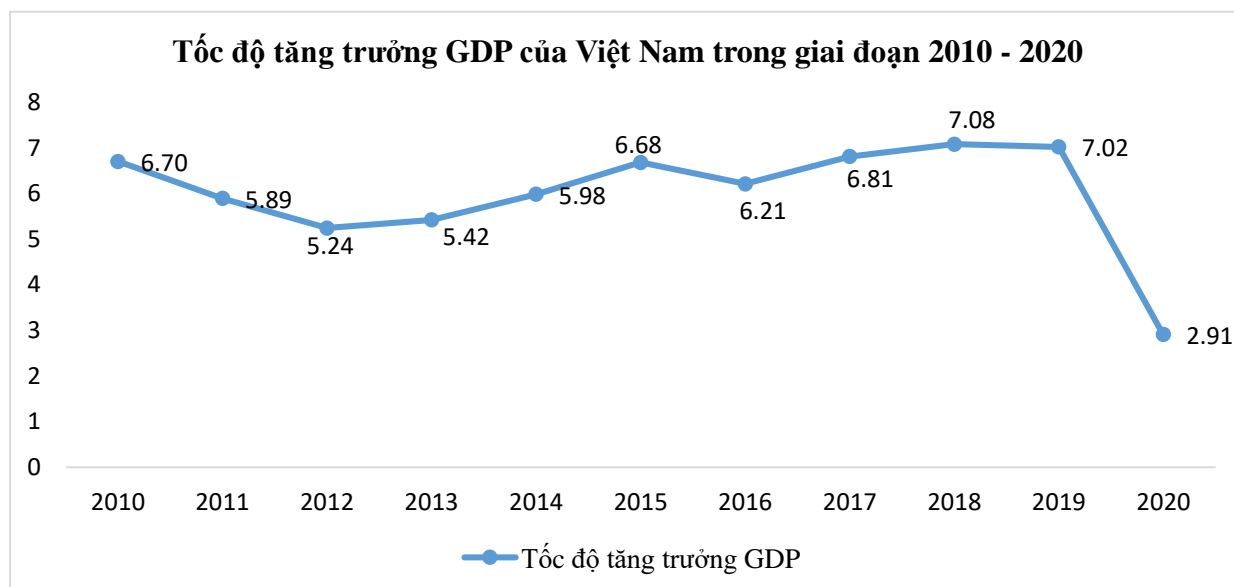
#### **5. Các nhân tố rủi ro:**

Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các sản phẩm giấy Kraft sóng. Trong quá trình hoạt động, Công ty có khả năng đối mặt với những rủi ro sau:

### 5.1. Rủi ro về kinh tế

Yếu tố vĩ mô của nền kinh tế đóng vai trò quan trọng trong quá trình tăng trưởng của doanh nghiệp. Rủi ro về kinh tế được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô với các yếu tố cơ bản tác động tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bao gồm: Tốc độ tăng trưởng GDP; lạm phát; lãi suất; tỷ giá hối đoái, v.v... Sự biến động của các yếu tố này thường mang tính tác động hệ thống tới đa số các ngành nghề trong nền kinh tế. Phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành của doanh nghiệp.

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế – xã hội của các quốc gia trên thế giới; xung đột thương mại Mỹ – Trung vẫn tiếp diễn. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống của người dân; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Tuy nhiên, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế – xã hội”, kinh tế Việt Nam vẫn đạt kết quả tích cực với việc duy trì tăng trưởng. Mặc dù tăng trưởng GDP năm 2020 đạt thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trước những tác động tiêu cực của dịch Covid-19, đây vẫn là một thành công của nước ta với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới. Cùng với Trung Quốc và Mi-an-ma, Việt Nam là một trong ba quốc gia ở châu Á có mức tăng trưởng tích cực trong năm nay; đồng thời quy mô nền kinh tế nước ta đạt hơn 343 tỷ USD, vượt Xin-ga-po (337,5 tỷ USD) và Ma-lai-xi-a (336,3 tỷ USD), đưa Việt Nam trở thành quốc gia có nền kinh tế lớn thứ 4 trong khu vực Đông Nam Á (sau In-đô-nê-xi-a 1.088,8 tỷ USD; Thái Lan 509,2 tỷ USD và Phi-li-pin 367,4 tỷ USD).



*Nguồn số liệu: Tổng cục thống kê*

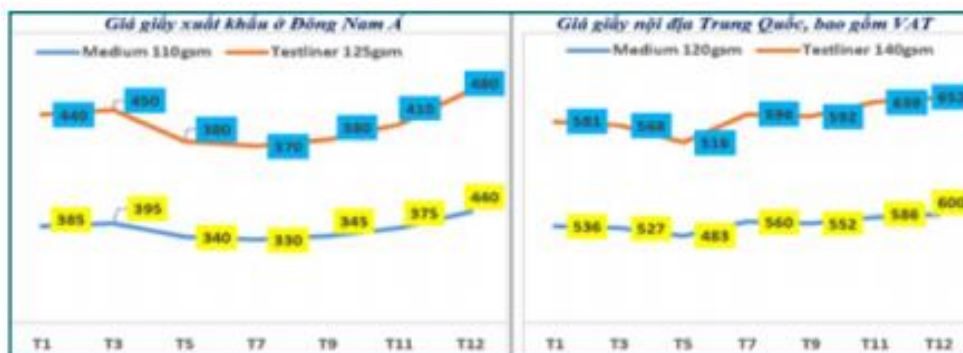
Ngoài ra, có thể nhắc đến một số kết quả nổi bật khác của kinh tế Việt Nam năm 2020, đó là kinh tế vĩ mô ổn định, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay tương đối ổn định so với các năm trước, CPI bình quân năm 2020 tăng 3,23% so với bình quân năm 2019, đạt mục tiêu Quốc hội đề

ra là dưới 4%; thị trường tài chính, tiền tệ và tỷ giá được điều hành chủ động, linh hoạt và duy trì ổn định, dự trữ ngoại hối tăng.

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng chịu tác động trực tiếp bởi tình hình sản xuất, thương mại trong nước và quốc tế. Ban lãnh đạo Công ty luôn tiến hành phân tích, nghiên cứu và điều chỉnh phương án kinh doanh trước những biến động của nền kinh tế. Vì vậy, hoạt động của Công ty những năm vừa qua luôn bám sát nhu cầu của thị trường và phù hợp với năng lực tài chính và hoạt động của Công ty.

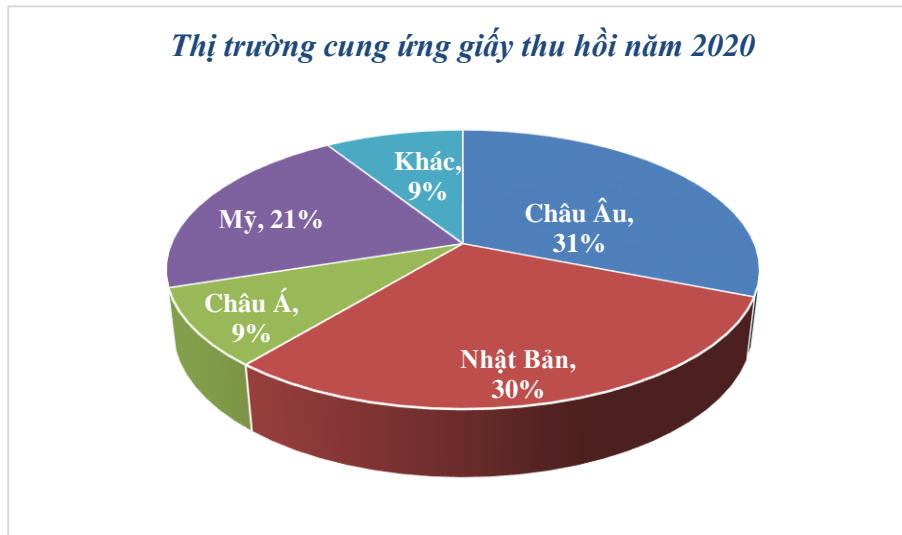
Sự tăng trưởng nền kinh tế đầy bản lĩnh năm 2020 đã tạo động lực lớn cho thị trường các sản phẩm giấy Việt Nam đạt được mức tăng trưởng ấn tượng, trong khi các nước và khu vực lớn sụt giảm mạnh gần 10% trong lĩnh vực này. Theo số liệu thống kê của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam, năm 2020 tổng sản lượng giấy các loại đạt 5,07 triệu tấn, tăng trưởng 14,1%, tương ứng với lượng tăng 0,627 triệu tấn so với năm 2019 (đạt sản lượng 4,45 triệu tấn). Trong những năm gần đây, ngành Giấy Việt Nam có tốc độ phát triển trung bình khoảng 10-12%/năm, riêng giấy bao bì khoảng 15-17%/năm, trong lĩnh vực này đã có những dự án đầu tư công suất lớn đang hoạt động (400-500 nghìn tấn/năm); một số doanh nghiệp đang dự kiến đầu tư dự án có công suất trên 1 triệu tấn giấy bao bì/năm. Với nhu cầu gia tăng mạnh và vai trò đa dạng đối với kinh tế, tổng tiêu dùng giấy toàn ngành ước đạt 5,448 triệu tấn, tăng trưởng nhẹ 0,2%, xuất khẩu giấy đạt 1,75 triệu tấn, về giá trị đạt gần 2,0 tỷ USD và tăng trưởng 76,5%, đạt mức tăng trưởng cao cả về lượng và giá trị trong giai đoạn 2015-2020. Giấy bao bì, giấy tissue xuất khẩu tăng trưởng mạnh, trong khi đó giấy in, viết, giấy vàng mã giảm. Năm 2020, tổng tiêu dùng giấy bao bì đạt 4,286 triệu tấn, tăng trưởng 0,9% so với cùng kỳ năm 2019, mặc dù tốc độ tăng trưởng ở mức thấp nhưng so với mức tăng trưởng chung của thế giới (giảm 5%), thì đây vẫn là con số rất ấn tượng. Trong đó, giấy bao bì lớp mặt và lớp sóng chủ yếu để sản xuất thùng hộp carton đạt 3,475 triệu tấn, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2019. Xuất khẩu giấy bao bì trong năm 2020 đạt 1,526 triệu tấn, tăng trưởng 95,3% so với năm 2019, đây là mức tăng xuất khẩu lớn nhất trong lịch sử của ngành. Hiện Việt Nam xuất khẩu giấy bao bì chủ yếu là giấy lớp mặt và giấy lớp sóng đến 38 quốc gia và 5 châu lục, trong đó Trung Quốc chiếm 70,5%, các quốc gia Đông Nam Á 18,3%, các quốc gia châu Á khác 7,0%, Đông Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan) 3,0%, châu Phi 0,5%, Bắc Mỹ và châu Âu chiếm tỷ lệ 0,8%. Nhập khẩu giấy bao bì trong năm 2020 đạt 1,358 triệu tấn, tăng 4,6% so với năm 2019. Có thể thấy, ngành công nghiệp giấy nước ta hiện được đánh giá là ngành có nhiều cơ hội và còn nhiều dư địa để phát triển. Các kết quả khảo sát cho thấy, hiện tiêu thụ giấy bình quân của Việt Nam rất thấp, mới đạt 50,7kg/người/năm so với mức tiêu thụ bình quân của thế giới là 70kg/người/năm, Thái Lan 76 kg/ người/ năm, Mỹ và EU 200 - 250 kg/ người/năm... do vậy, nhu cầu tiêu thụ giấy các loại của Việt Nam còn khá lớn. Bên cạnh đó, việc tham gia nhiều Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt như: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) dự kiến sẽ mang lại cơ hội xuất khẩu lớn cho ngành giấy và bao bì của Việt Nam. Ngoài ra, xu thế dịch chuyển dòng vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đã và đang diễn ra do ảnh hưởng từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và đặc biệt là sự ảnh hưởng từ dịch Covid-19, Việt Nam là một trong những quốc gia được hưởng lợi từ sự dịch chuyển chuỗi cung ứng từ Trung Quốc và một số quốc gia khác. Việc phát triển mới và đầu tư mở rộng các cơ sở sản xuất hàng hóa tại Việt Nam sẽ thúc đẩy tăng trưởng về tiêu dùng cho ngành Giấy, đặc biệt là giấy bao bì để đóng hộp cho hàng hoá xuất khẩu trong giai đoạn tới.

Về giá giấy bao bì công nghiệp trong năm 2020 bắt đầu giảm từ tháng 4/2020 và giảm liên tiếp đến tháng 7/2020, đối với giấy lớp mặt tổng cộng giảm 70 USD/tấn; với giấy lớp sóng giảm 55 USD/tấn. Đến tháng 8/2020 giá bắt đầu có xu hướng tăng và tăng liên tục đến nay (tăng 110 USD/tấn) đối với cả giấy lớp mặt và lớp sóng so với tháng 7/2020. Nguyên nhân giá giấy bao bì công nghiệp tăng chủ yếu là do áp lực tăng giá của nguyên liệu giấy thu hồi, cước phí vận tải biển và nguyên liệu, hóa chất, vật tư. Tình hình biến động mạnh về giá giấy trong năm qua cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đáng kể tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

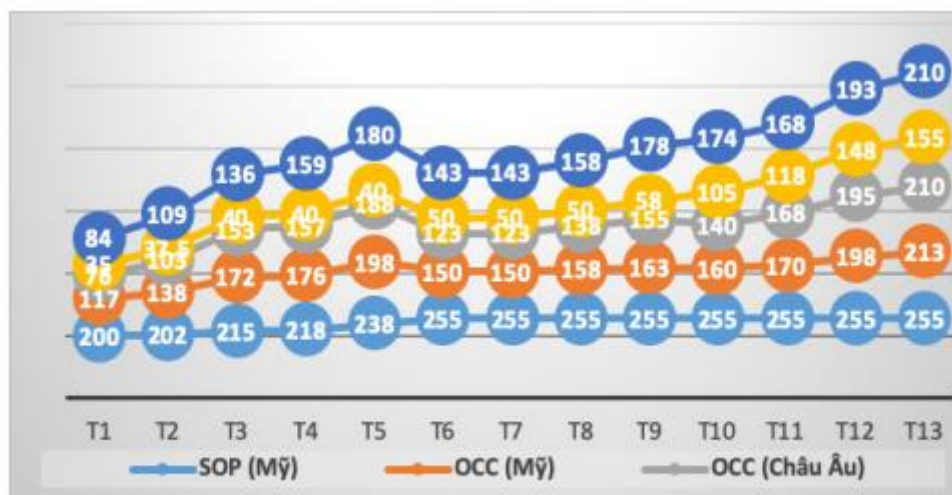


Giá giấy lớp mặt và lớp sóng tại thị trường Đông Nam Á (USD/tấn, CIF)

Tổng khối lượng giấy thu hồi (giấy phế liệu) nhập khẩu đạt 2,73 triệu tấn, tăng 16,2% so với năm 2019. Trong đó, nguồn cung lớn nhất là châu Âu với 842,7 nghìn tấn, chiếm 30,3%, tăng 9,2% so với năm 2019; kế đến là Nhật Bản với 802 nghìn tấn, chiếm 29,4%, tăng hơn 33%; tiếp theo là Mỹ với 582 nghìn tấn, chiếm 24,1%, các quốc gia châu Á khác với 256,6 nghìn tấn, chiếm 9,1%,...



Giá giấy phế liệu trong 5 tháng đầu năm 2020 biến động tăng liên tiếp. Tuy nhiên, đến tháng 6/2020 giá đã giảm mạnh, nhưng lại tiếp tục tăng giá từ tháng 8/2020 cho đến nay.



Hình 7. Giá giấy thu hồi nhập khẩu tại châu Á năm 2020 (USD/tấn, CIF)

Cũng theo VPPA, nhận định năm 2021 ngành giấy bao bì trong nước có nhiều cơ hội phát triển. Diễn hình, về tiêu dùng giấy bao bì trong nước dự báo tăng trưởng trên 10%, xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc có triển vọng tăng trưởng cao kể cả cầu và giá, riêng nhập khẩu sẽ giảm. Giấy bao bì đã được chứng minh tỷ lệ thuận với tăng trưởng GDP, trong khi đó mục tiêu tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2021 là khoảng 6,5%. Bên cạnh đó, xuất khẩu giấy bao bì vào thị trường Trung Quốc năm 2021 triển vọng cao hơn năm 2020 do Trung Quốc dự báo sẽ thiếu cung hơn 5 triệu tấn và có thể cao hơn khi lệnh cấm nhập khẩu giấy thu hồi có hiệu lực từ 01/01/2021, giá giấy cũng cao hơn do áp lực về giá nội địa tăng cao và đặc biệt là chi phí về môi trường, năng lượng. Xuất khẩu giấy bao bì vào thị trường các nước tham gia các hiệp định thương mại mới như CPTPP, EVETA sẽ gia tăng mạnh mẽ do được ưu đãi về thuế và tăng trưởng giao dịch thương mại. Tuy nhiên, xuất khẩu vào Trung Quốc cũng cạnh tranh khốc liệt với nhiều quốc gia: Trung Quốc đã giảm thuế nhập khẩu lớp sóng xuống 5% vào năm 2020 cho nhiều quốc gia (trước đó là trên 7% tùy theo quốc gia), trong khi đó mức thuế 5% này trước đó chỉ ưu đãi cho một số quốc gia ASEAN.

Tốc độ tăng trưởng GDP cao trong giai đoạn 2010-2019, cùng với những kết quả kiểm soát dịch bệnh tốt trong năm 2020, sự phát triển bền vững của ngành giấy những năm vừa qua và dự báo khả quan trong năm 2021 sẽ là nhân tố tích cực mở ra những cơ hội cho Công ty đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty đã chủ động chuẩn bị các phương án sản xuất kinh doanh và phương án tài chính, cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp theo những kịch bản khác nhau của nền kinh tế, đồng thời dựa trên những nguồn dự báo đáng tin cậy để xác định chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp nhất với sức tiêu thụ sản phẩm của thị trường giấy, nâng cao quản trị rủi ro để hạn chế đưa ra chiến lược, chính sách không phù hợp cũng như giảm thiểu tối đa thiệt hại cho Công ty

## 5.2. Rủi ro về pháp luật

Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, trở thành Công ty đại chúng, đã được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh nên Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong các lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, do đó sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và ít nhiều ảnh hưởng tới hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta chưa ổn định và nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến có nhiều sự thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Do vậy, để hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.

### 5.3 Rủi ro đặc thù

#### Rủi ro về biến động giá của nguyên liệu đầu vào

Lĩnh vực kinh doanh chính của HHP là sản xuất giấy Kraft (một loại giấy làm nguyên liệu cho các doanh nghiệp sản xuất bao bì Carton, được làm từ giấy phế liệu - thùng bìa carton cũ), do vậy giá cả của nguyên vật liệu đầu vào luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí của Công ty. Khi có sự biến động của yếu tố nguyên vật liệu đầu vào sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới chi phí sản xuất và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Đây là một trong những rủi ro có thể ảnh hưởng tới giá cổ phiếu HHP.

Kinh tế thế giới có sự tăng trưởng nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định. Căng thẳng và xung đột thương mại giữa các nền kinh tế lớn diễn ra gay gắt dẫn đến chủ nghĩa bảo hộ ngày càng hình thành rõ rệt. Ngoài ra, các chính sách quản lý, xuất nhập khẩu của Trung Quốc cũng ảnh hưởng tới thị trường Việt Nam rất lớn. Giá giấy phế liệu trên thế giới thời gian qua liên tục biến động, cụ thể giá có xu hướng giảm từ cuối năm 2018 đến hết quý I/2019, đầu quý II/2019 bắt đầu tăng, rồi lại giảm từ giữa quý III/2019 đến cuối quý III/2020 và tăng trở lại đến nay, khiến ngành giấy nói chung và HHP nói riêng không thể tránh được những tác động qua lại.

Những tháng đầu năm 2020, dịch bệnh Covid-19 bùng phát trên phạm vi toàn cầu, nhất là tại Trung Quốc, châu Âu và Mỹ, dẫn tới ngành giấy chịu tác động kép bởi cả nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra. Theo Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam (VPPA): “Các doanh nghiệp báo cáo rằng các nhà cung cấp giấy phế liệu vào Việt Nam hủy đơn hàng rất nhiều, trong đó có những đơn hàng mới đặt giai đoạn đầu tháng 1/2020 hoặc vừa mới chốt cũng bị hủy. Do vậy nếu doanh nghiệp không có hoặc có ít nguyên liệu dự trữ thì dẫn đến nguồn cung nội địa không đủ. Bên cạnh đó, giá giấy thành phẩm tăng khoảng 200.000 đến 300.000 đồng/tấn. Điều này gây ra áp lực rất lớn cho các nhà sản xuất giấy về chi phí sản xuất”. Giá giấy Kraft có xu hướng giảm mạnh trong 6 tháng đầu năm 2020 cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những tháng đầu năm. Tuy nhiên, kể từ Quý III/2020, do ảnh hưởng từ thị trường Trung Quốc nên giá giấy Kraft đã tăng trở lại và hiện vẫn đang trong xu hướng tăng vào những tháng cuối năm 2020.

Bên cạnh đó, HHP luôn theo dõi sát sao diễn biến của thị trường nguyên liệu đầu vào, cập nhật những quy định về nhập khẩu nguyên liệu sản xuất cũng như có kế hoạch dự trữ nguyên liệu hợp lý để sẵn sàng ứng phó, điều chỉnh, lên kế hoạch thu mua nguyên liệu một cách phù hợp giúp giảm thiểu tối đa rủi ro có thể xảy ra.

#### Rủi ro về môi trường



Hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành giấy là một ngành có nguy cơ gây ảnh hưởng lớn tới môi trường, do vậy việc bảo vệ môi trường và xử lý chất thải sau sản xuất là một thách thức không nhỏ đối với Công ty. Thậm chí, ngay từ khâu nguyên liệu đầu vào là giấy phế liệu nhập khẩu để làm nguyên liệu sản xuất cũng ngày càng được các cơ quan chức năng siết chặt tránh việc nhập khẩu phế liệu ô nhiễm môi trường sống. Bên cạnh đó, việc gia tăng các khoản phí như phí xử lý chất thải, phí tài nguyên môi trường, phí khai thác tận thu khoáng sản... ngày càng cao cũng làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty. CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng đã và đang tuân thủ tốt các quy định Pháp luật về bảo vệ môi trường, cụ thể, Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (số 164/2013/SĐK-STNMT cấp lần đầu ngày 23/09/2009, cấp lại lần 01 ngày 20/11/2013); được Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (số 3347/GP-UBND ngày 07/12/2017), gia hạn lần thứ nhất (số 2997/GP-UBND ngày 14/11/2018), đồng thời UBND thành phố Hải Phòng cũng ban hành Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với Nhà máy sản xuất giấy Kraft, công suất 15.000 tấn/năm tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An của Công ty.

Từ tháng 8/2018 đến nay, Công ty là 1 trong số ít các doanh nghiệp sản xuất giấy Việt Nam được Tổ chức BUREAU VERITAS cấp chứng chỉ FSC (số BV-COC-142403 ngày 02/08/2018) - chứng nhận của Hội đồng quản lý rừng thế giới FSC dành cho nhà sản xuất các sản phẩm từ rừng đảm bảo được tiêu chí về phát triển bền vững, cân bằng được các giá trị bảo vệ môi trường (rừng) với lợi ích xã hội của các bên liên quan (nhà sản xuất, xã hội và người dân địa phương).

Ngoài ra, Công ty đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu sản xuất (số 01/GXN-BTNMT ngày 11/1/2019), đây là một lợi thế rất lớn của Công ty so với nhiều doanh nghiệp cùng ngành, đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định, chất lượng tốt và giá cả đầu vào hợp lý cho Công ty. Toàn bộ các chi phí phát sinh cần thiết liên quan đến công tác bảo vệ môi trường đã được tính toán nằm trong kế hoạch chi phí của Công ty.

#### **Rủi ro cạnh tranh**

Thị trường giấy bao bì carton đang được đánh giá là một thị trường đầy tiềm năng. Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều rủi ro cao, căng thẳng chính trị vẫn diễn biến khó lường và phức tạp. Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam đưa ra một số nhận định cho thị trường giấy năm 2021 nhằm giúp doanh nghiệp nắm bắt tình hình phục vụ cho kế hoạch sản xuất - kinh doanh đạt hiệu quả tốt nhất. Năm 2021, giấy bao bì trong nước có nhiều cơ hội phát triển. Điển hình, về tiêu dùng, giấy bao bì trong nước dự báo tăng trưởng trên 10%, xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc có triển vọng tăng trưởng cao kể cả cầu và giá, riêng nhập khẩu sẽ giảm. Các yếu tố tích cực cũng như tiêu cực tác động đến sự tăng trưởng của giấy bao bì tại Việt Nam, như sau: Một là, giấy bao bì đã được chứng minh tỷ lệ thuận với tăng trưởng GDP, trong khi đó mục tiêu tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2021 là khoảng 6,5%. Hai là, mục tiêu kim ngạch xuất khẩu tăng 5%, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8% và sẽ duy trì đà xuất siêu như năm 2020, trong đó các ngành hàng sử dụng nhiều bao bì giấy đạt mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu đạt cao trên 10% trong năm 2021 như: nhóm hàng nông, lâm, thủy sản và nhóm hàng công nghiệp chế biến (dệt may; giày dép; đồ gỗ; điện thoại các loại và linh kiện; máy vi

tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, phương tiện vận tải và phụ tùng...) Ba là, sự dịch chuyển của các doanh nghiệp từ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Nhật Bản về gia công bao bì giấy xuất khẩu do thách thức mức thuế suất 25% của Mỹ đối với Trung Quốc từ cuối năm 2019 đến giữa năm 2021 bắt đầu có tính tác dụng cao. Bốn là, năm 2021 là năm có thể tận dụng tối đa lợi thế từ các FTA mà Việt Nam đã tham gia ký kết, đặc biệt các hiệp định mới EVFTA, CPTPP... gia tăng các ngành hàng có nhu cầu sử dụng bao bì giấy nhiều như nông nghiệp, thủy sản, may mặc và da, điện thoại và điện tử... Năm là, tiêu dùng trong nước bán lẻ trong nước tăng trên 10%. Sáu là chính sách khuyến khích doanh nghiệp FDI tăng tỷ lệ nội địa hóa và chính sách xuất xứ sản phẩm có thể ban hành trong năm 2021. Bảy là việc hạn chế rác thải nhựa và khuyến khích sử dụng bao bì giấy thay thế đang có dấu hiệu phát triển sâu rộng và mạnh tại Việt Nam vào năm 2021. Ngoài ra, tiêu dùng giấy bao bì trên thế giới và khu vực Châu Á dự báo có thể tăng trưởng trở lại trên 3,5%, việc hạn chế rác thải nhựa và nhiều quốc gia, khu vực sẽ ban hành lệnh hạn chế thậm chí cấm sử dụng túi nilong trên thế giới đang lan rộng và tăng cao, đặc biệt là ở các nền kinh tế lớn được thực hiện mạnh trong giai đoạn 2021 – 2022.

Xuất khẩu giấy bao bì và bao bì giấy vào thị trường Trung Quốc năm 2021 triển vọng cao hơn năm 2020 do Trung Quốc được dự báo sẽ thiếu cung hơn 5 triệu tấn và có thể cao hơn khi lệnh cấm nhập khẩu giấy thu hồi chính thức có hiệu lực từ 01/01/2021, giá giấy cao hơn do áp lực về giá nội địa tăng cao và đặc biệt là chi phí về môi trường, năng lượng (chính sách siết chặt về môi trường được thực hiện từ tháng 10/2020). Xuất khẩu giấy bao bì và bao bì giấy vào thị trường các nước tham gia các hiệp định thương mại mới như CPTPP, EVFTA sẽ gia tăng mạnh mẽ do được ưu đãi về thuế và tăng trưởng giao dịch thương mại.

Xuất khẩu vào Trung Quốc cạnh tranh quyết liệt với nhiều quốc gia: Trung Quốc đã giảm thuế nhập khẩu giấy lớp sóng xuống 5% vào năm 2020 cho nhiều quốc gia (trước đó là trên 7% tùy theo quốc gia), trong khi mức thuế 5% này trước đó chỉ ưu đãi cho một số quốc gia ASEAN. Ngoài ra, thị trường xuất khẩu tiềm năng bị thu hẹp mạnh khi áp lực về cước phí vận chuyển đường biển và thiếu container rỗng như châu Âu, châu Phi, châu Đại Dương và Nam Mỹ.

Bên cạnh các cơ hội trên, các doanh nghiệp sản xuất giấy bao bì Việt Nam cũng sẽ gặp nhiều thách thức như: cạnh tranh tiêu thụ giữa các doanh nghiệp sản xuất trong nước do thêm nhiều dây chuyền mới đưa vào sản xuất; cạnh tranh với giấy nhập khẩu: giấy nhập khẩu dự kiến đến mạnh hơn từ các quốc gia trong khu vực như Lào (480.000 tấn mới), Malaysia (500.000 tấn mới) và từ Indonesia, Thái Lan do nhu cầu tiêu dùng nội địa của họ thấp nên sẽ gia tăng xuất khẩu vào Việt Nam.

Như vậy, ngành giấy Việt Nam được dự báo sẽ gặp nhiều thách thức về cạnh tranh cả thị trường xuất khẩu lẫn thị trường nội địa, nguyên liệu sản xuất vẫn phụ thuộc vào giấy thu hồi được nhập khẩu. Do vậy CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng đã chuẩn bị những giải pháp cụ thể như dựa vào thế mạnh của Công ty và mở rộng hợp tác với các doanh nghiệp khác để mở rộng thị trường phía Bắc để có thể giữ vững vị trí cũng như chớp được cơ hội trên thị trường.

#### **Rủi ro về an toàn lao động**

Do tính chất đặc thù của ngành sản xuất, phần lớn người lao động phải thực hiện các công việc nặng nhọc và phải làm việc trong môi trường có mật độ bụi cao và môi trường máy móc ồn ào. Do vậy, nếu không có hệ thống quản lý về an toàn lao động hiệu quả thì dễ xảy ra nguy hiểm cho người lao động. Một khi xảy ra các sự cố nghiêm trọng về an toàn lao động, ngoài việc tổn

thất về con người, tinh thần và vật chất, điều quan trọng không kém là tạo ra hình ảnh tiêu cực của công ty trong mắt cán bộ, nhân viên, các cổ đông, đối tác và người dân sinh sống trong khu vực.

Để đảm bảo an toàn lao động công ty đã trang bị bảo hộ lao động cho công nhân như: quần áo bảo hộ, khẩu trang hoạt tính, găng tay, giày dép, mũ bảo hộ,... Các chính sách về an toàn được phổ biến và đào tạo cho tất cả người lao động làm việc trong các nhà máy để đảm bảo mọi cá nhân đều hiểu và thực hiện đúng các quy định nghiêm ngặt về chính sách an toàn lao động của Công ty.

#### **Rủi ro về nhân sự**

Thực tế cũng giống như hầu hết các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất, nhân sự khối sản xuất của Công ty phần lớn là lao động phổ thông nên rủi ro từ việc các lao động này thiếu sự gắn bó là không nhỏ và nếu để xảy ra tình trạng này Công ty sẽ phải mất một thời gian để tuyển dụng và đào tạo lao động mới. Chính vì vậy, để đảm bảo quá trình sản xuất diễn ra liên tục, không bị gián đoạn do việc thiếu nhân công, ban lãnh đạo Công ty đã áp dụng cơ chế lương hợp lý cùng với những đãi ngộ chăm lo cho đời sống nhân viên, tạo cho người lao động môi trường làm việc chuyên nghiệp với mức thu nhập ngày càng tăng. Tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai Sứ mệnh - Tầm nhìn - Văn hóa giá trị cốt lõi doanh nghiệp để biến Công ty Giấy Hoàng Hà thành ngôi nhà thứ Hai, ngôi nhà chung cho mọi cán bộ công nhân viên - đây là nơi mà toàn thể người lao động của Công ty có thể phát huy tốt nhất khả năng của mình, là nơi mà người lao động được tạo cơ hội phát triển bản thân, được đóng góp, được yêu thương, được ghi nhận và đãi ngộ xứng đáng. Do vậy đội ngũ cán bộ nhân viên của Công ty (đặc biệt là các cán bộ chủ chốt) hầu hết đều là những người cam kết gắn bó lâu dài với Công ty.

#### **5.4 Rủi ro về biến động giá chứng khoán**

Cổ phiếu HHP được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh sẽ giúp quảng bá hình ảnh thương hiệu của Công ty đến các nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài. Điều đó sẽ giúp cải thiện tính thanh khoản của cổ phiếu HHP, từ đó Công ty sẽ có cơ hội tiếp cận với những nguồn vốn mới để thúc đẩy các kế hoạch đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh mới trong tương lai.

Tuy nhiên với việc tăng tính thanh khoản, cổ phiếu HHP có thể gặp rủi ro biến động giá. Giá cổ phiếu chịu tác động từ rất nhiều yếu.

#### **5.5 Các rủi ro khác**

Bên cạnh đó, một số rủi ro mang tính bất khả kháng, ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như rủi ro do thiên tai, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh... Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả kinh doanh của công ty. Công ty thường xuyên tham gia mua bảo hiểm cho các tài sản, hàng hóa của Công ty để hạn chế bớt các rủi ro này.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh chính là giấy và bao bì, trong đó chủ yếu là dòng sản phẩm giấy Kraft.

a- Doanh thu và lợi nhuận so với năm 2019 và so với kế hoạch:

+ Tại Công ty mẹ:

**Bảng số 2: Tình hình thực hiện Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty Mẹ**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2019	Kế hoạch Năm 2020	Thực tế Năm 2020	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Tổng doanh thu	231,74	285,00	295,34	<b>103,63%</b>	<b>27,44%</b>
Lợi nhuận trước thuế	18,27	19,25	22,85	<b>118,70%</b>	<b>25,07%</b>
Lợi nhuận sau thuế	15,46	15,40	18,82	<b>122,21%</b>	<b>21,73%</b>

+ Tại Công ty con:

**Bảng số 3: Tình hình thực hiện Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty con**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2019	Kế hoạch Năm 2020	Thực tế Năm 2020	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Tổng doanh thu	137,45	179,00	184,19	<b>2,90%</b>	<b>34,00%</b>
Lợi nhuận trước thuế	6,02	7,67	7,81	<b>1,83%</b>	<b>29,73%</b>
Lợi nhuận sau thuế	4,80	6,14	6,71	<b>9,28%</b>	<b>39,79%</b>

+ Tại Công ty sau hợp nhất

**Bảng số 4: Tình hình thực hiện Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty sau Hợp nhất**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2019	Kế hoạch Năm 2020	Thực tế Năm 2020	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Tổng doanh thu	368,17	464,00	479,53	<b>103,35%</b>	<b>30,25%</b>
Lợi nhuận trước thuế	19,94	26,92	28,04	<b>104,16%</b>	<b>40,63%</b>
Lợi nhuận sau thuế	15,91	20,31	21,57	<b>106,20%</b>	<b>48,28%</b>

Có thể nói năm 2020 mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng bằng sự nỗ lực quyết tâm bám sát mục tiêu của Ban điều hành, sự đồng lòng ủng hộ của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công

ty đã đạt mức tăng trưởng khá tốt cả về chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch và năm 2019. Về doanh thu, Công ty mẹ đạt 295,34 tỷ đồng, tăng 27,44% so với năm 2019 và vượt 3,63% so với kế hoạch đề ra.

Về cơ cấu doanh thu của Công ty, doanh thu của Công ty năm 2020 chủ yếu đến từ hoạt động sản xuất (DT bán thành phẩm), chiếm 52,24% và hoạt động thương mại (DT bán hàng hóa) chiếm 47,26%; còn lại doanh thu khác (từ khai thác cơ sở hạ tầng và tiền điện, nước, bảo vệ thu hộ) là 0,5%.

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là 21,57 tỷ đồng, tăng 48,28% so với năm 2019, nguyên nhân là do Công ty có định hướng đúng đắn, tập trung phát triển sản phẩm chủ lực giấy Kraft, kết hợp với việc đẩy mạnh hoạt động thương mại nhằm chủ động hơn trong quá trình phân phối sản phẩm và tiết giảm chi phí, do đó doanh thu, lợi nhuận của Công ty đã tăng lên đáng kể.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1 Danh sách Ban điều hành (cập nhật tới thời điểm 31/12/2020)

#### 2.1.1 Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc: Bà TRẦN THỊ THU PHƯƠNG

- Họ và tên: **Trần Thị Thu Phương**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 09/07/1966
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 45, tổ 15 ngõ Thủ Lệ, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội
- Chứng minh thư nhân dân số: 037166000021  
Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư  
Ngày cấp: 06/01/2015
- Điện thoại liên hệ: 0243984008;
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP Giấy Hoàng Hà Hà Nam, Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà.
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 07/1988 đến 11/1995	Xí nghiệp 26/3 Trung ương Đoàn	Kế toán viên
Từ 12/1995 đến 06/1997	Công ty DETESCO Việt Nam, thuộc TWĐoàn TNCS Hồ Chí Minh	Kế toán tổng hợp

<b>Tháng năm</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
Từ 07/1997 đến 06/1998	Công ty DETESCO Việt Nam	Phó phòng Tài chính Kế toán
Từ 07/1998 đến 06/2002	Công ty DETESCO Việt Nam	Kế toán trưởng, trưởng phòng Tài chính Kế toán
Từ 06/2002 đến 04/2005	Công ty DETESCO Việt Nam	Phó giám đốc
Từ 04/2005 đến 05/2006	Công ty Xuất nhập khẩu Intimex – Bộ thương mại.	Phó trưởng phòng Kinh tế Tổng hợp
Từ 05/2006 đến 05/2007	Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện	Kế toán trưởng, trưởng phòng Tài chính Kế toán
Từ 06/2007 đến 09/2008	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Chương Dương	Trưởng phòng QLRR&NCVĐ
Từ 10/2008 đến 11/2009	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Chương Dương	Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp
Từ 11/2009 đến 04/2010	Công ty CP Tiên Phong	Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm văn hóa Tiên Phong
Từ 04/2010 đến 06/2011	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Phó ban - Phụ trách Ban Kiểm tra Kiểm soát nội bộ
Từ 07/2011 đến 07/2013	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Thương mại Hà Nội (Hapro Holdings)	Phó Tổng giám đốc
Từ 02/2012 đến 03/2013	Công ty TNHH Ngọc Hải	Giám đốc
Từ 01/2014 đến 08/2017	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam (Chuyển đổi từ Công ty TNHH Ngọc Hải)	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Từ 09/2017 đến nay	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam	Thành viên HĐQT
Từ 12/2012 đến 12/2020	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 12/2020 đến nay	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 12/2019 đến nay	Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà	Chủ tịch HĐQT

– Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
  - Sở hữu cá nhân: 2.503.705 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Sở hữu của người có liên quan: 48.990 cổ phần

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Trần Quốc Khánh	Em trai	48.990	0,24%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

### 2.1.2. Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN VINH QUANG

- Họ và tên: **Nguyễn Vinh Quang**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 18/06/1972
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 80/82 Vũ Chí Thắng, Phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân – TP Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 031072005142
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư                      Ngày cấp: 05/12/2017
- Điện thoại liên hệ: 0983239288
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc nhà máy
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/1991 đến 12/1995	Công ty Vận tải sông biển Hải Phòng	Nhân viên máy tàu biển
Từ 01/1996 đến 04/2002	Công ty EAC Việt Nam	Đại diện bán hàng
Từ 05/2002 đến 12/2004	Công ty Sữa ELOVI	Giám sát bán hàng
Từ 01/2005 đến 10/2007	Công ty Sữa VINAMILK	Giám sát bán hàng
Từ 11/2007 đến 12/2013	Công ty Sữa MILEX	Giám đốc khu vực





Từ 03/1997 đến 10/2003	Công ty Dịch vụ Giá trị Gia tăng VASC	Trưởng phòng
Từ 12/2003 đến nay	CTCP Văn phòng phẩm Phương Bắc	Chủ tịch HĐQT
Từ 12/2012 đến nay	CTCP Bao bì Phương Bắc	Giám đốc
Từ 08/2016 đến nay	CTCP Giấy Từ Châu	Chủ tịch HĐQT
Từ 08/2007 đến nay	CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Thành viên HĐQT
Từ 09/2020 đến nay	CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Phó Tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
  - o Sở hữu cá nhân: 1.350.365 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

#### **2.1.4. Kế toán trưởng: Bà TRỊNH THỊ HƯƠNG**

- Họ và tên: **Trịnh Thị Hương**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 11/07/1986
- Nơi sinh: Kiến Thụy, Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Bắc, Thôn Xuân La, Xã Thanh Sơn, Huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 031186002593
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày cấp: 01/06/2016
- Điện thoại liên hệ: 0942804918
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/2009 đến 11/2012	HTX Xí nghiệp sản xuất Giấy Đức Dương	Kế toán viên

<b>Tháng năm</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
Từ 12/2012 đến 08/2016	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Kế toán viên
Từ 09/2016 đến 08/2017	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Phó phòng TCKT, phụ trách công tác KTT
Từ tháng 09/2017 đến nay	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Kế toán trưởng, Trưởng phòng TC-KT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: Không
  - o Sở hữu cá nhân: 40.650 cổ phần
  - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - o Sở hữu của người có liên quan: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

## 2.2 Những thay đổi trong ban điều hành

Ngày 28/09/2020, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 09.03-2020/NQ-HHP-HĐQT về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Huy Long.

## 2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

### 2.3.1. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2020, tổng số lao động trong Công ty sau hợp nhất là 136 người, cụ thể như sau:

***Bảng số 5: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2020***

<b>Loại lao động</b>	<b>Số lượng (người)</b>	<b>Tỷ lệ</b>
<b><i>Phân theo giới tính</i></b>	<b><i>136</i></b>	<b><i>100%</i></b>
Nam	99	72,79%
Nữ	37	27,21%
<b><i>Phân theo trình độ học vấn</i></b>	<b><i>136</i></b>	<b><i>100%</i></b>
Trình độ đại học và trên đại học	19	13,97%
Trình độ cao đẳng, trung cấp	19	13,97%
Đối tượng khác	98	72,06%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng)

## 2.3.2. Chính sách đối với người lao động

### ❖ Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày/ca, 48h/tuần, Khối văn phòng và các bộ phận phụ trợ thuộc khối sản xuất làm việc theo giờ hành chính, các ca sản xuất làm việc theo ca. Trường hợp có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất kinh doanh thì có thể huy động làm thêm giờ và Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo đúng quy định Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể đã ban hành. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.

- Điều kiện làm việc: Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc, mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, Nhà xưởng sản xuất của Công ty được thiết kế, xây dựng theo đúng tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện sản xuất, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy. Người lao động khi làm việc tại công ty được trang bị đầy đủ: đồng phục lao động, các trang thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, được đào tạo về quy trình vận hành máy móc, các biện pháp đảm bảo an toàn, quy trình sản xuất, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi làm việc.

### ❖ Chính sách tuyển dụng

- Việc cơ cấu tổ chức, sắp xếp bộ máy sao cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được ban lãnh đạo quan tâm thực hiện. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý được tiến hành công khai, thận trọng và đúng quy trình; cán bộ quản lý đương nhiệm và được bổ nhiệm mới trong năm đều có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, biết đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích của cá nhân. Việc sắp xếp lao động trong dây chuyền luôn được rà soát tỷ mỉ, ưu tiên lựa chọn người lao động có trình độ tay nghề cao và có tâm với công việc.

- Công tác tuyển dụng mới lao động cũng được thực hiện công khai và có tiêu chí tuyển dụng rõ ràng.

### ❖ Chế độ khen thưởng

- Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



*BLĐ trao bằng khen Tập thể, Nhân viên Ưu tú năm 2020 cho các CBCNV Công ty mẹ*



*BLĐ trao bằng khen cho Tập thể và Cá nhân tiêu biểu năm 2020 của Công ty con*

### ❖ **Chế độ phụ cấp, bảo hiểm, phúc lợi xã hội**

Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức Công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ..., tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho Cán bộ công nhân viên.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **3.1. Các khoản đầu tư lớn**

- Về đầu tư mở rộng quy mô sản xuất:

+ Hiện tại Công ty đang thực hiện dự án Dự án Di dời và mở rộng Nhà máy Giấy Hoàng Hà tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, TP. Hải Phòng: Nhà máy Giấy Hoàng Hà theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của UBND TP Hải Phòng với công suất 100.000 tấn/năm với diện tích sử dụng 5,28ha tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, TP. Hải Phòng. Có thể nói đây là vị trí địa lý vô cùng thuận

lợi do gần cảng Hải Phòng – trung tâm kinh tế xã hội, đầu mối phân phối, trung chuyển nguyên vật liệu và sản phẩm cho thị trường khu vực phía Bắc và xuất khẩu, điều này giúp giảm chi phí vận chuyển đáng kể so với các doanh nghiệp cùng ngành.

Công ty sẽ lựa chọn dây chuyền công nghệ hiện đại, công suất lớn, chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Đặc biệt, Công ty sẽ xây dựng Nhà máy đạt tiêu chuẩn cấp chứng nhận LEED, là hệ thống tiêu chuẩn quốc tế về kiến trúc xanh, được công nhận và thẩm định cho những công trình kiến trúc, được thiết kế và xây dựng dựa theo những tiêu chuẩn hướng đến việc cải thiện hiệu suất, kết hợp với các tiêu chuẩn về tiết kiệm năng lượng, hiệu quả thoát nước, giảm lượng khí thải CO<sub>2</sub>, nâng cao chất lượng môi trường sống, nâng cao khả năng quản lý nguồn tài nguyên và khả năng linh hoạt của công trình trong việc thích ứng với sự thay đổi nhằm tiết kiệm chi phí trong giai đoạn vận hành dự án và góp phần nâng cao năng suất lao động, cải thiện sức khỏe và sự thoải mái của cán bộ công nhân viên, cải thiện chất lượng không khí và nước, giảm chất thải rắn, mang lại lợi ích cho chủ sở hữu, người sử dụng và xã hội. Đây là điểm khác biệt nổi trội của Nhà máy giấy Hoàng Hà và là lợi thế lớn của Công ty khi muốn đưa sản phẩm xuất khẩu vào thị trường các nước khó tính như Mỹ, Nhật....

Ngày 17/7/2020, Công ty đã nhận được Quyết định chủ trương đầu tư số 2062/QĐ-UBND của UBND thành phố Hải Phòng về việc chấp thuận thực hiện đầu tư Dự án di dời và mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm.

Ngày 14/9/2020, Công ty đã nhận được Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 14/9/2020 của UBND huyện Tiên Lãng phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết 1/500 Dự án di dời, mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà.

Ngày 24/12/2020, Công ty đã nhận được Quyết định số 3874/QĐ-UBND của UBND thành phố Hải Phòng về việc cho phép Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng thuê đất và phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền thuê đất trả tiền một lần khi thực hiện Dự án di dời và mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà tại Lô đất CN2, Cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng.

Ngày 28/12/2020, Công ty đã nhận được Quyết định số 2733/QĐ-UBND của UBND huyện Tiên Lãng về việc Phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án di dời và mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà.

Ngày 31/12/2020, Công ty đã tổ chức Lễ động thổ Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà.



*Lễ động thổ Nhà máy giấy Hoàng Hà ngày 31/12/2020*

+ Tại ĐHCĐ thường niên và bất thường năm 2020 đã thông qua tổng mức đầu tư Dự án khoảng 1.240 tỷ đồng. Dự án có quy mô mặt bằng là 52.800m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng là 28.557m. Sau khi hoàn thiện, công suất nhà máy sẽ lên đến 100.000 tấn/năm, với hệ thống máy xeo lưới dài 3 lưới, khổ giấy 4,4m, tốc độ 500m/ph.

+ Sản phẩm chủ lực của nhà máy là dòng giấy testliner, white top-liner, giấy kraft và giấy sinh hoạt dân dụng thay thế độ túi nhựa sử dụng 1 lần, bảo đảm cạnh tranh với sản phẩm nước ngoài, cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu.

+ Năm 2020, CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng tiếp tục duy trì tổng mức đầu tư vào Công ty con: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam với tổng vốn đầu tư là 48 tỷ đồng với tỷ lệ quyền biểu quyết là 80%.

- Về đầu tư mở rộng lĩnh vực kinh doanh:

+ Nhằm phát huy tối đa nguồn lực hiện có, sau gần 4 năm chuẩn bị cho việc phát triển mảng kinh doanh bất động sản (từ năm 2016), đến cuối năm 2019, HĐQT đã thông qua định hướng về việc triển khai mảng kinh doanh bất động sản bao gồm cả kinh doanh thương mại và đầu tư dài hạn (trong tương lai Công ty sẽ đảm bảo có hai mảng sản xuất giấy và bất động sản để hỗ trợ nhau), chính vì vậy cuối năm 2019, HĐQT đã thông qua chủ trương góp vốn vào CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh sang lĩnh vực bất động sản. Trong năm 2019, CTCP Giấy Hoàng Hà đầu tư vào Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà là 14.000.000.000 VNĐ, tương đương 14% vốn điều lệ. Đến ngày 28/9/2020 HĐQT CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng đã thông qua Nghị quyết về việc mua thêm 1,6 triệu cổ phần, tăng số vốn góp vào CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà lên 30.000.000.000 VNĐ, tương đương 30% vốn điều lệ. Tại thời điểm ngày 30/9/2020 Công ty đã góp đủ số vốn theo cam kết.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà hiện là Chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại phường Anh Dũng, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, TP. Hải Phòng.

+ Năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì khoản đầu tư góp vốn vào CTCP Đầu tư Doanh nhân Verco với số vốn góp là 300.000.000 đồng, tương đương 1,2% vốn điều lệ.

- Về các khoản hợp tác kinh doanh: Tháng 10/2017, Công ty đã thực hiện góp 20 tỷ đồng, tương đương 45% tổng mức đầu tư để triển khai dự án mở rộng và chuyển đổi mục đích sử dụng lô đất 3.523,3 m<sup>2</sup> tại địa chỉ phố An Chân, P. Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng cùng Công ty TNHH Tư vấn Sản xuất giấy Hoàng Hà. Sau thời gian triển khai rất nhiều thủ tục hành chính có liên quan, đến ngày 27/10/2020, theo Quyết định số 3286/QĐ-UBND của UBND thành phố Hải Phòng, Dự án Phát triển nhà ở thương mại tại đường An Chân, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng đã nằm trong kế hoạch phát triển nhà ở của thành phố Hải Phòng đến năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 và đang tiếp tục triển khai các bước tiếp theo. Mặc dù đối tác là Công ty TNHH Tư vấn Sản xuất giấy Hoàng Hà rất tích cực trong việc triển khai dự án, nhưng do thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất tương đối phức tạp, cần xin ý kiến của nhiều Ban ngành liên quan nên tiến độ dự án đã bị chậm so với dự kiến và có thể bị kéo dài đến cuối quý II năm 2021.

### 3.2. Các công ty con, công ty liên kết

#### 3.2.1. Công ty con: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam

- Địa chỉ: KCN Đồng Văn I, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh Giấy bao bì và các sản phẩm liên quan
- Sản phẩm chính: Giấy Kraft sóng
- Vốn điều lệ thực góp: 60.000.000.000 đồng
- Vốn góp của HHP tại công ty con: 48.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ quyền biểu quyết: 80%



*Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam*

- Tình hình hoạt động của Công ty:
  - + Công ty TNHH Ngọc Hải được thành lập ngày 04/10/2002. Trong giai đoạn từ năm 2012 đến 2015, Công ty TNHH Ngọc Hải (từ 10/01/2014 đổi tên thành Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam) đã cải tạo nâng cấp khôi phục nhà máy, rồi đầu tư để nâng công suất dây chuyền lên 9.000 tấn/năm cũng như một số hạng mục phụ trợ với tổng mức đầu tư khoảng 30 tỷ đồng. Năm 2016, Công ty đã đầu tư thêm gần 10 tỷ đồng (tạm sử dụng nguồn vốn ngắn hạn) bổ sung hạng mục nội hơi để chuyển nhiên liệu từ than sang Biomas nhằm hạ giá thành sản phẩm và giải quyết bài toán

môi trường. Năm 2017, Công ty có kế hoạch đầu tư cải tạo nâng cấp dây chuyền sản xuất để đa dạng hóa sản phẩm, không những chỉ sản xuất sản phẩm giấy Kraft mà có thể sản xuất cả dòng sản phẩm định lượng dày hơn (giấy Chipboard), mở rộng sang thị trường ống lõi thay vì chỉ là thị trường giấy bao bì carton như trước đây và đầu tư bổ sung một số hạng mục về xử lý nước thải nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn các quy định về bảo vệ môi trường với tổng mức đầu tư trên 15 tỷ đồng. Chính vì vậy Công ty đã thực hiện việc phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ từ 12 tỷ lên 36 tỷ đồng để bổ sung cho nguồn vốn đã và đang đầu tư. Công ty đã quyết định lựa chọn Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng là đơn vị góp vốn, vì hai đơn vị có cùng ngành nghề, cùng lĩnh vực sản xuất dòng sản phẩm giấy Kraft sóng, sẽ hỗ trợ được nhau trong quá trình sản xuất kinh doanh chứ không chỉ đơn thuần giải quyết bài toán về nguồn vốn. Sau khi hoàn tất các thủ tục, kể từ ngày 27/10/2017, Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Nam đã chính thức trở thành công ty con của Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng với tỷ lệ vốn góp: Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng 66,67%, ông Trần Kim Gia 17%, bà Trần Thị Thu Phương 13%, ông Lê Văn Phương 3,33%).



*Dây chuyền XEO*



*Hệ thống xử lý nước thải và nồi hơi*

+ Sang đầu năm 2019, Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Nam đã quyết định mua thêm dây chuyền sản xuất giấy Kraft sóng dòng định lượng mỏng công suất 9.000 tấn/năm, nâng công suất nhà máy lên 18.000 tấn/năm, do vậy Công ty đã triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Công ty mẹ (HHP) với số vốn 24 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ lên 60 tỷ đồng. Tính đến ngày 31/12/2019, Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng đã hoàn thành việc góp vốn và cơ cấu vốn góp của Công ty được thay đổi như sau: Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng 80%, ông Trần Kim Gia 10,2%, bà Trần Thị Thu Phương 7,8%, ông Lê Văn Phương 2%.

- Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2018	2019	2020
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	103,2	137,4	184,2
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	2,9	4,8	6,7

### 3.2.2. Công ty liên kết: CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà

- Địa chỉ: Lô 3, tổ 40, TT Nhà hát kịch, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản



- Sản phẩm chính: Bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

- Vốn điều lệ thực góp: 100.000.000.000 đồng

- Vốn góp của HHP tại công ty liên kết: 30.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ quyền biểu quyết: 30%

- Tình hình hoạt động: CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà được thành lập ngày 17/07/2019 với thế mạnh và bề dày kinh nghiệm của đội ngũ lãnh đạo trong mảng kinh doanh bất động sản. Qua quá trình chuẩn bị và triển khai thực hiện, ngày 25/12/2020, Công ty đã được UBND thành phố Hải Phòng ban hành quyết định số 3895/QĐ-UBND phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất và công nhận trúng đấu giá, làm Chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại phường Anh Dũng, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, Hải Phòng. Dự án có quy mô diện tích 2,72 ha, sở hữu vị trí đặc địa gần trung tâm thành phố cũng như các tiện ích giao thông, trường học, y tế... là một trong những dự án trọng điểm của thành phố Hải Phòng trong năm 2020-2021, dự kiến Dự án sẽ được mở bán và phát sinh doanh thu từ Quý IV/2021.

#### 4. Tình hình tài chính

##### 4.1. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

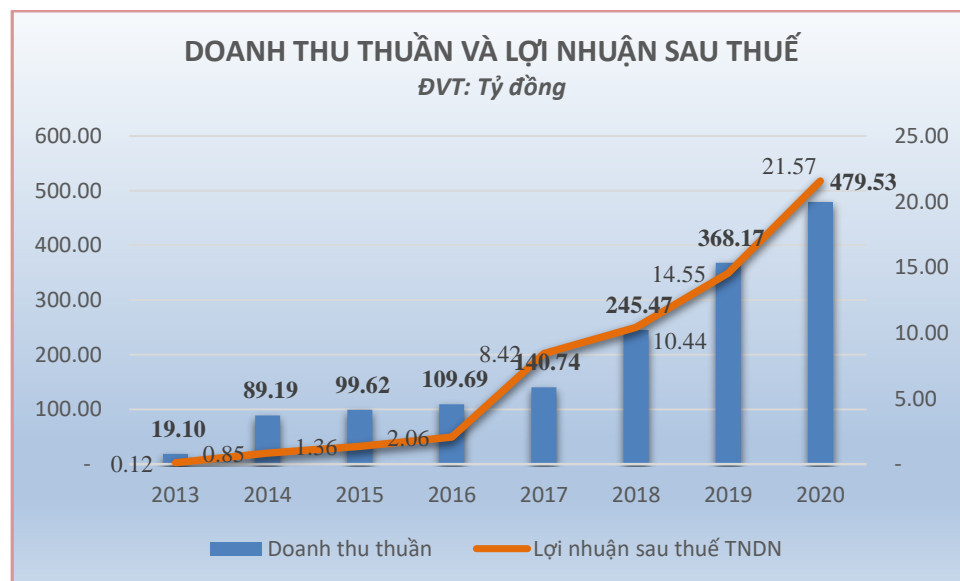
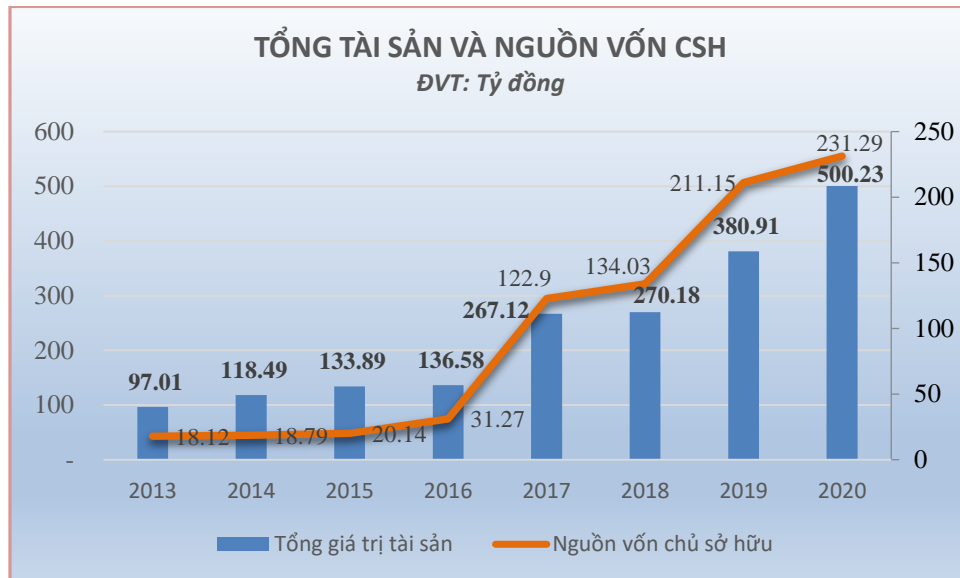
Vốn điều lệ Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 180.000.000.000 đồng. Toàn bộ vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

*Đơn vị: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	380.907,05	500.232,75	31,33%
2	Doanh thu thuần	368.168,49	479.528,12	30,25%
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	20.678,63	28.164,11	36,20%
4	Lợi nhuận khác	(738,95)	(123,68)	83,26%
5	Lợi nhuận trước thuế	19.939,68	28.040,43	40,63%
6	Lợi nhuận sau thuế	14.546,30	21.569,33	48,28%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	15	0	-

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)*

Tại thời điểm ngày 31/12/2020, tổng tài sản của Công ty sau hợp nhất là 500,2 tỷ đồng, tăng 119,3 tỷ đồng, tương đương tăng 31,3% so với năm 2019, do Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Vốn chủ sở hữu của Công ty sau hợp nhất là 231,3 tỷ đồng, tăng 20,1 tỷ đồng, tương đương tăng 9,54% so với năm 2019.



Nửa cuối năm 2020 thị trường dần lấy lại đà hồi phục đáng kể sau đại dịch COVID-19, mặt khác nhờ ảnh hưởng tích cực từ thị trường Trung Quốc, giá giấy Kraft bắt đầu tăng trở lại, Công ty cũng tận dụng nguồn vốn sẵn có để đẩy mạnh mảng thương mại nên doanh thu toàn Công ty sau hợp nhất đã tăng 30,25% so với năm 2019. Bên cạnh đó, Công ty đã nỗ lực tiết giảm các chi phí gián tiếp như: Chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp (*tỷ trọng các chi phí này trên doanh thu lần lượt giảm 0,14%, 0,25%, 0,04%*), do vậy mức lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty đã đạt 21,57 tỷ đồng, tăng hơn 7 tỷ đồng so với năm 2019, tương ứng với tốc độ tăng trưởng khoảng 48%.

#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</b>			
- Hệ số thanh toán hiện hành: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,42	1,09

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
- Hệ số thanh toán nhanh: [(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	0,96	0,86
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</b>			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	0,45	0,54
- Nợ phải trả/vốn CSH	%	0,80	1,16
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Vòng	5,05	7,06
- Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	Lần	1,13	1,09
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</b>			
- Hệ số LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	4,32	4,78
- Hệ số LN sau thuế /Vốn đầu tư của chủ sở hữu	%	8,84	12,73
- Hệ số LN sau thuế/ Tổng tài sản	%	4,18	4,58
- Hệ số LN hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,62	5,88

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### 5.1 Cổ phần:

Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm ngày 09/04/2021 là 200.698.240.000 đồng, chia thành 20.069.824 cổ phần với mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần.

Nội dung	Số cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành	20.069.824
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	19.169.824
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	900.000

### 5.2 Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 09/04/2021:

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu(%)	Số lượng cổ đông
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>19.636.617</b>	<b>196.366.170.000</b>	<b>97,84</b>	<b>555</b>
1	Cổ đông tổ chức	124.969	1.249.690.000	0,62	9
2	Cổ đông cá nhân	19.511.648	195.116.480.000	97,22	546

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu(%)	Số lượng cổ đông
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>433.207</b>	<b>4.332.070.000</b>	<b>2,16</b>	<b>12</b>
1	Cổ đông tổ chức	102.240	1.022.400.000	0,51	2
2	Cổ đông cá nhân	330.967	3.309.670.000	1,65	10
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng</b>		<b>20.069.824</b>	<b>200.698.240.000</b>	<b>100</b>	<b>567</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty tại ngày 09/04/2021)

### Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Trần Thị Thu Phương	Số 45, tổ 15, ngõ Thủ Lệ, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	037166000021	2.503.705	12,47
2	Nguyễn Huy Long	P1208 Nhà 34T KĐT Trung Hòa – Nhân Chính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	001073006514	1.350.365	6,73
<b>Tổng cộng</b>				<b>3.854.070</b>	<b>19,20</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty tại ngày 09/04/2021)

### 5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Ngày 05/11/2012, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 18 tỷ đồng. Từ khi thành lập đến nay Công ty đã thực hiện 04 lần tăng vốn (số vốn điều lệ hiện nay là 200.698.240.000 đồng). Chi tiết quá trình góp vốn và tăng vốn của Công ty như sau:

#### **Bảng số 6: Quá trình tăng vốn của Công ty**

TT	Thời điểm	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp
0	05/11/2012		18.000.000.000	Thành lập Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Sở KH&ĐT Thành phố Phòng
1	Tháng 01/2016	9.000.000.000	27.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT Thành phố Phòng

TT	Thời điểm	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp
2	Tháng 09/2017	73.000.000.000	100.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT Thành phố Phòng
3	Tháng 08/2019	80.000.000.000	180.000.000.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
4	Tháng 04/2021	180.000.000.000	200.698.240.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

5.4. *Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không*

5.5. *Các chứng khoán khác: Không*

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất giấy với tính chất đặc thù tác động đến môi trường xung quanh. Tuy nhiên, HHP luôn ý thức xây dựng một môi trường làm việc xanh, sạch đẹp và an toàn cũng như hướng đến hình ảnh những nhà máy thân thiện với môi trường. Với sự đồng bộ trong ứng dụng khoa học kỹ thuật cũng như hệ thống quản lý và phần mềm kỹ thuật, sử dụng công nghệ thiết bị tiên tiến, thân thiện với môi trường đã giúp HHP chủ động và đáp ứng các tiêu chí xây dựng bền vững, tiết kiệm nước, sử dụng hiệu quả năng lượng và bảo vệ môi trường.

### 6.1. Tác động lên môi trường

CTCP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng đã và đang tuân thủ tốt các quy định Pháp luật về bảo vệ môi trường, cụ thể, Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (số 164/2013/SĐK-STNMT cấp lần đầu ngày 23/09/2009, cấp lại lần 01 ngày 20/11/2013); được Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (số 3347/GP-UBND ngày 07/12/2017), gia hạn lần thứ nhất (số 2997/GP-UBND ngày 14/11/2018), đồng thời UBND thành phố Hải Phòng cũng ban hành Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với Nhà máy sản xuất giấy Kraft, công suất 15.000 tấn/năm tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An của Công ty.

Từ tháng 8/2018 đến nay, Công ty là 1 trong số ít các doanh nghiệp sản xuất giấy Việt Nam được Tổ chức BUREAU VERITAS cấp chứng chỉ FSC (số BV-COC-142403 ngày 02/08/2018) - chứng nhận của Hội đồng quản lý rừng thế giới FSC dành cho nhà sản xuất các sản phẩm từ rừng đảm bảo được tiêu chí về phát triển bền vững, cân bằng được các giá trị bảo vệ môi

trường (rừng) với lợi ích xã hội của các bên liên quan (nhà sản xuất, xã hội và người dân địa phương).

Ngoài ra, Công ty đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu sản xuất (số 01/GXN-BTNMT ngày 11/1/2019), đây là một lợi thế rất lớn của Công ty so với nhiều doanh nghiệp cùng ngành, đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định, chất lượng tốt và giá cả đầu vào hợp lý cho Công ty.

## **6.2. Quản lý nguồn nguyên liệu**

Nguyên vật liệu được dùng trong ngành sản xuất giấy Kraft nói chung và đối với Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng nói riêng mang tính chất đặc thù rất lớn. Nhìn chung, một quy trình sản xuất thông thường cần hai thành phần nguyên liệu chủ yếu, đó là giấy phế liệu - bìa carton cũ (nhập khẩu kết hợp thu mua trong nước); hóa chất, phụ gia. Công ty đã trực tiếp lập các Trạm thu mua để tổ chức thu mua giấy phế liệu trong nước, ngoài ra còn có các đối tác, bạn hàng cả trong và ngoài nước cung cấp nguồn nguyên liệu giấy phế liệu đảm bảo đủ cung cấp cho nhu cầu sản xuất và dự trữ của Công ty. Hiện nay, lượng giấy phế liệu nhập khẩu chủ yếu từ các thị trường Nhật, Mỹ Canada... chiếm khoảng trên 50%, còn lại là giấy phế liệu được thu gom từ các Trạm thu mua của Công ty và một số nhà cung cấp trong nước. Công ty hiện có 4 trạm thu mua tại Hải Phòng và Nam Định. Các vật tư, hóa chất còn lại Công ty ký hợp đồng mua trực tiếp từ các đơn vị sản xuất hoặc thương mại, là các nhà cung cấp truyền thống có uy tín, do vậy không những đảm bảo về chất lượng mà còn cạnh tranh về giá cả. Mặc dù có sự biến động chung của thị trường trong nước và thế giới nhưng trong thời gian qua, nhờ có nguồn vốn bổ sung từ việc tăng vốn điều lệ nên Công ty vẫn duy trì được nguồn nguyên liệu với mức biến động giá nằm trong ngưỡng cho phép.

Công ty đã tiến hành tối giản hóa quy trình làm việc cũng như tăng cường hiệu suất của người lao động nhằm tiết kiệm chi phí. Ngoài ra, không ngừng nghiên cứu công nghệ, cải tiến các thành phần khác trong quá trình hoạt động, qua đó sử dụng hiệu quả nguồn nguyên liệu. Công ty cũng luôn chú trọng sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường và có thể tái chế, tái sử dụng được. Ngoài ra, Công ty cũng có những quy định về bảo quản hóa chất dùng trong xử lý rác thải, để tránh trường hợp lạm dụng hóa chất, gây ô nhiễm môi trường sống.

## **6.3. Tiêu thụ năng lượng**

Điện năng là nguồn năng lượng tiêu thụ chủ yếu của HHP. Hằng năm Công ty sử dụng năng lượng hoạt động tại văn phòng Công ty và các nhà máy sản xuất, được cung cấp bởi Công ty điện lực Hải An (Hải Phòng) và Công ty điện lực Hà Nam (Hà Nam).

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

## **6.4. Tiêu thụ nước**

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

Công ty sử dụng nước cho quá trình sản xuất giấy và sinh hoạt của cán bộ công nhân viên, tưới cây, ...

### **6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Sản xuất giấy là hoạt động gây ra ô nhiễm môi trường, gồm ô nhiễm chất thải và ô nhiễm không khí. Mặc dù hoạt động kinh doanh sản xuất trong nghề gây ảnh hưởng lớn đến môi trường nhưng Công ty vẫn luôn tuân thủ đúng các tiêu chuẩn, quy tắc và luật định nhằm xây dựng một môi trường sản xuất ổn định bền vững. Theo đó, trong năm Công ty không bị xử phạt về vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.

### **6.6. Chính sách liên quan đến người lao động**

#### **6.6.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**

Tính đến thời điểm 31/12/2020, tổng số lao động trong Công ty sau hợp nhất là 136 người.

Mức lương bình quân (đồng/người/tháng) tại Công ty Mẹ: 10.870.000 đồng.

#### **6.6.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động**

##### **❖ Điều kiện làm việc**

Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc, mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, Nhà xưởng sản xuất của Công ty được thiết kế, xây dựng theo đúng tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện sản xuất, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy. Người lao động khi làm việc tại công ty được trang bị đầy đủ: đồng phục lao động, các trang thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, được đào tạo về quy trình vận hành máy móc, các biện pháp đảm bảo an toàn, quy trình sản xuất, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi làm việc.

##### **❖ Chế độ phụ cấp, bảo hiểm, phúc lợi xã hội**

Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức Công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ..., tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho Cán bộ công nhân viên.

#### **6.6.3. Hoạt động đào tạo người lao động**

Với phương châm phát triển bền vững, ban lãnh đạo công ty luôn chú trọng công tác đào tạo và phát triển nhân sự. Ngoài phương pháp đào tạo truyền thống, Công ty đã tổ chức đào tạo dưới hình thức các cuộc thi như: Cuộc thi Lao động giỏi, tạo sân chơi cho tập thể công nhân toàn hệ thống Công ty chia sẻ, trau dồi kiến thức, kinh nghiệm tay nghề; Cuộc thi Sáng tác Slogan tại các nhà máy giấy Hoàng Hà nhằm giúp đội ngũ cán bộ công nhân viên tìm hiểu Văn hóa – Giá trị cốt lõi công ty đồng thời tăng tình đoàn kết gắn bó tập thể, từ đó nâng cao tinh thần, hiệu quả làm việc. Những cuộc thi đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty. Đây chính là chất xúc tác cho phong trào thi đua học hỏi, không ngừng đổi mới, sáng tạo để phát triển, khẳng định bản thân đối với mọi thành viên trong Ngôi nhà chung Hoàng Hà theo Văn hóa - Giá trị cốt lõi của Công ty.



*Cuộc thi Lao động giỏi tại các Nhà máy*



*Slogan tuyên truyền do CBCNV Công ty sáng tác tại Nhà máy Hải Phòng*



*Tổng giám đốc đào tạo VH-GTCL doanh nghiệp tại Hệ thống các công ty Giấy Hoàng Hà*

Công ty đã cho cán bộ quản lý từ cấp cao đến cấp trung thuộc các phòng, ban chức năng tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên sâu do tổ chức giải pháp doanh nghiệp uy tín hàng đầu Việt Nam đào tạo như “Chìa khóa tài chính doanh nghiệp”, “Sở hữu doanh nghiệp mơ ước” của VERCO; “Nghệ thuật bán hàng đỉnh cao”, “Trường Kinh doanh đột phá”, “Trại lãnh đạo cấp cao” của ASK, “Trí tuệ đầu tư 4.0” của NIK... để qua đó học hỏi, mở rộng kiến thức, tầm nhìn, nhờ vậy đã đưa ra được những giải pháp đột phá trong quá trình hoạch định chiến lược của Công ty.

Những hoạt động đào tạo nêu trên đều đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty. Đây chính là bước khởi đầu cho phong trào thi đua học hỏi, không



ngừng đổi mới, sáng tạo để phát triển, khẳng định bản thân đối với mọi thành viên trong Ngôi nhà chung Hoàng Hà theo Văn hóa - Giá trị cốt lõi của Công ty.

### 6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

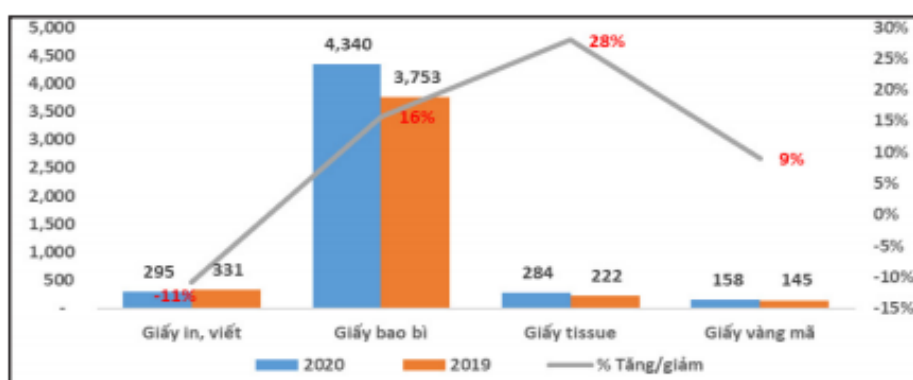
Công ty luôn coi trọng hình ảnh và uy tín của mình trên thị trường, do đó tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường là một vấn đề quan trọng mà công ty quan tâm thực hiện và đảm bảo thực hiện. Trong năm 2020 vừa qua, quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn diễn ra theo đúng kế hoạch, và không có trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường cũng như khiếu nại về tiếng ồn, khói bụi hay đời sống sức khỏe,... trong phạm vi hoạt động. Ngoài ra, Công ty hoàn toàn tuân thủ các chính sách an sinh xã hội của địa phương vùng hoạt động với mong muốn góp một phần lợi ích vào sự phát triển chung của xã hội. Đồng thời, Công ty luôn quan tâm và tạo điều kiện để đóng góp vào các quỹ phát triển địa phương, các dự án xây dựng của địa phương; tham gia tích cực vào các hoạt động đoàn thể, các công tác giáo dục về pháp luật về kiến thức cần thiết cho người dân; vận động kế hoạch hóa gia đình, phòng chống bệnh và dịch bệnh; tổ chức và tham gia các phong trào xanh, sạch, vệ sinh của địa phương; cứu trợ, từ thiện,...

## III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của ngành giấy bao bì:

#### 1.1. Thuận lợi:

Năm 2020, ngành giấy và bao bì đã có sự tăng trưởng tốt. Giấy bao bì (testliner và medium) được sản xuất chủ yếu từ nguyên liệu giấy thu hồi, đạt sản lượng 4,34 triệu tấn, tăng 15,6%, tương ứng 0,587 triệu tấn so với năm 2019; tổng tiêu dùng giấy bao bì đạt 4,286 triệu tấn, tăng trưởng 0,9% so với cùng kỳ (năm 2019 đạt lượng 4,248 triệu tấn). Xuất khẩu giấy bao bì trong năm 2020 đạt 1,526 triệu tấn, tăng trưởng 95,3% so với năm 2019, đây là mức tăng xuất khẩu lớn nhất trong lịch sử của ngành.



Sản lượng giấy các loại của Việt Nam năm 2020 (nghìn tấn)

Theo Hiệp hội giấy và bột giấy Việt Nam (VPPA), Công nghiệp Giấy nói chung và tại Việt Nam hiện đang tăng trưởng mạnh mẽ, tạo công ăn việc làm cho hàng vạn lao động, đồng thời cộng hưởng để phát triển các ngành kinh tế khác (trồng, khai thác gỗ rừng trồng, phủ xanh đất trống đồi trọc...đồng hành, phục vụ cho nhiều ngành sản xuất...

Hơn thế những năm gần đây, hoạt động xuất khẩu Việt Nam tăng trưởng cao đã và đang kéo theo sự gia tăng mạnh về nhu cầu giấy làm bao bì đặc biệt là đối với các ngành có tỷ trọng xuất khẩu cao như dệt may, da giày, thủy sản, linh kiện, thiết bị điện tử...

Chưa kể đến những năm gần đây với phong trào bảo vệ môi trường, những sản phẩm thân thiện môi trường từ giấy đang có xu hướng lên ngôi, hứa hẹn những tiềm năng phát triển không hề nhỏ cho Ngành đặc biệt là lĩnh vực giấy bao bì thực phẩm, thay thế cho các sản phẩm nhựa dùng một lần...

Mặt khác, Chính phủ đang kêu gọi việc giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, đây được xem là cơ hội để ngành giấy phát triển cao, đặc biệt là các loại giấy dùng cho đóng gói thực phẩm. Bên cạnh đó, thế giới đã có xu hướng sử dụng bao bì giấy thay cho bao bì nhựa từ nhiều năm qua. Xu hướng tăng sử dụng giấy bao bì trong thương mại và việc Trung Quốc hạn chế sản xuất giúp các doanh nghiệp giấy bao bì ở Việt Nam được hưởng lợi. Do đó, cơ hội đầu tư trong ngành giấy bao bì là rất lớn ở thị trường trong và ngoài nước.

Việt Nam với xu hướng thương mại điện tử ngày một tăng lên dẫn đến nhu cầu bao bì đóng gói cũng tăng mạnh. Ngoài ra, với xu hướng xuất khẩu tăng trưởng mạnh mẽ trong thời gian qua và sắp tới, cho thấy nhu cầu trong ngành giấy bao bì là luôn hiện hữu và ở mức cao.

Như vậy, nhu cầu về sử dụng giấy các loại, đặc biệt là giấy bao bì sẽ tiếp tục tăng, đặc biệt tiêu thụ giấy bình quân của Việt Nam rất thấp, hiện khoảng 51kg/người/năm, so với mức trung bình thế giới là 70kg/người. Theo dự báo của VPPA trong 5-10 năm tới, nhu cầu giấy các loại sẽ tăng từ 8-10%/năm, riêng giấy bao bì có thể tăng tới 15-18%/năm. Đây là một lợi thế lớn đối với các doanh nghiệp sản xuất giấy bao bì nói chung cũng như Công ty Giấy Hoàng Hà nói riêng.

## 1.2. *Khó khăn:*

Năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tốc độ tiêu dùng trên thế giới giảm nhanh, tốc độ tiêu dùng tại Việt Nam cũng tăng chậm hơn.

- Đầu tư FDI vào ngành giấy Việt Nam đã tăng rất nhanh và hiện chiếm tới gần 50% sản lượng giấy các loại của Việt Nam, tập trung chủ yếu vào các loại giấy bao bì thông thường (giấy lớp mặt và lớp sóng) với nhiều lợi thế vượt trội đã tạo áp lực rất lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam. Dự kiến đến năm 2022, khi các dự án đã được cấp phép đi vào hoạt động, sản lượng của các doanh nghiệp FDI sẽ chiếm trên 60% sản lượng cả nước. Điều này tạo ra áp lực vô cùng lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam để có thể tiếp tục tồn tại và phát triển. Nhiều khả năng thị trường sẽ chịu sự chi phối mạnh của các doanh nghiệp FDI.

- Về nguyên liệu sản xuất, mặc dù đã có thể đáp ứng được nhu cầu thị trường trong nước thế nhưng với tốc độ phát triển nhu cầu cao tăng đến 20% mỗi năm thì số lượng các công ty bao bì có thể đáp ứng được vẫn còn rất ít. Nguyên liệu là 1 trong những vấn đề lớn mà hầu hết các doanh nghiệp trong ngành bao bì đều gặp phải. Năm 2020, nguồn cung chính giấy thu hồi là Bắc Mỹ, châu Âu và Nhật Bản vẫn đang bị ảnh hưởng mạnh do dịch COVID, việc giãn cách xã hội đã làm sụt giảm tỷ lệ thu gom, ngoài ra thiếu container và cước vận chuyển tăng đã làm ảnh hưởng lớn đến việc nguồn nguyên liệu và giá nguyên liệu ở mức cao. Trong khi đó nguồn thu gom trong nước thấp, chất lượng nguyên liệu không cao, không đủ đáp ứng nhu cầu. Do đó, nguồn nguyên liệu của chúng ta chủ yếu được nhập khẩu từ nước ngoài nên giá thành đưa ra vẫn còn rất cao và chính vì lý do đó mà ngành bao bì nước ta gặp phải khó khăn khi phải cạnh tranh với những bao bì nhập khẩu từ nước ngoài.

- Với việc xuất khẩu giấy sang thị trường Trung Quốc chiếm tỷ trọng lớn, ngành giấy Việt Nam chịu tác động mạnh khi cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung xảy ra. Việc Mỹ áp thuế

cao với hàng hóa Trung Quốc sẽ khiến xuất khẩu của Trung Quốc giảm mạnh. Điều này đồng nghĩa với nhu cầu nhập khẩu giấy làm bao bì cũng giảm theo.

- Nhìn chung giá giấy bao bì trên thị trường trong nước giảm mạnh từ những tháng đầu năm 2020 và mới chỉ tăng trở lại từ tháng 8/2020 do áp lực tăng từ giá nguyên vật liệu, cước phí vận tải biển, hóa chất, do vậy đây cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **2. Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của Công ty:**

### **2.1. Thuận lợi:**

- Công ty đã có tập khách hàng thân thiết, khách hàng tiềm năng đủ lớn, đã gây dựng được thương hiệu giấy Hoàng Hà có uy tín cả về chất lượng, giá cả, phương thức phục vụ, nhờ vậy mà khả năng mở rộng thị phần, tăng trưởng doanh thu của Công ty đã luôn được khẳng định trong suốt thời gian qua.

- Bộ máy quản lý của Công ty ổn định và luôn có sự tập trung, đoàn kết, nhất trí cao trong quản trị điều hành. Các vị trí cán bộ chủ chốt đều đã gắn bó với Công ty từ những ngày đầu thành lập, có chuyên môn cao, có uy tín và kinh nghiệm lâu năm trong ngành giấy.

- Công ty luôn tập trung đầu tư thiết bị dây chuyền sản xuất giấy nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm đồng thời tiết giảm tiêu hao chi phí và đa dạng các chủng loại giấy đáp ứng nhu cầu của khách hàng .

- Công ty đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu sản xuất. Đây là một lợi thế rất lớn của Công ty so với nhiều doanh nghiệp cùng ngành, đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định, chất lượng tốt và giá cả đầu vào hợp lý cho Công ty.

- Thuận lợi tới từ các chính sách mới của Trung Quốc:

Những chính sách mới của Trung Quốc trong việc quản lý nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất và kiểm soát ô nhiễm môi trường đã tác động tới thị trường Việt Nam:

*Ngắn hạn:*

- + Tăng mạnh lượng cầu về giấy làm bao bì, nội địa và nước ngoài;
- + Các doanh nghiệp trong nước có điều kiện tích lũy để đầu tư, nâng cấp, mở rộng nhà máy;
- + Giá giấy phế liệu trên thế giới thời gian qua liên tục biến động, cụ thể giá có xu hướng giảm từ cuối năm 2018 đến hết quý I/2019, đầu quý II/2019 bắt đầu tăng, rồi lại giảm từ giữa quý III/2019. Tính từ đầu năm 2020, giá giấy phế liệu đã tăng trở lại và đặc biệt tăng mạnh từ cuối quý II/2020 đến nay.

*Dài hạn:*

- + Sẽ có nhiều doanh nghiệp Việt Nam và FDI đầu tư vào sản xuất giấy làm bao bì ở Việt Nam với quy mô lớn và công nghệ hiện đại;
- + Quá trình đào thải các dây chuyền sản xuất lạc hậu, công suất nhỏ, gây ô nhiễm sẽ diễn ra nhanh hơn;
- + Chất lượng giấy làm bao bì nhanh chóng được nâng cao;

+ Kích thích việc thu gom giấy đã qua sử dụng ở Việt Nam, tận dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường.

## 2.2. *Khó khăn:*

- Hiện tại rất nhiều nhà máy sản xuất giấy không đủ điều kiện để được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, dẫn tới nguồn cung giấy phế liệu trong nước không đủ cầu, các doanh nghiệp sản xuất đua nhau tăng giá để tranh giành thị phần nên giá giấy phế liệu thu mua trong nước có xu hướng tăng.

- Quy mô đầu tư của Công ty còn nhỏ, chỉ tính riêng tại thị trường phía Bắc, nhiều Doanh nghiệp vừa đầu tư mới hàng loạt dây chuyền sản xuất giấy đồng bộ, công nghệ hiện đại nên Công ty phải đối mặt với việc cạnh tranh về giá cả sản phẩm, thị trường ngày càng gay gắt.

- Hệ thống máy móc thiết bị của Công ty đã đến giai đoạn cần đầu tư bổ sung, thay thế, nâng cấp nên đòi hỏi phải có nguồn vốn bổ sung để đáp ứng nhu cầu đầu tư.

## 3. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

### a. *Một số chỉ tiêu chủ yếu:*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020			
			Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Tăng trưởng so với 2019
<b>A</b>	<b>SXKD</b>					
<b>I</b>	<b>TÀI CHÍNH</b>					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	295,34	184,19	479,53	30,3%
2	Lợi nhuận					
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,49	7,81	28,04	40,6%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,46	6,71	21,57	48,3%
3	Tỷ suất lợi nhuận					
-	Lợi nhuận cận biên (Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu)	%	6,60	4,24	5,85	8,0%
-	ROA - Lợi nhuận sau thuế/TTS BQ	%	4,69	3,87	4,90	9,6%
-	ROE - Lợi nhuận sau thuế/VCSH BQ	%	7,65	10,07	9,75	15,7%
4	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	210,95	67,62	231,29	9,5%
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	180	60	180	-
6	Chi trả cổ tức	%	-	-	-	-
<b>II</b>	<b>CHỈ TIÊU SẢN LƯỢNG CHỦ YẾU</b>		<b>26.411</b>	<b>23.721</b>	<b>50.132</b>	<b>28,7%</b>

1	Sản lượng sản xuất (Giấy Kraft + giấy khác)	Tấn	14.998	14.224	29.222	4,1%
2	Sản lượng thương mại (giấy Kraft + giấy khác)	Tấn	11.413	9.479	20.910	92,4
<b>B</b>	<b>ĐẦU TƯ</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>5</b>	<b>46</b>	<b>51</b>	<b>15,4</b>

(\*): chỉ tiêu LNST Công ty mẹ đã loại trừ khoản lợi nhuận được chia từ công ty con 3,36 tỷ đồng để đảm bảo tính logic khi so sánh.

b- Doanh thu thuần theo lĩnh vực hoạt động:

**Bảng số 7: Doanh thu thuần theo từng lĩnh vực của Công ty sau hợp nhất**

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		(%)
		Doanh thu	%/DTT	Doanh thu	%/DTT	+/-
I	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, trong đó:	368.248,81	-	479.544,43		30,22
1	Doanh thu bán thành phẩm	233.338,44	63,38	250.498,28	52,24	7,35
2	Doanh thu bán hàng hóa	129.918,74	35,29	226.638,01	47,26	74,45
3	Doanh thu khác	4.991,64	1,36	2.408,14	0,50	-51,76
II	Giảm trừ doanh thu	(80,32)	0,02	(16,31)	0,00	-79,69
	<b>DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>368.168,49</b>	<b>100</b>	<b>479.528,12</b>	<b>100</b>	<b>30,25</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 hợp nhất)

c- Tài sản và vốn chủ sở hữu:

+ Tại Công ty mẹ

Khoản mục	Đơn vị tính	31/12/2019	31/12/2020	Tăng trưởng năm 2020/2019 (%)
Tổng tài sản	Tỷ đồng	282,97	377,04	33,24%
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	193,58	210,95	8,98%

+ Tại Công ty sau hợp nhất

Khoản mục	Đơn vị tính	31/12/2019	31/12/2020	Tăng trưởng năm 2020/2019 (%)
Tổng tài sản	Tỷ đồng	380,91	500,23	31,32%
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	211,15	231,29	9,54%

d- Danh sách khách hàng lớn và giá trị thực hiện

**Bảng số 8: Danh sách khách hàng của Công ty mẹ năm 2020**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng)

STT	Danh sách khách hàng có doanh thu trên 1 tỷ đồng	Giá trị thực hiện 2019	Giá trị thực hiện 2020
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Minh Tâm	19,10	35.99
2	Công ty TNHH Bao bì Quốc Tế B & B	19,72	27.63
3	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư An Minh	27,88	25.71
4	Công ty Cổ phần Giấy Hải Phòng	25,74	18.35
5	Công ty CP Bao Bì Phương Bắc	9,16	17.93
6	Công ty TNHH Đầu Tư Palm	-	15.15
7	Công ty cổ phần bao bì Hùng Vương	11,40	13.97
8	Công ty CP Bao Bì Hoàng Hà Việt Nam	6,78	12.08
9	Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Hoàng Hà	-	11.46
10	Công ty Cổ Phần Bao Bì Xuân Cầu	11,00	10.96
11	Công ty Cổ phần Giấy Từ Châu	6,67	9.36
12	Công ty TNHH kỹ thuật đóng gói Hồng Phong	-	8.51
13	Công ty TNHH Ngọc Minh Khuê	-	5.97
14	Công ty CP Devyt	-	4.75
15	Công ty TNHH giấy và bao bì Lâm Việt An	3,32	3.70
16	Công ty TNHH Tư vấn Sản xuất Giấy Hoàng Hà	7,62	3.31
17	Công ty cổ phần bao bì Việt An	3,11	2.52
18	Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại Hải Phúc	3,19	2.44
19	Công ty TNHH VIPHACO	2,21	2.30
20	Công ty CP Hoa Lan	-	2.28
21	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Tahaco	3,61	2.14
22	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Tahaco	-	2.14
23	Doanh nghiệp tư nhân In Trường Xuân	1,32	1.86
24	Công ty TNHH MTV Bao Bì Toàn Cầu	-	1.45

STT	Danh sách khách hàng có doanh thu trên 1 tỷ đồng	Giá trị thực hiện 2019	Giá trị thực hiện 2020
25	Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại Cường Thịnh	2,00	1.12
26	Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại Cường Thịnh	-	1.12

#### 4. Tình hình tài chính

##### a- Tình hình tài sản

Tài sản	Năm 2019	Năm 2020	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	206,76	264,66	28,0%
Tài sản dài hạn	174,15	235,57	35,27%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>380,91</b>	<b>500,23</b>	<b>31,32%</b>

Giá trị tài sản cố định của Công ty sau hợp nhất

**Bảng số 9: Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2020 của Công ty sau hợp nhất**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
<b>1. Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>147.376,4</b>	<b>51.583,2</b>	<b>95.793,2</b>
Nhà xưởng, vật kiến trúc	24.452,2	9.279,6	15.172,6
Máy móc và thiết bị	116.102,2	37.317,9	78.784,2
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6.142,6	4.274,7	1.867,8
Thiết bị dụng cụ quản lý	679,4	676,9	2,5
<b>2. Tài sản cố định vô hình</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng</b>	<b>147.376,4</b>	<b>51.583,2</b>	<b>95.793,2</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

##### b- Tình hình nợ phải trả

Nội dung	31/12/2019	31/12/2020	% Tăng/giảm
<b>Các khoản nợ phải trả</b>	<b>169.757,0</b>	<b>268.946,3</b>	<b>58,4</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>145.468,0</b>	<b>242.252,1</b>	<b>66,5</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	26.945,1	60.496,7	124,5
Người mua trả tiền trước	80,2	6.501,5	8.006,6
Thuế và các khoản phải nộp NN	5.699,8	4.433,6	-22,2

Nội dung	31/12/2019	31/12/2020	% Tăng/giảm
Phải trả người lao động	711,3	1.287,4	81,0
Chi phí phải trả ngắn hạn	287,8	639,1	122,1
Phải trả ngắn hạn khác	411,2	1.493,8	263,3
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	109.571,9	164.139,2	49,8
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.760,7	3.260,8	85,2
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>24.288,9</b>	<b>26.694,2</b>	<b>9,9</b>
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	744,5	510,5	-31,4
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	23.544,4	26.183,7	11,2

### 5. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua Công ty tiếp tục thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy điều hành, xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

Công ty nâng cao tay nghề cho CBNV thông qua các hình thức đào tạo về các kỹ năng và chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với từng vị trí công việc. Công tác tuyển dụng được duy trì nhằm đảm bảo cung ứng đầy đủ nhu cầu lao động trực tiếp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, thoải mái, an toàn, quan tâm và chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần của người lao động từ đó tạo ra lực đẩy gia tăng hiệu suất lao động, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

### 6. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục thực hiện sát sao chiến lược, mục tiêu và định hướng phát triển đã đề ra. Công ty vẫn xác định giấy Kraft là sản phẩm mũi nhọn đem lại doanh thu và lợi nhuận chủ yếu cho Công ty, do vậy việc đầu tư mở rộng quy mô sản xuất là hết sức cần thiết nhằm tận dụng, khai thác triệt để thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời nắm bắt được cơ hội hiện tại cũng như tương lai của ngành sản xuất giấy bao bì trên thị trường. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận 2021 được Công ty xây dựng dựa trên các yếu tố sau:

Công ty vượt qua được giai đoạn khó khăn ban đầu kể từ khi thực hiện quá trình tái cấu trúc nhà máy và đã đi vào giai đoạn hoạt động ổn định và có lợi nhuận từ tháng 08 năm 2013. Từ đó đến nay các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của Công ty liên tục tăng trưởng qua các năm, Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận tăng trưởng nhiều hơn doanh thu thuần xuất phát từ lợi thế đảm bảo được giá nguồn nguyên vật liệu đầu vào ổn định cũng như chính sách tiết kiệm chi phí ngày càng phát huy được hiệu quả, giúp đảm bảo được giá vốn hàng bán, chi phí sản xuất...

Công ty đã tăng vốn thành công trong năm 2019 và đang thực hiện tăng vốn qua hình thức phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ công nhân viên, tăng vốn qua hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược trong năm 2021, đồng thời triển khai mở rộng quy mô hoạt động,



do đó, sẽ góp phần đáng kể trong việc tăng trưởng các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty.

Công ty đã tạo dựng được thương hiệu, vị thế và uy tín trên thị trường, có hệ thống các khách hàng truyền thống và nhà cung cấp ổn định. Năm 2020, bên cạnh các khách hàng truyền thống, Công ty đã mở rộng được thị trường tiêu thụ sản phẩm cho rất nhiều khách hàng mới như Hoàng Hải, Việt Cường, Devyt, Ngọc Minh Khuê, Hồng Phong... và đã tập trung đẩy mạnh xuất khẩu vào các tháng cuối năm với các đối tác như JINHONG INDUSTRIAL (HONGKONG), RUIAN HONGCHENG TRADING...

Chính sách môi trường của Trung Quốc ban hành từ cuối năm 2017 và những năm gần đây đã ảnh hưởng lớn theo chiều hướng có lợi cho ngành sản xuất giấy bao bì tại Việt Nam nói riêng cũng như các nước lân cận nói chung.

Công ty cũng đề ra những định hướng kinh doanh cho từng mảng hoạt động, bao gồm cả mảng sản xuất giấy và kinh doanh thương mại giấy của Công ty như sau:

- Tập trung chỉ đạo, giám sát công tác triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020. Điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp nhằm thực hiện thắng lợi các nội dung theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra. Kiểm soát tốt định mức kinh tế kỹ thuật, nâng cao năng suất, tiết kiệm chi phí để đảm bảo tính hiệu quả tối đa cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chú trọng quản lý chất lượng sản phẩm, đầu tư chiều sâu, tuân thủ quy trình công nghệ, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, quản lý nguồn nhân lực, duy trì tình hình tài chính ổn định.

- Điều hành dòng tiền hợp lý, hiệu quả, phát huy nguồn vốn hiện có để đẩy mạnh hoạt động thương mại đối với sản phẩm truyền thống là giấy bao bì làm tiền đề cho kế hoạch mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của nhà máy mới sẽ chính thức vận hành vào giữa năm 2022.

- Thiết lập và thực hiện tốt mối quan hệ với các cổ đông, đảm bảo công bố thông tin kịp thời, trung thực, đúng quy định.

**7. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Không có

**8. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**

Từ khi đi vào hoạt động cho đến nay, Công ty luôn thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cũng như việc thực hiện, chấp hành pháp luật trong công tác bảo vệ môi trường theo quy định. Hiện nhà máy có các công trình bảo vệ môi trường đang hoạt động, được xây dựng đúng theo thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong công tác quản lý nguồn nhân lực, lựa chọn những lao động chất lượng cao, thực hiện việc phân công đúng người đúng việc, không có tình trạng lao động nhàn rỗi dẫn đến tổn hao chi phí quản lý Công ty. Ngoài ra, để tạo động lực cho người lao động tích cực hoạt động sản xuất, cống hiến ngày càng nhiều cho công ty, DHC cũng đặt ra những tiêu chuẩn khen thưởng trong công việc, khen thưởng những cá nhân, tập thể có kết quả lao động xuất sắc, hiệu quả, sáng tạo; thêm vào đó, chú trọng mối quan hệ hợp tác, liên kết, đồng bộ giữa các phòng ban để nhanh chóng giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan và tạo điều kiện gắn kết các nhân viên với nhau và với Công ty.

#### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

###### Về kế hoạch kinh doanh:

Hội đồng quản trị đã phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và trình Đại hội cổ đông thông qua trong đại hội thường niên tổ chức ngày 09/06/2020. Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị luôn theo dõi tình hình hoạt động của công ty, kịp thời giám sát và chỉ đạo Ban điều hành phân đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

###### Về công tác thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Năm 2020 Công ty vẫn tiếp tục ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt, là đơn vị được ĐHCĐ thường niên năm 2020 lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty.

- Trong năm 2020, Công ty đã hoàn thiện xong hồ sơ về việc chuyển sàn niêm yết cổ phiếu HHP từ Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sang Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo tờ trình số 08/2020/TTr-HĐQT đã được ĐHCĐ thường niên năm 2020 thông qua. Ngày 24 tháng 12 năm 2020, Công ty đã nhận được Quyết định chấp thuận niêm yết cổ phiếu HHP tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và đến ngày 3/3/2021, toàn bộ 18.000.000 cổ phiếu của Công ty đã được chính thức giao dịch tại Sở GDCK TP. HCM.

- Năm 2020, là một năm nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh Covid 19 và sự bất ổn tình hình thế giới. Tuy vậy, Hội đồng quản trị Công ty đã nhanh chóng đốc thúc triển khai, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHCĐ và tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả, vượt kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2020	Thực hiện Năm 2020	% Thực hiện so với Kế hoạch	% Thực hiện so với Năm 2019
1	Vốn điều lệ của Công ty	Tỷ đồng	180	180	100%	100%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	464,0	479,5	103,3%	130,2%
3	LNST Công ty	Tỷ đồng	20,31	21,57	106,2%	148,3%
4	Tỷ suất LN cận biên (LNST/DTT)	%	5,80 %	5,85%	100,82%	108,0%
5	Tỷ suất LNST/VCSH BQ (ROE)	%	9,16%	10,36%	113,1%	112,4%
6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	10,00%	-	-	-

###### Về quản trị doanh nghiệp

- Hoạt động của HĐQT trong năm 2020 đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT đã ban hành, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành đơn vị và dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được Tổng giám đốc báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

- Công ty đã thực hiện công bố đầy đủ và đúng hạn các Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo soát xét bán niên năm 2020, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020, Báo cáo quản trị, Báo cáo thường niên, các nội dung công bố thông tin định kỳ và bất thường khác về hoạt động kinh doanh, tài chính và quản trị công ty cho cổ đông và công chúng theo đúng quy định của pháp luật. Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

#### Về đầu tư

- Để đảm bảo cung cấp những sản phẩm giấy Kraft sóng mang thương hiệu Hoàng Hà với chất lượng ổn định, Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng luôn chú trọng đầu tư vào các máy móc, thiết bị công nghệ trong điều kiện cho phép để phục vụ tốt nhất quá trình sản xuất kinh doanh như: Hệ thống QCS quản lý kiểm soát chất lượng giấy, đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ việc thay thế, sửa chữa lớn cho dây chuyền sản xuất nhằm tiết giảm tiêu hao chi phí (điện, hơi), nâng cao chất lượng sản phẩm và hệ thống pha keo chạy giấy màu nhằm đa dạng các chủng loại giấy đáp ứng nhu cầu của khách hàng...

- Để đảm bảo nguồn vốn cho kế hoạch đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh, HĐQT Công ty đã trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 thông qua phương án phát hành cho người lao động và phát hành cổ phiếu riêng lẻ để bổ sung nguồn vốn lưu động mở rộng hoạt động kinh doanh, đầu tư Dự án di dời, mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà của Công ty.

- Năm 2020, Công ty đã mua thêm 1,6 triệu cổ phần, tăng số vốn góp vào Công ty tại CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà lên 30.000.000.000 VNĐ, tương đương 30% vốn điều lệ nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh sang lĩnh vực bất động sản.

- Tiếp tục triển khai xây dựng dự án đầu tư mở rộng nhà máy công suất 100.000 tấn/năm tại lô đất CN2, cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, Tp Hải Phòng trong năm 2021-2022 nhằm tăng năng lực cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của thị trường.

Nhìn chung, ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đồng lòng nhất trí, áp dụng các chính sách tiết kiệm, tập trung phát huy mọi nguồn lực nhằm thực hiện tốt nhất kế hoạch đề ra.

## **2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty***

Năm 2020, HĐQT đã thực hiện giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt mọi công tác điều hành Công ty và luôn thực hiện tốt mọi phân công của Hội đồng quản trị. Các thành viên Ban điều hành đều có trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất và có kinh nghiệm trong quản lý điều hành công ty.

Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ của công ty cũng như quy định của pháp luật.

Ban Điều hành đã nhận thức rõ được những khó khăn và thách thức của Công ty năm 2020 và những năm tiếp theo nên đã chủ động, linh hoạt trong việc điều hành, tận dụng và kết hợp mọi nguồn lực nhằm đem lại hiệu quả cao nhất có thể cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

#### **3.1. Định hướng chiến lược phát triển của Hội đồng quản trị Công ty**

##### **Mục tiêu:**

- ✚ Đưa Công ty giấy Hoàng Hà trở thành một doanh nghiệp sản xuất giấy tự động hóa trong quản trị điều hành, môi trường làm việc chuyên nghiệp; Luôn đáp ứng trên mức mong đợi của khách hàng về chất lượng sản phẩm và phương thức phục vụ;
- ✚ Tập trung đầu tư để tăng sản lượng, Mở rộng thị trường để tăng doanh thu, Tiết kiệm chi phí để nâng cao lợi nhuận, mức tăng trưởng tối thiểu đạt 25%/năm.

##### **Định hướng chiến lược phát triển**

Căn cứ đánh giá phân tích về thuận lợi và khó khăn của ngành giấy bao bì nói chung và của Công ty Giấy Hoàng Hà nói riêng, căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty, nhằm tạo ra điểm khác biệt so với các doanh nghiệp cùng ngành, Hội đồng quản trị Công ty đã đề ra định hướng chiến lược phát triển Công ty như sau:

Tập trung toàn bộ nguồn lực triển khai có hiệu quả việc tổ chức, điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng chiến lược phát triển Công ty của HĐQT và các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

##### ✚ Về quản trị doanh nghiệp

- Xây dựng Giấy Hoàng Hà trở thành doanh nghiệp sản xuất giấy tự động hóa trong quản trị điều hành, có môi trường làm việc chuyên nghiệp.

- Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, định vị thương hiệu nhằm xây dựng thương hiệu Giấy Hoàng Hà trở thành một thương hiệu mạnh và uy tín.

- Tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai Sứ mệnh - Tầm nhìn - Văn hóa giá trị cốt lõi doanh nghiệp; phát động phong trào học tập và thi đua trong toàn hệ thống nhằm nâng cao trình độ về tư duy, về quản lý cũng như tay nghề cho cán bộ nhân viên. Nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển tài năng của người lao động, có chế độ đãi ngộ xứng đáng cả về vật chất và tinh thần cho toàn thể cán bộ công nhân viên.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc thi Lao động giỏi, Sáng tác Slogan... để động viên, khích lệ người lao động và đổi mới toàn diện, mạnh mẽ các mặt hoạt động, thúc đẩy quá trình tự động hóa doanh nghiệp, kiến tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp nhằm không ngừng nâng cao vị thế, uy tín Công ty trên thị trường. Đảm bảo luôn đáp ứng trên mức mong đợi của khách hàng về chất lượng sản phẩm và phương thức phục vụ.

##### ✚ Về đầu tư mở rộng quy mô sản xuất

- Tiếp tục triển khai xây dựng dự án đầu tư mở rộng nhà máy công suất 100.000 tấn/năm tại lô đất CN2, cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng trong năm 2021-2022 nhằm tăng năng lực cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của thị trường.

#### Về công tác tổ chức sản xuất

- Giám sát chặt chẽ quy trình sản xuất; Tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát, quản lý chất lượng sản phẩm; Nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo tính ổn định của chất lượng sản phẩm;

- Khai thác tối đa công suất các dây chuyền sản xuất hiện có và dây chuyền sản xuất đầu tư mới để tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh;

- Tiếp tục triển khai và áp dụng triết lý Kaizen, duy trì công cụ 5S, khuyến khích mọi thành viên trong Công ty phát huy tinh thần cải tiến, tiết giảm hao phí, coi đây là một trong những biện pháp quan trọng để giảm giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### Về đầu tư mở rộng lĩnh vực kinh doanh

- Công ty tiếp tục đầu tư mảng bất động sản bằng việc góp vốn vào CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà, đảm bảo luôn có hai mảng sản xuất giấy và bất động sản để hỗ trợ nhau.

- HĐQT Công ty cũng thông qua kế hoạch bổ sung thêm một số ngành nghề kinh doanh thương mại như kim loại, sắt thép, than đá, vật liệu xây dựng, dịch vụ tài chính... để bù đắp cho khoản suy giảm doanh thu lợi nhuận trong lĩnh vực sản xuất giấy của Công ty có thể xảy ra do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, đồng thời đăng ký rút một số ngành nghề hiện đang có trong đăng ký kinh doanh nhưng không nằm trong chiến lược phát triển của Công ty, bao gồm: in ấn; các dịch vụ liên quan đến in ấn; bán buôn nhựa đường, than đá và nhiên liệu rắn khác, dầu thô, xăng dầu, khí đốt và các sản phẩm liên quan; dịch vụ tư vấn kế toán, dịch vụ kế toán thuế. Việc thay đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty đã được ĐHCĐ thường niên năm 2020 của Công ty thông qua. HĐQT đã thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến thay đổi ngành nghề kinh doanh với Sở KH & ĐT thành phố Hải Phòng và được cấp Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần 6 ngày 04/9/2020. Việc mở rộng ngành nghề kinh doanh đã được HĐQT Công ty cân nhắc kỹ lưỡng dựa trên các yếu tố về nguồn lực tài chính, năng lực, mối quan hệ của Ban lãnh đạo Công ty với các đối tác, bạn hàng đảm bảo nguyên tắc an toàn và hiệu quả trong từng phương án kinh doanh và chỉ triển khai khi có đủ điều kiện phù hợp. Hiện nay, Công ty chưa triển khai thêm mảng kinh doanh này mà đang dồn toàn bộ nguồn lực để thực hiện dự án di dời và mở rộng nhà máy sản xuất giấy Hoàng Hà tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng.

#### Về công tác quản lý tài chính

- Chuẩn bị nguồn vốn tự có cho Dự án Di dời và mở rộng Nhà máy giấy Hoàng Hà, làm việc với các Quỹ đầu tư nước ngoài để tìm nguồn vốn vay ưu đãi cho Dự án, tìm kiếm thêm đối tác hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết...

- Công tác quản lý tài chính gắn chặt với hoạt động bán hàng và thu hồi công nợ nên cần tiếp tục sàng lọc, lựa chọn khách hàng, đảm bảo an toàn và tăng vòng quay của đồng vốn;

- Tổ chức thu hồi công nợ mềm dẻo nhưng phải quyết liệt để giảm thiểu thiệt hại về tài chính trong khâu bán hàng;

- Quản trị tốt nhất hoạt động cung ứng hàng hóa và dịch vụ đầu vào, phù hợp với sự biến động của thị trường đầu ra, dự trữ hàng hóa, nguyên vật liệu ở mức độ hợp lý, tránh để tồn kho ứ đọng làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.

#### ✚ Về công tác thị trường, hoạt động Marketing

- Đặc biệt quan tâm và làm tốt công tác điều tra, nắm bắt thị trường; Tổ chức mạng lưới bám sát và nắm bắt thị trường để có các quyết sách tối ưu trong sản xuất kinh doanh; Mở rộng thị trường khách hàng tiềm năng của Công ty;

- Cùng cố lực lượng làm công tác thị trường, bổ sung thêm lao động có năng lực cho văn phòng đại diện của Công ty tại Hà Nội để có thể thường xuyên bám sát và nắm bắt kịp thời biến động của thị trường, nghiên cứu đề xuất hướng đầu tư mở rộng sản xuất cho dòng sản phẩm cũ hoặc đầu tư sản xuất sản phẩm mới đảm bảo tính độc đáo, khác biệt trên thị trường;

- Theo sát khách hàng, hợp tác giải quyết triệt để những vấn đề vướng mắc phát sinh sau bán hàng; biến chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng trở thành hoạt động marketing thiết thực và sâu sắc nhất;

- Đảm bảo cung cấp những sản phẩm giấy Kraft sóng mang thương hiệu Hoàng Hà với chất lượng tốt nhất, phù hợp nhất, giá cả hợp lý nhất, cách thức phục vụ chuyên nghiệp nhất nhằm thỏa mãn và làm hài lòng cho các khách hàng, luôn đồng hành và phát triển cùng với khách hàng.

#### ✚ Về công tác tiêu thụ sản phẩm

- Coi công tác tiêu thụ sản phẩm là nhiệm vụ trọng tâm quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Công ty;

- Tiếp tục nâng cao uy tín với khách hàng, củng cố mạng lưới khách hàng, mở rộng thị trường và sàng lọc khách hàng, chuẩn bị bổ sung tệp khách hàng mới cả trong và ngoài nước, sẵn sàng thị trường (có tính đến xuất khẩu) cho Nhà máy mới tại Cụm CN Thị trấn Tiên Lãng khi đi vào vận hành;

- Thường xuyên bám sát khách hàng để nắm bắt chính xác và kịp thời mọi nhu cầu về sản phẩm, tham mưu xây dựng kịp thời kế hoạch sản xuất và tiêu thụ, tạo thế chủ động trong việc tổ chức sản xuất của Công ty;

- Tiếp tục củng cố và xây dựng mạng lưới tiêu thụ trong phạm vi cả nước, tập trung vào các khu vực chính như: Hải Phòng, Hà Nội, Hải Dương, Bắc Ninh, Hưng Yên, Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh...;

- Đào tạo nâng cao tính chuyên nghiệp cho đội ngũ bán hàng và bộ phận làm công tác thị trường

- Xây dựng chính sách giá cả, chính sách bán hàng hợp lý, mềm dẻo. Đặc biệt chú trọng vào những khách hàng truyền thống, gắn bó lâu dài, giữ được uy tín trong thanh toán với Công ty.

#### ✚ Các biện pháp thực hiện cam kết giữ gìn và bảo vệ môi trường

- Ưu tiên sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường với mục tiêu hiệu quả, tiết kiệm, giảm thiểu tác hại đến môi trường;

- Giám sát việc triển khai thực hiện quy trình xử lý nguồn chất thải phát sinh trong sản xuất, vận hành hệ thống xử lý nước thải, chỉ đạo công tác vệ sinh công nghiệp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Đẩy mạnh đầu tư hệ thống kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường, cải thiện chất lượng môi trường tại nhà máy cũng như trong cộng đồng;

- Cam kết thúc đẩy các hoạt động nâng cao ý thức của người lao động về giữ gìn và bảo vệ môi trường;

- Kích thích việc thu gom giấy đã qua sử dụng ở Việt Nam, tận dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường.

**Các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2021 của Công ty**

Với mục tiêu và định hướng chiến lược phát triển Công ty như trên, trước mắt Hội đồng quản trị giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 cho Ban điều hành Công ty như sau:

***Bảng số 10: Một số chỉ tiêu Kế hoạch chủ yếu năm 2021***

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021			Tăng trưởng KH so với 2020
			Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	
<b>A</b>	<b>KẾ HOẠCH SXKD</b>					
<b>I</b>	<b>KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH</b>					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	360.00	265.00	625.00	130.34%
2	Lợi nhuận					
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24.00	11.00	35.00	124.82%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	19.20	8.80	26.24	121.65%
3	Tỷ suất lợi nhuận					
-	<b>Lợi nhuận cận biên (Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu)</b>	<b>%</b>	<b>6.67%</b>	<b>4.15%</b>	<b>5.60%</b>	<b>95.77%</b>
-	<i>Tổng tài sản năm trước</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>377.04</i>	<i>186.46</i>	<i>500.23</i>	129.94%
-	<i>Tổng tài sản</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>500.00</i>	<i>200.00</i>	<i>650.00</i>	
-	<b>ROA - Lợi nhuận sau thuế/TTS BQ</b>	<b>%</b>	<b>4.38%</b>	<b>4.55%</b>	<b>4.56%</b>	<b>93.19%</b>
-	<b>ROE - Lợi nhuận sau thuế/VCSH BQ</b>	<b>%</b>	<b>7.10%</b>	<b>12.70%</b>	<b>9.03%</b>	<b>92.60%</b>
4	<i>VCSH năm trước</i>		<i>210.95</i>	<i>67.62</i>	<i>231.29</i>	151.33%
-	<i>VCSH</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>330</i>	<i>71</i>	<i>350</i>	
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	300	60	300	-
6	Dự kiến chi trả cổ tức	%			6.5%	
<b>II</b>	<b>CHỈ TIÊU SẢN LƯỢNG CHỦ YẾU</b>					
1	Sản lượng sản xuất (Giấy Kraft + giấy khác)	Tấn	15,000	16,500	31,500	<b>107.80%</b>

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021			Tăng trưởng KH so với 2020
			Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	
2	Sản lượng thương mại (giấy Kraft + giấy khác)	Tấn	20,000	4,500	24,500	<b>117.17%</b>
<b>B</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	Tỷ đồng	<b>500</b>			

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị:

#### 1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT	4,79%	1
2	Trần Thị Thu Phương	Phó chủ tịch HĐQT điều hành	12,47%	2
3	Nguyễn Huy Long	Thành viên HĐQT điều hành	6,73%	3
4	Nguyễn Thị Ngân	Thành viên HĐQT độc lập	0	0
5	Nguyễn Trung Thành	Thành viên HĐQT độc lập	0	0
6	Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT độc lập	0	1
7	Spence Brian Harrison	Thành viên HĐQT độc lập	0	1

Cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT): 03 (Ba) thành viên HĐQT điều hành, 04 (Năm) thành viên HĐQT không điều hành.

#### 1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

#### 1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020, HĐQT công ty đã tổ chức một số phiên họp tập trung và phiên họp xin ý kiến bằng văn bản, đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế để đề ra các quyết sách có liên quan đến hoạt động kinh doanh và tổ chức của công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Tổng giám đốc thực hiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong thời gian qua. Các cuộc họp đều được tổ chức theo đúng quy định, các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT được thông qua và ban hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Kết quả các cuộc họp của HĐQT công ty như sau:



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01.01-2020/NQ-HHP-HĐQT	17/01/2020	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I năm 2020. Thông qua Chủ trương tiếp tục vay vốn, điều chỉnh hạn mức, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng để có cơ hội lựa chọn nguồn vốn hợp lý, hiệu quả, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.	100%
2	03.01-2020/NQ-HHP-HĐQT	16/03/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020. Thông qua thời gian, địa điểm và các văn kiện, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2020.	100%
3	04.01-2020/NQ-HHP-HĐQT	06/04/2020	Thông qua điều chỉnh kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ 2020.	100%
4	04.02-2020/NQ-HHP-HĐQT	09/04/2020	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.	100%
5	04.03-2020/NQ-HHP-HĐQT	25/04/2020	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý I năm 2020 và kế hoạch kinh doanh quý II năm 2020.	100%
6	05.01-2020/NQ-HHP-HĐQT	04/05/2020	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của Ông Trần Kim Gia.	100%
7	05.02-2020/NQ-HHP-HĐQT	25/05/2020	Thông qua việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty.	100%
8	06.02-2020/NQ-HHP-HĐQT	09/06/2020	Bầu thay thế Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.	100%
9	06.03-2020/NQ-HHP-HĐQT	26/06/2020	Sửa đổi Đăng ký Kinh doanh và điều lệ. Thông qua việc lựa chọn và ký Hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện BCTC năm 2020	100%
10	09.02-2020/NQ-HHP-HĐQT	28/09/2020	Thông qua việc điều chỉnh loại chứng khoán của người sở hữu chứng khoán	100%
11	09.02-2020/NQ-HHP-HĐQT	28/09/2020	Thông qua việc mua cổ phần CTCP Tập đoàn đầu tư Hoàng Hà	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	09.03-2020/NQ-HHP-HĐQT	28/09/2020	Thông qua việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
13	10.20-2020/NQ-HHP-HĐQT	20/10/2020	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	100%
14	12.12-2020/NQ-HHP-HĐQT	12/12/2020	Thông qua việc bầu Phó CT HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022	100%
15	12.14-2020/NQ-HHP-HĐQT	14/12/2020	Thông qua Sửa đổi nội dung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	100%

#### 1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Công ty hiện nay có 04 thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn của thành viên độc lập theo quy định của pháp luật. Đây đều là những người có nhiều kinh nghiệm và trình độ chuyên môn cao, kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính,... Trong năm 2020, các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã đóng góp tích cực vào việc đóng vai trò như người giám sát, tăng tính minh bạch và khách quan trong việc điều hành Công ty, góp phần bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông và của Công ty.

## 2. Ban Kiểm soát

### 2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
1	Đào Thị Ngân	Trưởng BKS	0
2	Đỗ Thị Vươn	Thành viên BKS	0
3	Đinh Thị Hồng	Thành viên BKS	0

Cơ cấu của Ban kiểm soát: 03 thành viên không điều hành.

### 2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Các cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đào Thị Ngân	2	2/2	100%	-
2	Đinh Thị Hồng	2	2/2	100%	-
3	Đỗ Thị Vươn	2	2/2	100%	-

Trong năm 2020, Ban kiểm soát công ty đã thực hiện các công việc kiểm soát theo Điều lệ của Công ty, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty, cụ thể:

- ✚ Tổ chức họp Ban kiểm soát để thống nhất kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020.
- ✚ Triển khai làm việc với Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt để kiểm tra, soát xét báo cáo tài chính năm 2020, thẩm định công tác quản lý/điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT/Ban TGD; kiểm soát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và các Nghị quyết của HĐQT công ty.
- ✚ Các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 đã giúp cho công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật trên các lĩnh vực kinh doanh.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

#### 3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2020 được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Thù lao, lương, thưởng và các khoản lợi ích của các thành viên quản lý chủ chốt năm 2020: 497.050.174 đồng.

#### 3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu đến ngày 9/4/2021		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Vinh Quang	Phó Tổng Giám đốc	0	0%	65.975	0,33%	Mua, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2	Trịnh Thị Hương	Kế toán Trưởng	0	0%	40.650	0,20%	Mua
3	Trần Thị Thu Phương	Phó CT HĐQT; Tổng giám đốc	1.682.000	9,34%	2.503.705	12,47%	Mua, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4	Nguyễn Huy Long	TV HĐQT; Phó Tổng Giám đốc	1.221.000	6,78%	1.350.365	6,73%	Mua, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
5	Vũ Thị Hải Ly	Người phụ trách quản trị, Thư ký	0	0%	35.000	0,17%	Mua

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu đến ngày 9/4/2021		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
6	Trần Kim Gia	Chủ tịch HĐQT (đã miễn nhiệm)	920.000	5,11%	367.425	1,83%	Bán, nhận cổ tức bằng cổ phiếu

### 3.3. *Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:*

- Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Chủ tịch Hội đồng quản trị: Thu tiền lãi đặt cọc 280 triệu đồng theo văn bản thỏa thuận về việc đặt cọc mượn sổ đỏ thế chấp ngân hàng giữa Bà Nguyễn Thị Thu Thủy và Công ty.
- Bà Trần Thị Thu Phương – Tổng Giám đốc Công ty: Trả nợ vay ngắn hạn 5,16 tỷ đồng theo Hợp đồng
- Ông Nguyễn Trần Nhật Đức - Con Bà Trần Thị Thu Phương: Thu tiền lãi đặt cọc 491,3 triệu đồng theo văn bản thỏa thuận về việc đặt cọc mượn sổ đỏ thế chấp ngân hàng giữa Ông Nguyễn Trần Nhật Đức và Công ty
- Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc - Ông Nguyễn Huy Long Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng là Giám đốc và Cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc: Hợp đồng cho thuê nhà xưởng số 0106-2019/CTNX-HHP-PB ngày 01/06/2019
- Công ty Cổ phần giấy Từ Châu - Ông Nguyễn Huy Long Thành viên HĐQT, Cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Giấy Từ Châu: Hợp đồng mua bán giấy Kraft số 0608/2018/HĐMB-HHHP-TC ngày 06/08/2018

### 3.4. *Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. *Ý kiến kiểm toán*

Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt và được thẩm định bởi Ban kiểm soát công ty. Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ

hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:*

Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 được gửi kèm theo báo cáo này.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Trần Thị Thu Phương**

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán bởi

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

## MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 – 4
Báo cáo kiểm toán độc lập	5 – 6
Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán	07 – 53
<i>Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020</i>	<i>07 – 10</i>
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020</i>	<i>11</i>
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2020</i>	<i>12 – 13</i>
<i>Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020</i>	<i>14 – 53</i>

# CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán.

### **Khái quát về Công ty**

Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0201282851 ngày 05 tháng 11 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 05 lần thay đổi đăng ký kinh doanh. Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần 05 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp ngày 27 tháng 08 năm 2019 về việc thay đổi vốn điều lệ.

***Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 05: 180.000.000.000 VND.***

### **Trụ sở hoạt động**

Địa chỉ : Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.  
Điện thoại : 02253 979 952  
Fax : 02253 979 951  
Email : hhpaper@gmail.com  
Mã số thuế : 0 2 0 1 2 8 2 8 5 1

### **Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 53).

### **Hội đồng quản trị và Ban điều hành quản lý**

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm:

#### **Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm, miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thu Thùy	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 06 năm 2020
Ông Trần Kim Gia	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 06 năm 2020
Bà Trần Thị Thu Phương	Phó chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 12 năm 2020
Ông Nguyễn Trung Thành	Ủy Viên	
Bà Nguyễn Thị Ngân	Ủy Viên	
Ông Nguyễn Huy Long	Ủy Viên	
Ông Bùi Minh Đức	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 12 năm 2020
Ông Spence Brian Harrison	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 12 năm 2020



## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

### ***Ban Tổng Giám đốc***

Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm, miễn nhiệm
Bà Trần Thị Thu Phương	Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Vinh Quang	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Huy Long	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 09 năm 2020

### ***Ban Kiểm soát***

Họ và tên	Chức vụ
Đào Thị Ngân	Trưởng ban
Đình Thị Hồng	Thành viên
Bà Đỗ Thị Vươn	Thành viên

### **Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

### **Công bố trách nhiệm của Ban tổng giám đốc đối với báo cáo tài chính hợp nhất**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

### **Cam kết khác**

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hải Phòng, ngày 24 tháng 03 năm 2021

**Thay mặt Ban Tổng Giám đốc**

**Tổng Giám đốc**



**Trần Thị Thu Phương**

Số : 3006.04/2020/ BCTC -NVT2

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Kính gửi : **Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc**  
**Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng được lập ngày 24 tháng 03 năm 2021, từ trang 07 đến trang 53, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

#### **Trụ Sở Chính:**

Số 8, phố Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội  
[T] (84-24) 3761 3399 [F] (84-24) 3761 5599 [W] www.ntv.vn [E] vpa@ntv.vn

5

#### **Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:**

104 - 106 Trần Lưu, Phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

#### **Chi nhánh tại Hà Nội:**

Số 21 ngõ 80, phố Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2021

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

**Phó Tổng Giám đốc**



**Nguyễn Thị Hạnh**

GCNĐKHNKT số: 1690-2018-124-1

**Kiểm toán viên**

A blue ink signature of Phạm Văn Tuấn.

**Phạm Văn Tuấn**

GCNĐKHNKT số: 4497-2018-124-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>264.659.206.150</b>	<b>206.759.249.829</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>10.764.171.054</b>	<b>5.375.591.215</b>
1. Tiền	111		10.764.171.054	5.375.591.215
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>1.000.000.000</b>	<b>1.100.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	1.000.000.000	1.100.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>195.465.647.384</b>	<b>133.461.849.934</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	88.795.355.318	67.699.154.972
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	67.123.185.312	17.770.148.199
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	39.547.106.754	47.992.546.763
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>56.265.815.237</b>	<b>66.644.037.637</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.6	56.265.815.237	66.644.037.637
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.163.572.475</b>	<b>177.771.043</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	428.634.712	177.771.043
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		734.937.763	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>235.573.548.698</b>	<b>174.147.800.974</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>24.021.824.333</b>	<b>22.890.518.343</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	24.021.824.333	22.890.518.343
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>174.091.912.692</b>	<b>135.454.161.195</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	95.793.156.594	73.300.159.345
<i>Nguyên giá</i>	222		147.376.406.592	115.870.698.501
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(51.583.249.998)	(42.570.539.156)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.9	78.298.756.098	62.154.001.850
<i>Nguyên giá</i>	225		89.499.576.588	66.644.910.133
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		(11.200.820.490)	(4.490.908.283)
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>4.555.971.600</b>	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	4.555.971.600	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.2b</b>	<b>31.310.365.844</b>	<b>14.600.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		30.710.365.844	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		300.000.000	14.300.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		300.000.000	300.000.000
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.593.474.229</b>	<b>1.203.121.436</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	1.593.474.229	1.203.121.436
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>500.232.754.848</b>	<b>380.907.050.803</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

#### Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>268.946.267.559</b>	<b>169.756.994.821</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>242.252.082.342</b>	<b>145.468.034.310</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	60.496.741.559	26.945.112.505
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	6.501.480.993	80.182.879
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	4.433.554.109	5.699.774.324
4. Phải trả người lao động	314		1.287.407.270	711.296.181
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	639.075.201	287.772.560
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	1.493.828.872	411.243.378
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16a	164.139.186.020	109.571.926.357
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	3.260.808.318	1.760.726.126
13. Quỹ bình ôn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>26.694.185.217</b>	<b>24.288.960.511</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.18	510.463.697	744.521.789
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b	26.183.721.520	23.544.438.722
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

# CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

### Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>231.286.487.289</b>	<b>211.150.055.982</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.19</b>	<b>231.286.487.289</b>	<b>211.150.055.982</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		180.000.000.000	180.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		180.000.000.000	180.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.898.318.140	1.443.688.139
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		34.863.199.475	16.586.767.437
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		16.653.873.683	2.328.467.425
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		18.209.325.792	14.258.300.012
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		13.524.969.674	13.119.600.406
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>500.232.754.848</b>	<b>380.907.050.803</b>

Lập, ngày 24 tháng 03 năm 2021

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Trần Thị Thu Lan

Trịnh Thị Hương

Tổng Giám đốc

Trần Thị Thu Phương



# CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	479.544.429.994	368.248.808.374
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		16.311.250	80.317.600
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		479.528.118.744	368.168.490.774
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	434.043.457.179	332.139.053.940
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		45.484.661.565	36.029.436.834
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.356.637.606	1.114.448.042
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	12.950.325.520	10.464.077.966
Trong đó: chi phí lãi vay	23		12.633.798.821	10.177.927.722
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		710.365.844	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	2.658.204.039	2.945.710.320
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	3.779.023.163	3.055.467.581
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		28.164.112.293	20.678.629.009
12. Thu nhập khác	31	VI.7	236.053.062	126.450.437
13. Chi phí khác	32	VI.8	359.733.165	865.396.161
14. Lợi nhuận khác	40		(123.680.103)	(738.945.724)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		28.040.432.190	19.939.683.285
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	5.129.828.692	4.032.828.226
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>22.910.603.498</u>	<u>15.906.855.059</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		<u>21.569.325.792</u>	<u>14.546.300.012</u>
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		<u>1.341.277.706</u>	<u>1.360.555.047</u>
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	<u>1.029</u>	<u>895</u>

Người lập biểu

Trần Thị Thu Lan

Kế toán trưởng

Trịnh Thị Hương

Lập, ngày 24 tháng 03 năm 2021

Tổng Giám đốc



Trần Thị Thu Phương

# CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
<i>1. Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>01</i>	<i>28.040.432.190</i>	<i>19.939.683.285</i>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	16.447.418.364	14.169.557.869
- Các khoản dự phòng	03	-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	(82.855)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(137.037.673)	(519.277.974)
- Chi phí lãi vay	06	12.633.798.821	10.177.927.722
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
<i>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	<i>08</i>	<i>56.984.611.702</i>	<i>43.767.808.047</i>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(28.068.762.344)	(61.537.605.473)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	10.378.222.400	(1.777.006.122)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	34.493.264.709	(5.439.307.202)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(641.216.462)	(617.559.158)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(12.490.205.272)	(9.970.410.334)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(4.637.136.024)	(2.784.312.226)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(434.090.000)	(76.735.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	<i>20</i>	<i>55.584.688.709</i>	<i>(38.435.127.468)</i>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(91.804.390.134)	(14.830.551.759)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	17.879.494.500	20.882.167.811
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(2.985.000.000)	(7.400.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	3.085.000.000	6.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(16.000.000.000)	(14.300.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	271.738.803	1.098.661.342
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	<i>30</i>	<i>(89.553.156.831)</i>	<i>(8.549.722.606)</i>

# CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

### Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay		Năm trước	
<b>III Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>					
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-		65.000.000.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-		-
3. Tiền thu từ đi vay	33		327.560.376.772		240.599.277.329
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(275.902.287.829)		(238.488.896.282)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		(12.301.040.982)		(17.224.372.023)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-		-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>39.357.047.961</i>		<i>49.886.009.024</i>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>5.388.579.839</b>		<b>2.901.158.950</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>5.375.591.215</b>		<b>2.474.349.410</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-		82.855
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>10.764.171.054</b>		<b>5.375.591.215</b>

Người lập biểu

Trần Thị Thu Lan

Kế toán trưởng

Trịnh Thị Hương

Lập, ngày 24 tháng 03 năm 2021

Tổng Giám đốc



Trần Thị Thu Phương

# CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2020

### 1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn:** Công ty Cổ phần.

2. **Lĩnh vực kinh doanh:** Sản xuất, dịch vụ

#### 3. **Ngành nghề kinh doanh:**

- Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa  
Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa giấy nhãn và giấy bìa;
- Sản xuất bột giấy, giấy và bìa;
- Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đầu  
Chi tiết: Sản xuất giấy viết, giấy in, giấy tráng phan;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình  
Chi tiết: Giấy, bìa carton, giấy tráng phan;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu  
Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu  
Chi tiết: Phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, nguyên liệu làm giấy;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác  
Chi tiết: Máy móc, thiết bị ngành giấy. Thiết bị thủy lực, máy nén khí, máy cơ khí, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị bảo hộ lao động;
- In ấn;
- Dịch vụ liên quan đến in;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan  
Chi tiết: Nhựa đường, than đá và nhiên liệu rắn khác, dầu thô, xăng dầu, khí đốt và các sản phẩm liên quan;
- Pho to, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác  
Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu./.

#### 4. **Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của công ty không quá 12 tháng

#### 5. **Danh sách các công ty con được hợp nhất**

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Tỷ lệ theo Giấy CNĐKKD
Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam	KCN Đồng Văn I, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Sản xuất bột giấy, giấy	80%	80%

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

### 6. Công ty liên kết được phản ánh trong BCTC hợp nhất theo phương pháp vốn chủ

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Tỷ lệ theo Giấy CNĐKKD
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà	Lô 3, tổ 40, Trung tâm nhà hát kịch, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	30%	30%

### 7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên BCTC

Số liệu BCTC hợp nhất năm 2020 hoàn toàn nhất quán và đảm bảo tính so sánh được với số liệu BCTC hợp nhất năm 2019.

### 8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính công ty có 111 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 107 nhân viên).

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

## IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Công ty thì Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

## 2. Hợp nhất kinh doanh

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Công ty trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

## 3. Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ phát sinh trong kỳ:

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi mua bán ngoại tệ là tỷ giá được quy định trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng thương mại;
- Tỷ giá khi góp vốn hoặc nhận góp vốn là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn;
- Tỷ giá khi ghi nhận nợ phải thu là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh;
- Tỷ giá khi ghi nhận nợ phải trả là tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh;
- Tỷ giá khi mua sắm tài sản hoặc thanh toán ngay bằng ngoại tệ là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính:

- Đối với khoản mục phân loại là tài sản áp dụng tỷ giá mua ngoại tệ;
- Đối với tiền gửi ngoại tệ áp dụng tỷ giá mua của chính ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ;
- Đối với khoản mục phân loại là nợ phải trả áp dụng tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ và chênh lệch do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ kế toán.

#### **4. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, vàng tiền tệ sử dụng với các chức năng cất trữ giá trị không bao gồm các loại vàng được phân loại là hàng tồn kho sử dụng với mục đích là nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm hoặc hàng hóa để bán.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

#### **5. Các khoản đầu tư tài chính**

##### ***Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn***

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau khi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

##### ***Các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết***

###### ***Công ty liên doanh***

Công ty liên doanh là doanh nghiệp được thành lập trên cơ sở thỏa thuận trên hợp đồng mà theo đó công ty và các bên tham gia thực hiện hoạt động kinh tế trên cơ sở đồng kiểm soát. Đồng kiểm soát được hiểu là việc đưa ra các quyết định mang tính chiến lược liên quan đến các chính

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

#### **Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

sách hoạt động và tài chính của công ty liên doanh phải có sự đồng thuận của các bên tham gia liên doanh.

#### *Công ty liên kết*

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phi khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên doanh, liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết. Nếu công ty con, công ty liên doanh, liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

#### *Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác*

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu được ghi nhận theo mệnh giá (trừ công ty nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật).

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:



## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kế

### 6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa công ty và người mua là đơn vị độc lập với Tổng công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
- 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
- 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng

### 7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường/chi phí quyền sử dụng đất, các chi phí trực tiếp và các chi phí chung có liên quan phát sinh trong quá trình đầu tư xây dựng thành phẩm bất động sản.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chi bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính (hoặc yếu tố chi phí khác cho phù hợp).

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

#### **8. Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của công ty bao gồm các chi phí sau. Chi phí trả trước ghi nhận chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động SXKD của nhiều kỳ kế toán và việc kết chuyển các khoản chi phí này vào chi phí SXKD của các kỳ kế toán sau.

##### ***Công cụ, dụng cụ***

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

##### ***Tiền thuê đất trả trước***

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

##### ***Chênh lệch giá bán nhỏ hơn giá trị còn lại của tài sản cố định bán và thuê lại là thuê tài chính***

Khoản chênh lệch giá bán nhỏ hơn giá trị còn lại của tài sản cố định trong trường hợp bán và thuê lại là thuê tài chính được phân bổ vào chi phí theo thời gian thuê lại tài sản.

#### **9. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm/Tỷ lệ khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

<u>Tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10-20
Máy móc và thiết bị	05-15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	02-10

#### 10. Tài sản cố định thuê tài chính

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người đi thuê. Tài sản cố định thuê tài chính được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính là giá thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu của hợp đồng thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Tỷ lệ chiết khấu để tính giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu cho việc thuê tài sản là lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê tài sản hoặc lãi suất ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp không thể xác định được lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê thì sử dụng lãi suất tiền vay tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn công ty sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Số năm/Tỷ lệ khấu hao của các loại tài sản cố định thuê tài chính như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc thiết bị	02 - 15

#### 11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

#### 12. Hợp đồng hợp tác kinh doanh

##### Tài sản đồng kiểm soát

Công ty ghi nhận trong Báo cáo tài chính các hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức tài sản đồng kiểm soát các nội dung sau:

- Phần chia của công ty trong tài sản đồng kiểm soát được phân loại theo tính chất của tài sản.
- Các khoản nợ phải trả phát sinh riêng của công ty.
- Phần nợ phải trả phát sinh chung phải gánh chịu cùng với các bên tham gia góp vốn liên doanh khác từ hoạt động của liên doanh.
- Thu nhập từ việc bán hoặc sử dụng phần sản phẩm/dịch vụ được chia từ liên doanh cùng với phần chi phí phát sinh được phân chia từ hoạt động của liên doanh.
- Các khoản chi phí của công ty phát sinh liên quan đến việc góp vốn liên doanh.

Các tài sản cố định, bất động sản đầu tư khi mang đi góp vốn vào hợp đồng hợp tác kinh doanh và không chuyển quyền sở hữu thành sở hữu chung của các bên liên doanh không được ghi giảm tài sản. Trường hợp công ty nhận tài sản góp vốn liên doanh thì được theo dõi như tài sản nhận giữ hộ, không hạch toán tăng tài sản và nguồn vốn kinh doanh.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

Các tài sản cố định, bất động sản đầu tư mang đi góp vốn vào hợp đồng hợp tác kinh doanh có sự chuyển quyền sở hữu và đang trong quá trình xây dựng tài sản đồng kiểm soát được ghi giảm tài sản trên sổ kế toán và ghi nhận giá trị tài sản vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang. Sau khi tài sản đồng kiểm soát hoàn thành, bản giao đưa vào sử dụng, căn cứ vào giá trị tài sản được chia công ty ghi nhận tăng tài sản của mình phù hợp với mục đích sử dụng.

#### ***Hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát***

Công ty ghi nhận trong Báo cáo tài chính các hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát các nội dung sau:

- Giá trị tài sản mà công ty hiện sở hữu.
- Các khoản nợ phải trả mà công ty phải gánh chịu.
- Doanh thu được chia từ việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ của liên doanh.
- Các khoản chi phí phải gánh chịu.

### **13. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả nội bộ và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

### **14. Nguyên tắc ghi nhận vay và nợ phải trả thuê tài chính**

Công ty phải theo dõi chi tiết kỳ hạn phải trả của các khoản vay, nợ thuê tài chính. Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn để có kế hoạch chi trả.

Đối với khoản nợ thuê tài chính, tổng số nợ thuê phản ánh vào bên Có của tài khoản 341 là tổng số tiền phải trả được tính bằng giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu hoặc giá trị hợp lý của tài sản thuê.

### **15. Vốn chủ sở hữu**

#### ***Vốn góp của chủ sở hữu***

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

---

### ***Thặng dư vốn cổ phần***

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

### ***Vốn khác của chủ sở hữu***

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, đánh giá lại tài sản và giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản được tặng, biếu, tài trợ sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản này.

### ***Cổ phiếu quỹ***

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

## **16. Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của công ty cũng như các qui định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

## **17. Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

### ***Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm***

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

---

#### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

#### ***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### ***Cổ tức và lợi nhuận được chia***

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

### **18. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tiêu hao vượt mức bình thường, chi phí nhân công, chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho, kế toán phải tính ngay vào giá vốn hàng bán (sau khi trừ đi các khoản bồi thường, nếu có) kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

### **19. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể

#### **20. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

#### **21. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập DN hiện hành và thuế thu nhập DN hoãn lại.

##### ***Thuế thu nhập hiện hành***

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Năm 2020, công ty được ưu đãi 30% thuế TNDN theo nghị định 114/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 09 năm 2020.

#### **22. Công cụ tài chính**

##### **i. Tài sản tài chính**

##### ***Phân loại tài sản tài chính***

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

##### ***Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh***

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

#### **Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

##### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

##### *Các khoản cho vay và phải thu*

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

##### *Tài sản tài chính sẵn sàng để bán*

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

##### *Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính*

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dùng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

## **ii. Nợ phải trả tài chính**

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

##### *Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

##### *Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ*

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

##### *Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính*

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

---

#### ***iii. Công cụ vốn chủ sở hữu***

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

#### **23. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong kỳ được trình bày ở thuyết minh số VIII.1

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	1.737.218.436	1.121.909.984
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	9.026.952.618	4.253.681.231
<i>Ngân hàng TMCP Bắc Á</i>	-	1.003.550
<i>Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam</i>	1.077.067.137	3.515.421.837
<i>Ngân hàng TMCP Quân đội</i>	4.099.219.014	-
<i>Ngân hàng TMCP Tiên Phong</i>	240.205.564	12.433.744
<i>Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam</i>	490.144.057	87.136.494
<i>Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam</i>	3.120.316.846	637.685.606
<b>Cộng</b>	<b><u>10.764.171.054</u></b>	<b><u>5.375.591.215</u></b>

**2. Đầu tư tài chính****a. Đầu tư tài chính ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Tiền gửi có kỳ hạn(*)	1.000.000.000	-	1.100.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>1.000.000.000</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>1.100.000.000</u></b>	<b><u>-</u></b>

(\*) Là khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng, bao gồm:

+ Khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong- Chi nhánh Hoàn Kiếm số tiền 600.000.000 đồng, lãi suất 6,5%/ năm kỳ hạn 12 tháng, kể từ ngày 29/5/2019. Thời hạn cam kết gửi là 24 tháng.

+ Khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- CN ngõ Quyền số tiền 400.000.000 VND, lãi suất 4,9%/ năm kỳ hạn 12 tháng kể từ ngày 17/11/2020.

**b. Đầu tư tài chính dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<b>Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết</b>	<b>30.710.365.844</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà (a)	30.710.365.844	-	-	-
<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>	<b>300.000.000</b>	<b>-</b>	<b>14.300.000.000</b>	<b>-</b>
Công ty Cổ phần Đầu tư Doanh nhân Verco (b)	300.000.000	-	300.000.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà (a)	-	-	14.000.000.000	-
<b>Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn</b>	<b>300.000.000</b>	<b>-</b>	<b>300.000.000</b>	<b>-</b>
Trái phiếu (c)	300.000.000	-	300.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>31.310.365.844</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>14.600.000.000</u></b>	<b><u>-</u></b>

(a) Trong năm, công ty đã nhận chuyển nhượng 580.000 cổ phần của bà Nguyễn Thị Thu Thủy và 1.020.000 cổ phần của bà Vũ Thị Hằng tại Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà với giá mua là 10.000VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, công ty nắm giữ 3.000.000 cổ phiếu, tương đương 30% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà.

(b) Theo giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0108771752 lần đầu do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 06 tháng 06 năm 2019, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng cam kết đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Doanh nhân Verco là 300.000.000 VND,

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

tương đương 1,2% vốn điều lệ. Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020 Công ty đã góp đủ vốn theo cam kết.

(c) Tiền đầu tư trái phiếu tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam- Chi nhánh Ngô Quyền số tiền: 300.000.000 đồng, lãi suất 8%/năm, kỳ hạn: 10 năm kể từ ngày 10/07/2019.

**3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b><i>Phải thu các bên liên quan</i></b>	<b><i>17.605.212.926</i></b>	<b><i>16.463.664.485</i></b>
Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc	5.233.376.386	6.877.759.095
Công ty Cổ phần giấy Từ Châu	5.219.484.140	4.149.362.400
Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư Hoàng Hà	7.152.352.400	5.436.542.990
<b><i>Phải thu các khách hàng khác</i></b>	<b><i>71.190.142.392</i></b>	<b><i>51.235.490.487</i></b>
Công ty TNHH Bao bì Quốc Tế B & B	9.286.332.020	3.461.731.800
Công ty Cổ phần Tập đoàn Minh Tâm	14.021.417.061	12.780.473.910
Công ty TNHH Việt Cường	15.443.067.750	-
Công ty Cổ phần Tổng công ty Dulico	75.348.213	7.366.793.055
Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hải Phúc	2.509.878.680	3.509.878.608
Các khách hàng khác	29.854.098.668	24.116.613.114
<b>Cộng</b>	<b><u>88.795.355.318</u></b>	<b><u>67.699.154.972</u></b>

**4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b><i>Trả trước cho các bên liên quan</i></b>	<b><i>3.000.000.000</i></b>	<b><i>-</i></b>
Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư Hoàng Hà	3.000.000.000	-
<b><i>Trả trước cho người bán khác</i></b>	<b><i>64.123.185.312</i></b>	<b><i>17.770.148.199</i></b>
Công ty TNHH Đầu Tư Palm	13.563.000.000	-
Công ty Cổ phần bê tông và phát triển hạ tầng Hải Phòng	5.887.000.000	-
Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển nhà Trường Linh	16.578.416.000	12.578.416.000
Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng VITECCONS	23.000.000.000	-
Các nhà cung cấp khác	5.094.769.312	5.191.732.199
<b>Cộng</b>	<b><u>67.123.185.312</u></b>	<b><u>17.770.148.199</u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****5. Phải thu khác****a) Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>Phải thu các bên liên quan</b>	<b>15.121.492.413</b>	<b>-</b>	<b>21.434.881.008</b>	<b>-</b>
Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc	121.492.413	-	287.889.227	-
Phải thu tiền đặt cọc- Bà Nguyễn Thị Thu Thủy (1)	8.000.000.000	-	8.000.000.000	-
Phải thu tiền đặt cọc- Ông Nguyễn Trần Nhật Đức (2)	7.000.000.000	-	7.000.000.000	-
Phải thu tiền đặt cọc- Ông Trần Kim Gia	-	-	6.000.000.000	-
Phải thu tiền lãi đặt cọc- Ông Trần Kim Gia	-	-	146.991.781	-
<b>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>24.425.614.341</b>	<b>-</b>	<b>26.557.665.755</b>	<b>-</b>
Tạm ứng (3)	11.841.632.204	-	13.239.639.625	-
Phải thu tiền đặt cọc Bà Vũ Thị Hằng (4)	6.000.000.000	-	6.000.000.000	-
Công ty TNHH TM và DV Đức Hạnh (5)	2.000.000.000	-	4.000.000.000	-
Ông Nguyễn Thanh Tùng	-	-	1.500.000.000	-
Ông Phạm Đức Thăng	-	-	1.500.000.000	-
Công ty TNHH giấy và bao bì Huy Hùng (6)	2.000.000.000	-	-	-
Công ty CP Tổng công ty Dulico (7)	2.000.000.000	-	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	583.982.137	-	318.026.130	-
<b>Cộng</b>	<b>39.547.106.754</b>	<b>-</b>	<b>47.992.546.763</b>	<b>-</b>

(1) Là khoản đặt cọc để mượn Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Bà Nguyễn Thị Thu Thủy tại địa chỉ lô 3+1/2 lô 4, TT nhà hát kịch phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội để tiếp tục thế chấp tại ngân hàng TMCP Công Thương – Chi nhánh Ngô Quyền theo văn bản thỏa thuận về việc đặt cọc mượn sổ đỏ thế chấp ngân hàng.

(2) Là khoản đặt cọc mượn Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA188371 cấp ngày 21/09/2015 tại địa chỉ số 45 tổ Thụ Lệ, P.Ngọc Khánh, Q.Ba Đình, TP. Hà Nội mang tên bà Trần Thị Thu Phương và Ông Nguyễn Trần Nhật Đức. Khoản đặt cọc để mượn Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 467332, số vào sổ cấp GCN: CH-01264 do UBND Quận Hà Đông cấp ngày 17/10/2014 cho chủ sở hữu là Bà Trần Thị Thu Phương và con là Ông Nguyễn Trần Nhật Đức để thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo văn bản thỏa thuận về việc đặt cọc mượn sổ đỏ thế chấp ngân hàng.

(3) Phần lớn là các khoản tạm ứng cho các trạm thu mua giấy phế liệu, phát sinh tạm ứng bổ sung và hoàn ứng bằng nguyên vật liệu liên tục trong năm.

(4) Là khoản đặt cọc mượn Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 279278, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H 145.BĐ.2008 288. QĐUB.2008 do Ủy ban nhân dân

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

quận Hai Bà Trưng cấp ngày 07 tháng 10 năm 2008. Địa chỉ số 29 tổ 65 Trung tâm thí nghiệm điện, phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội của Ông Trần Quốc Khánh và Bà Vũ Thị Hằng để tiếp tục thế chấp cho các khoản vay tại ngân hàng TMCP Ngoại Thương- Chi nhánh Thành Công theo văn bản thỏa thuận về việc đặt cọc mượn sổ đỏ thế chấp ngân hàng.

(5) Là khoản đặt cọc cho Công ty TNHH Thương Mại và Dịch vụ cơ khí Đức Hạnh theo Hợp đồng mua thiết bị số 2511-2020/TB/HDKT-HNA-ĐH ngày 25 tháng 11 năm 2020 để triển khai thực hiện Hợp đồng. Số tiền này sẽ được trả lại khi bên mua hoàn tất việc thanh toán đợt một bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng.

(6) Là khoản đặt cọc cho Công ty TNHH Giấy và Bao bì Huy Hùng theo Hợp đồng mua giấy sớ, giấy sớ gia keo xuất khẩu số 1511-2020/TB/HDNT-HHHN-HH ngày 15 tháng 11 năm 2020 để triển khai thực hiện Hợp đồng. Số tiền này sẽ được trả lại khi bên mua hoàn tất việc thanh toán được hai bên thống nhất xác nhận bằng văn bản.

(7) Là khoản đặt cọc cho Công ty Cổ phần Tổng công ty Dulico về việc mua bán giấy phế liệu theo Hợp đồng số 2611-2020/HĐNT-Dulico-HNA ngày 26 tháng 11 năm 2020 để triển khai thực hiện Hợp đồng. Số tiền này sẽ được trả lại khi bên mua hoàn tất việc thanh toán bằng chuyển khoản ngân hàng.

#### b) Phải thu dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>24.021.824.333</b>	<b>-</b>	<b>22.890.518.343</b>	<b>-</b>
Hợp tác kinh doanh - Công ty TNHH Tư vấn Sản xuất Giấy Hoàng Hà (*)	20.000.000.000	-	20.000.000.000	-
Ký cược, ký quỹ	4.021.824.333	-	2.890.518.343	-
<b>Cộng</b>	<b>24.021.824.333</b>	<b>-</b>	<b>22.890.518.343</b>	<b>-</b>

(\*) Là khoản hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH tư vấn sản xuất giấy Hoàng Hà Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh số 2109/2017/HĐHTKD ngày 21/9/2017. Theo đó hai bên hợp tác thực hiện dự án “Mở rộng và chuyển đổi mục đích sử dụng lô đất 3.523,3 m<sup>2</sup> tại địa chỉ phố An Chân, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng”, là đất do Công ty TNHH tư vấn sản xuất giấy Hoàng Hà đứng tên chủ sở hữu. Cụ thể Công ty cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng sẽ góp vốn để Công ty TNHH tư vấn sản xuất giấy Hoàng Hà tổ chức triển khai việc mở rộng diện tích thêm phần còn lại của cả Khu đất với diện tích 3.278,6m<sup>2</sup> và chuyển đổi mục đích sử dụng sang đất ở, sau đó phân lô, bán nền và thu hồi vốn đầu tư. Tổng giá trị hợp tác đầu tư là 20.000.000.000 VNĐ tương ứng 45% tổng chi phí của dự án. Khi dự án có doanh thu, Công ty sẽ thu hồi vốn đầu tư tương đương 40% doanh thu thu được hàng tháng và 45% tổng lợi nhuận sau thuế sau khi kết thúc dự án.

Công ty TNHH Tư vấn sản xuất giấy Hoàng Hà đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận bổ sung quyền sở hữu đối với 02 công trình trên đất là Nhà kho (DTXD 877,5m<sup>2</sup>) và Nhà văn phòng, làm việc (DTXD 111,8m<sup>2</sup>; DTSD 226,8m<sup>2</sup>) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE792947 ngày 7/2/2018. Văn bản số 470/SXD\_QHKT ngày 6/2/2018 của Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng đã xác nhận khu đất trên được quy hoạch là đất ở. Ngày 22/6/2018 UBND thành phố Hải Phòng đã có văn bản số 3095/VP-ĐC2 gửi Sở Xây dựng và UBND quận Hồng Bàng để kiểm tra cụ thể về nguồn gốc đất đai; Ngày 05/7/2018 UBND quận Hồng Bàng có Văn bản 875/UBND-TN&MT; Ngày 17/7/2018 UBND thành phố

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

Hải Phòng có Văn bản số 4395/UBND-ĐC2 giao Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo. Ngày 25/7/2018 Sở Xây dựng đã tổ chức cuộc họp lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan thống nhất đề nghị UBND thành phố cho phép đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án phát triển nhà ở thương mại, đồng thời có văn bản số 2739/SXD-QHKT ngày 03/8/2018 gửi UBND thành phố Hải Phòng về việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện dự án phát triển nhà tại phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng. Ngày 28/9/2018, UBND thành phố Hải Phòng đã có Văn bản số 4561/VP-QH gửi Sở Xây dựng về việc kiểm tra sự phù hợp của dự án. Ngày 18/7/2019, UBND thành phố Hải Phòng có Văn bản số 4296/UBND-XD gửi Sở Xây dựng yêu cầu kiểm tra, đề xuất, báo cáo UBND thành phố. Ngày 06/8/2019, Sở Xây dựng đã có Văn bản số 3255/SXD-QHKT gửi UBND thành phố Hải Phòng báo cáo về việc đã đưa dự án phát triển nhà tại đường An Chân, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng của Công ty vào kế hoạch đề trình duyệt kỳ này. Đến nay, dự án đang được Công ty TNHH Tư vấn sản xuất giấy Hoàng Hà tích cực phối hợp với các Ban ngành có liên quan triển khai theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

**6. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Hàng mua đang đi trên đường	674.101.424	-	676.817.168	-
Nguyên liệu, vật liệu	42.066.949.000	-	49.836.814.413	-
Công cụ, dụng cụ	841.930.951	-	1.889.696.847	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.211.216.188	-	3.899.042.023	-
Thành phẩm	5.713.477.629	-	9.088.642.161	-
Hàng hóa	4.758.140.045	-	1.253.025.025	-
<b>Cộng.</b>	<b>56.265.815.237</b>	<b>-</b>	<b>66.644.037.637</b>	<b>-</b>

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính, hàng tồn kho của công ty không bị suy giảm về chất lượng và công ty cũng không gặp biến động xấu về giá trị thị trường.

**7. Chi phí trả trước****a) Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ dụng cụ	126.448.218	115.240.586
Chi phí bảo hiểm	271.307.329	62.530.457
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	30.879.165	-
<b>Cộng</b>	<b>428.634.712</b>	<b>177.771.043</b>

**b) Chi phí trả trước dài hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thuê đất	110.276.821	387.438.293
Công cụ dụng cụ	981.017.204	295.120.606
Chênh lệch giữa giá trị còn lại và giá bán TSCĐ		
thuê tài chính	326.073.069	301.644.590
Chi phí sửa chữa	64.130.879	70.303.033
Các chi phí trả trước dài hạn khác	111.976.256	148.614.914
<b>Cộng</b>	<b>1.593.474.229</b>	<b>1.203.121.436</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng  
BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020  
Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

### 8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quan lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	24.452.234.395	84.119.389.116	6.619.646.838	679.428.152	115.870.698.501
Mua trong năm	-	8.732.778.182	164.914.909	-	8.897.693.091
Đầu tư XDCB hoàn thành	-	46.354.078.000	-	-	46.354.078.000
Thanh lý, nhượng bán	-	(23.104.078.000)	(641.985.000)	-	(23.746.063.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>24.452.234.395</b>	<b>116.102.167.298</b>	<b>6.142.576.747</b>	<b>679.428.152</b>	<b>147.376.406.592</b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	9.694.319.571	692.769.105	589.642.000	10.976.730.676
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	8.001.560.625	29.820.927.420	4.078.047.647	670.003.464	42.570.539.156
Khấu hao trong năm	1.278.061.404	7.579.789.987	838.690.053	6.906.624	9.737.506.157
Thanh lý trong năm	-	(82.810.315)	(641.985.000)	-	(724.795.315)
<b>Số cuối năm</b>	<b>9.279.622.029</b>	<b>37.317.907.092</b>	<b>4.274.752.700</b>	<b>676.910.088</b>	<b>51.583.249.998</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	16.450.673.770	54.298.461.696	2.541.599.191	9.424.688	73.300.159.345
<b>Số cuối năm</b>	<b>15.172.612.366</b>	<b>78.784.260.206</b>	<b>1.867.824.047</b>	<b>2.518.064</b>	<b>95.793.156.594</b>

Một số tài sản cố định hữu hình có nguyên giá và giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 96.008.152.909 VND và 51.701.336.495 VND đang được thế chấp để đảm bảo cho cho các khoản vay tại các ngân hàng: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Ngô Quyền và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành Đô.

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

### 9. Tăng, giảm tài sản cố định thuê tài chính

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	66.644.910.133	(4.490.908.283)	62.154.001.850
Tăng trong năm	22.854.666.455	(6.709.912.207)	16.144.754.248
Số cuối năm	<b>89.499.576.588</b>	<b>(11.200.820.490)</b>	<b>78.298.756.098</b>

### 10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào tài sản cố định	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang	-	46.210.049.600	(41.654.078.000)	4.555.971.600
Công trình Lắp đặt dây chuyền sản xuất giấy công suất 7000 tấn/năm	-	23.104.078.000	(23.104.078.000)	-
Dây truyền sản xuất hạt nhựa công suất 350 tấn/năm	-	18.550.000.000	(18.550.000.000)	-
Dự án nhà máy mới	-	4.555.971.600	-	4.555.971.600
Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	4.700.000.000	(4.700.000.000)	-
Cộng	-	<b>50.910.049.600</b>	<b>(46.354.078.000)</b>	<b>4.555.971.600</b>

### 11. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Phải trả các nhà cung cấp khác	<b>60.496.741.559</b>	<b>60.496.741.559</b>	<b>26.945.112.505</b>	<b>26.945.112.505</b>
Công ty TNHH Thương mại Đầu tư An Minh	7.983.923.527	7.983.923.527	7.081.112.654	7.081.112.654
Công ty TNHH Cho thuê Tài chính Quốc tế Chailease	6.670.183.938	6.670.183.938	-	-
Công ty TNHH và Dịch vụ Cơ khí Đức Hạnh	3.324.000.000	3.324.000.000	1.096.500.000	1.096.500.000
Công ty TNHH Thương mại Quân Phong	4.291.531.068	4.291.531.068	-	-
Công ty Cổ phần Năng lượng Tài tạo Thành Thắng	3.557.991.409	3.557.991.409	3.597.284.800	3.597.284.800
Công ty TNHH Vương An Phú	16.295.555.210	16.295.555.210	-	-
Các nhà cung cấp khác	18.373.556.407	18.373.556.407	15.170.215.051	15.170.215.051
Cộng	<b>60.496.741.559</b>	<b>60.496.741.559</b>	<b>26.945.112.505</b>	<b>26.945.112.505</b>

### 12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Công ty cổ phần giấy Hải Phòng	5.326.437.314	5.326.437.314	-	-
Công ty TNHH Một Thành Viên Giao Nhận Topasia	59.336.979	59.336.979	59.336.979	59.336.979
WELL FRESH CO., LTD	20.845.900	20.845.900	20.845.900	20.845.900
ZHEJIANGMINGSHENPAPERCO.,LTD	1.094.860.800	1.094.860.800	-	-
Cộng	<b>6.501.480.993</b>	<b>6.501.480.993</b>	<b>80.182.879</b>	<b>80.182.879</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****13. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước**

	Số đầu năm		Số phát sinh		Số cuối năm
	Phải nộp	Phải nộp	Đã nộp	Phải nộp	Phải nộp
Thuế GTGT hàng bán nội địa	3.457.995.575	7.517.084.815	(9.278.997.698)	1.696.082.692	
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	3.100.810.558	(3.100.810.558)	-	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.227.378.749	5.129.828.692	(4.637.136.024)	2.720.071.417	
Thuế thu nhập cá nhân	14.400.000	24.411.876	(21.411.876)	17.400.000	
Thuế môn bài	-	4.000.000	(4.000.000)	-	
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	3.734.802.414	(3.734.802.414)	-	
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	182.391.079	(182.391.079)	-	
<b>Cộng</b>	<b>5.699.774.324</b>	<b>19.746.335.457</b>	<b>(21.012.555.672)</b>	<b>4.433.554.109</b>	

**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho hàng xuất khẩu là 0%, hàng tiêu thụ trong nước như nước là 5%, các mặt hàng còn lại 10%.

**Thuế xuất, nhập khẩu**

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%. Chi tiết tại thuyết minh VI.9. Năm 2020, công ty được ưu đãi 30% thuế TNDN theo nghị định 114/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 09 năm 2020.

**Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

**14. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	292.893.381	149.299.832
Chi phí thuê nhà xưởng	346.181.820	138.472.728
<b>Cộng</b>	<b>639.075.201</b>	<b>287.772.560</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****15. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b><i>Phải trả các bên liên quan</i></b>	<b><i>1.086.600.000</i></b>	<b><i>273.600.000</i></b>
Thủ lao hội đồng quản trị và ban kiểm soát	330.600.000	273.600.000
Phải trả tiền cổ tức- Trần Kim Gia	428.400.000	-
Phải trả tiền cổ tức- Trần Thị Thu Phương	327.600.000	-
<b><i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i></b>	<b><i>407.228.872</i></b>	<b><i>137.643.378</i></b>
Kinh phí công đoàn	147.312.098	137.643.378
Bảo hiểm xã hội	140.038.484	-
Bảo hiểm y tế	24.894.880	-
Bảo hiểm thất nghiệp	10.983.410	-
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	84.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>1.493.828.872</u></b>	<b><u>411.243.378</u></b>

**16. Vay và nợ thuê tài chính****a) Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>
<b><i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i></b>	<b><i>164.139.186.020</i></b>	<b><i>164.139.186.020</i></b>	<b><i>109.571.926.357</i></b>	<b><i>109.571.926.357</i></b>
Vay ngắn hạn ngân hàng	136.900.021.046	136.900.021.046	98.599.932.107	98.599.932.107
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Ngô Quyền (a)	19.963.461.440	19.963.461.440	28.610.653.476	28.610.653.476
Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Hoàn Kiếm (b)	2.479.926.625	2.479.926.625	-	-
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công (c)	22.870.371.955	22.870.371.955	15.909.004.021	15.909.004.021
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (d)	39.377.843.619	39.377.843.619	4.100.099.364	4.100.099.364
Vay ngắn hạn ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Thành đô (e)	52.208.417.407	52.208.417.407	49.980.175.246	49.980.175.246
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	12.000.000.000	12.000.000.000	-	-
Vay ngắn hạn Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Vitecccons (g)	12.000.000.000	12.000.000.000	-	-
Vay dài hạn đến hạn trả (chi tiết TM V.16b)	11.833.338	11.833.338	141.999.996	141.999.996
Nợ thuê tài chính đến hạn trả ( chi tiết TM V.16b)	15.227.331.636	15.227.331.636	10.829.994.254	10.829.994.254
<b>Cộng</b>	<b><u>164.139.186.020</u></b>	<b><u>164.139.186.020</u></b>	<b><u>109.571.926.357</u></b>	<b><u>109.571.926.357</u></b>

(a) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - chi nhánh Ngô Quyền theo hợp đồng cho vay hạn mức Số: 01/2020-HDCVHM/NHCT168- HOANGHA ngày 17 tháng 07 năm 2020. Hạn mức cho vay bao gồm cả các khoản nợ được điều chỉnh bởi Hợp đồng tín dụng số 01/2019-HDCVHM/NHCT168- HOANGHA ngày 31 tháng 03 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng đính kèm. Mục đích của khoản vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

xuất kinh doanh. Trong thời hạn duy trì hạn mức với tổng mức dư nợ vay VND theo Hợp Đồng này tại mọi thời điểm không vượt quá 20.000.000.000 VNĐ. Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức là kể từ ngày 17/07/2020 đến hết ngày 16/07/2021. Thời hạn cho vay của từng khoản nợ được ghi nhận trên giấy nhận nợ không vượt quá 6 tháng. Lãi suất vay là lãi suất linh hoạt được ghi trên từng giấy nhận nợ. Khoản vay này được đảm bảo bởi các hợp đồng đảm bảo sau:

(1) Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2015-TCBĐS-HHHP ngày 02/11/2015. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 45 tổ Thủ Lệ, P.Ngọc Khánh, Q.Ba Đình, TP. Hà Nội, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA188371 cấp ngày 21/09/2015 mang tên bà Trần Thị Thu Phương

(2) Hợp đồng thế chấp tài sản số 03/HĐTC ngày 15/01/2013. Tài sản thế chấp là toàn bộ căn nhà và quyền sử dụng đất thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Thu Thủy tại địa chỉ lô 3+1/2 lô 4, TT nhà hát kịch phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Theo văn bản thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 01/SĐ-03/HĐTC/2013 ngày 18/12/2013.

(3) Hợp đồng thế chấp tài sản số 05/HĐTC ngày 07/01/2013. Tài sản thế chấp là xe ô tô con hiệu Kia Forte biển số 30S-5906; đăng ký xe ô tô số 105799 do Công An TP Hà Nội cấp ngày 21/07/2009 cho bà Trần Thị Thu Phương.

(b) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Hoàn Kiếm theo hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 113/2019/HĐTD/CNM/03 ngày 02 tháng 01 năm 2020. Hạn mức tín dụng 2.500.000.000 VNĐ. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, phát hành bảo lãnh thanh toán, phát hành LC các loại phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh giấy các loại. Thời hạn sử dụng hạn mức tín dụng 12 tháng từ ngày 02/01/2020 đến ngày 02/01/2021, lãi suất cho vay quy định cụ thể tại từng văn bản nhận nợ.

(c) Là khoản vay theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/20/HM/14185005 ký ngày 28/09/2020 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thành Công. Tổng mức dư nợ vay tối đa tại mọi thời điểm không vượt quá Hạn mức Cho vay là 25.000.000.000 VNĐ. Thời hạn duy trì hạn mức cho vay đến hết ngày 21/09/2021. Lãi suất vay được xác định tại thời điểm giải ngân vốn vay theo từng thông báo lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ và được ghi trên từng Giấy nhận nợ. Thời hạn Cho vay của mỗi khoản nợ tối đa là 06 tháng và được ghi trên từng giấy nhận nợ. Mục đích sử dụng vốn vay là tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng không bao gồm nhu cầu ngắn hạn phục vụ cho hoạt động đầu tư tài sản cố định. Tài sản đảm bảo khoản vay bao gồm:

(1) Thế chấp bất động sản theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số: BD 772273 số vào sổ cấp GCN: CH00531 4690/2010/QĐ-UBND quận Đống Đa cấp ngày 24/12/2010 địa chỉ tại: số 40 ngõ 69 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội, theo hợp đồng thế chấp số 3819.2020/HĐTC ngày 24/9/2020 và các phụ lục sửa đổi kèm theo

(2) Nhà kho và văn phòng làm việc hình thành trên đất của Công ty TNHH tư vấn sản xuất giấy Hoàng Hà, Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101149782 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 14/06/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 29/12/2017 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 792947 do Sở tài nguyên và Môi trường Thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/11/2016.

(3) Bất động sản theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 279278, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H 145.BĐ.2008 288. QĐUB.2008 do Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng cấp ngày 07 tháng 10 năm 2008. Địa chỉ số 29 tổ 65 Trung tâm thí nghiệm điện, phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Chủ sở hữu là ông Trần Quốc Khánh và vợ là bà Vũ Thị Hằng, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở ngày 13/12/2019.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

(4) Thẻ chấp hàng hóa luân chuyển và quyền đòi nợ phát sinh từ hợp đồng kinh doanh thương mại theo hợp đồng thẻ chấp số 01/2019/HĐTC-TSBDS ngày 20/06/2019 và hợp đồng sửa đổi bổ sung kèm theo ký giữa khách hàng và ngân hàng.

(d) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo hợp đồng số 01/2020/7607651 ký ngày 05 tháng 05 năm 2020. Hạn mức tối đa là 50.000.000.000 VND và ngoại tệ quy đổi bao gồm các khoản nợ được điều chỉnh bởi Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2019/7607651/HĐTD ngày 28/05/2019. Mục đích để bổ sung vốn lưu động, mở L/C phục vụ sản xuất kinh doanh. Thời hạn vay kể từ ngày ký hợp đồng đến hết ngày 30/4/2021, lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng kỳ và được ghi trên từng Giấy nhận nợ. Tài sản đảm bảo khoản vay bao gồm:

(1) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 467332, số vào sổ cấp GCN: CH-01264 do UBND Quận Hà Đông cấp ngày 17/10/2014 cho chủ sở hữu là Bà Trần Thị Thu Phương và con là Ông Nguyễn Trần Nhật Đức.

(2) Tài sản thế chấp là xe ô tô biển kiểm soát 30F-23947 nhãn hiệu Mazda loại xe ô tô du lịch 05 chỗ ngồi năm sản xuất 2018.

(3) Tài sản đảm bảo khoản vay là Hệ thống lò hơi tầng sôi, công suất sinh hơi 9 tấn/giờ, trị giá tài sản thế chấp 4.270.000.000 VND theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2020/7607652/HĐBĐ ngày 26 tháng 05 năm 2020

(4) Thẻ chấp lợi thế thương mại quyền thuê đất tại số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền trên đất số CK 926926 do sở tài nguyên thành phố Hải Phòng cấp ngày 26/4/2018. Mục đích sử dụng đất: đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp. Thời hạn sử dụng đến tháng 07/2043. Nguồn gốc sử dụng nhà nước cho thuê đất sử dụng hàng năm. Theo hợp đồng thế chấp ngày 29/6/2020

(5) Thẻ chấp hàng tồn kho luân chuyển và các khoản phải thu hình thành từ vốn vay làm tài sản đảm bảo bổ sung, đồng thời không được dùng tài sản hình thành từ vốn vay này để thế chấp, cầm cố tại các TCTD khác.

(e) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành Đô theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2020/422422/HĐTD.TM ngày 22/06/2020, hạn mức tín dụng ngắn hạn tối đa là 55 tỷ đồng, hạn mức tín dụng ngắn hạn này đã bao gồm toàn bộ dự bảo lãnh, dự nợ ngắn hạn, mở L/C theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2019/422422/HĐTD ngày 10/4/2019, thời hạn cấp hạn mức đến hết ngày 30/04/2021, lãi vay được quy định trên từng kế ước nhận nợ, tài sản đảm bảo bao gồm:

(1) Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại căn hộ chung cư số 505- Tòa nhà CT1, nhà chung cư N08 thuộc khu tái định cư, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, TP Hà Nội, theo Giấy chứng số CO 283260, số vào sổ cấp GCN: CS-60779 do Sở tài nguyên và môi trường TP Hà Nội cấp ngày 08/12/2018, đứng tên chủ sở hữu là Ông Phạm Đức Thăng và bà Đào Thị Thêm.

(2) Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại căn hộ chung cư số 407- dự án Ecohome Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP Hà Nội, theo Giấy chứng nhận số CO 885678, số vào sổ cấp GCN: CS-49024 do Sở tài nguyên và môi trường TP Hà Nội cấp ngày 26/09/2018, đứng tên chủ sở hữu là Ông Trần Kim Gia và bà Nguyễn Thanh Hương.

(3) Tài sản của bên thứ ba là thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số AAB2359716 tại ngân hàng BIDV, chi nhánh Thành Đô của ông Trần Kim Gia theo hợp đồng cầm cố số 01/2017/422422/HĐBĐ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

(4) Tài sản của bên thứ ba là thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số AAC4196109 tại ngân hàng BIDV, chi nhánh Thành Đô của ông Trần Kim Gia theo hợp đồng cầm cố số 03/2019/422422/HĐBĐ.

(5) Tài sản của bên thứ ba là 300.000 Cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND/ Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng thuộc quyền sở hữu của Ông Trần Kim Gia theo hợp đồng thế chấp cổ phiếu niêm yết số 04/2019/422422/HĐBĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019.

(6) Đảm bảo bằng máy móc, thiết bị và dây chuyền sản xuất theo hợp đồng thế chấp chung số 02/2019/422422/HĐBĐ ngày 28/05/2019.

(g) Là khoản vay Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Vitecons với lãi suất 8%/năm theo hợp đồng cho vay tiền số 003/VTC-HOANGHA ngày 9 tháng 11 năm 2020 và phụ lục hợp đồng số 003/VTC-HOANGHA ngày 28 tháng 12 năm 2020. Thời hạn cho vay đến hết ngày 08 tháng 02 năm 2021. Tổng số tiền vay 12.000.000.000 VND.

**Chi tiết phát sinh về các khoản vay trong năm như sau:**

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	98.599.932.107	307.860.376.772	-	(269.560.287.833)	136.900.021.046
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	-	12.000.000.000	-	-	12.000.000.000
Vay ngắn hạn cá nhân bên liên quan	-	3.200.000.000	-	(3.200.000.000)	-
Vay ngắn hạn cá nhân khác	-	3.000.000.000	-	(3.000.000.000)	-
Vay dài hạn đến hạn trả	141.999.996	-	11.833.338	(141.999.996)	11.833.338
Nợ thuê tài chính đến hạn trả	10.829.994.254	-	15.227.331.636	(10.829.994.254)	15.227.331.636
<b>Cộng</b>	<b>109.571.926.357</b>	<b>326.060.376.772</b>	<b>15.239.164.974</b>	<b>(286.732.282.083)</b>	<b>164.139.186.020</b>

**b) Vay và nợ thuê tài chính dài hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn phải trả các bên liên quan</b>	<b>1.500.000.000</b>	<b>1.500.000.000</b>	-	-
Vay dài hạn Trần Kim Gia (a)	1.500.000.000	1.500.000.000	-	-
<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn phải trả các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>24.683.721.520</b>	<b>24.683.721.520</b>	<b>23.544.438.722</b>	<b>23.544.438.722</b>
Vay dài hạn ngân hàng	-	-	11.833.338	11.833.338
Ngân hàng TMCP Tiên Phong- Chi nhánh Hoàn Kiếm (b)	-	-	11.833.338	11.833.338
Nợ thuê tài chính Công ty cho thuê Tài chính Chailease (c)	24.683.721.520	24.683.721.520	23.532.605.384	23.532.605.384
Công ty Cho thuê tài chính TNHH BIDV-Sumi Trust- Chi nhánh Hà Nội(d)	6.003.337.249	6.003.337.249	11.528.234.161	11.528.234.161
<b>Cộng</b>	<b>26.183.721.520</b>	<b>26.183.721.520</b>	<b>23.544.438.722</b>	<b>23.544.438.722</b>

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

(a) Là khoản vay ông Trần Kim Gia theo khế ước cho vay tiền ngày 14/10/2020. Tổng số tiền vay 1.500.000.000 VNĐ, thời hạn vay 24 tháng với lãi suất 0%/ năm tính từ thời điểm nhận tiền vay. Mục đích vay là để bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

(b) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Hoàn Kiếm theo Hợp đồng cho vay số 476-01.16/HĐTDTH/TPBANK.LNH-HHHN ngày 27/01/2016, số tiền vay 710.000.000 VNĐ, mục đích thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu KIA SORENTO MESCO, BKS: 30E-311.20 theo hợp đồng mua bán xe số 1296/HĐMB-SORENTO MESCO ngày 03/12/2015, thời hạn vay 60 tháng, tài sản đảm bảo là xe KIA SORENTO BKS: 30E-311.20.

(c) Là khoản nợ thuê tài chính Công ty Cho thuê Tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease - Chi nhánh Hà Nội cho các tài sản sau:

(1) Hệ thống máy móc thiết bị sản xuất giấy có giá trị 7.291.715.840 (bao gồm cả thuế GTGT 10%). Ngày bắt đầu thuê là 22/02/2019. Thời hạn thuê: 42 tháng. Lãi suất thuê được xác định theo lãi suất thả nổi (bằng lãi suất tiêu chuẩn của VND của CILC + biên độ 1.68%). Việc điều chỉnh lãi hàng tháng (nếu có) sẽ được thể hiện trên giấy báo thanh toán do bên cho thuê gửi cho bên thuê.

(2) Hệ thống máy móc thiết bị sản xuất giấy có giá trị 35.290.717.056 (bao gồm cả thuế GTGT 10%). Ngày bắt đầu thuê là 04/04/2019. Thời hạn thuê: 47 tháng. Lãi suất thuê được xác định theo lãi suất thả nổi (bằng lãi suất tiêu chuẩn của VND của CILC + biên độ 1.68%). Việc điều chỉnh lãi hàng tháng (nếu có) sẽ được thể hiện trên giấy báo thanh toán do bên cho thuê gửi cho bên thuê.

(d) Là khoản nợ thuê tài chính của công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-Sumi Trust - Chi nhánh Hà Nội theo các hợp đồng:

+ Hợp đồng cho thuê tài chính số 21719000066/HĐCTTC ngày 19 tháng 04 năm 2019. Tài sản cho thuê là Dây chuyền sản xuất giấy Kraft có tổng giá trị là 28.612.100.000 VNĐ (Đã bao gồm 10% VAT) và cam kết mua lại sau khi kết thúc thời hạn thuê. Lãi suất thuê được cố định 8,5% trong vòng 6 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 lãi suất thuê sẽ được thả nổi và xác định bằng: Lãi suất tham chiếu cộng với lãi suất được lựa chọn là 2,6%/năm. Thời hạn thuê là 48 tháng kể từ ngày nhận nợ.

+ Hợp đồng cho thuê tài chính số 2179000212/HĐCTTC ngày 10 tháng 10 năm 2019. Tài sản cho thuê là Máy ép cọc móng ngăn (ép bùn) có tổng giá trị là 2.114.868.250 VNĐ (đã bao gồm 10% VAT) và cam kết mua lại sau khi kết thúc thời hạn thuê. Lãi suất thuê được cố định 8,5% trong vòng 6 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 lãi suất thuê sẽ được thả nổi và xác định bằng: Lãi suất tham chiếu cộng với lãi suất được lựa chọn là 2,6%/năm. Thời hạn thuê là 48 tháng kể từ ngày nhận nợ.

+ Hợp đồng cho thuê tài chính số 21720000181/HĐCTTC ngày 21 tháng 08 năm 2020. Tài sản cho thuê là Dây chuyền sản xuất giấy Kraft có công suất 7.000 tấn/ năm, Hệ thống xử lý bột công suất 10.000 tấn/ năm, hệ thống tủ điện điều khiển có tổng giá trị là 25.140.133.100VNĐ (Đã bao gồm 10% VAT) và cam kết mua lại sau khi kết thúc thời hạn thuê. Lãi suất thuê được cố định 8,5% trong vòng 6 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 lãi suất thuê sẽ được thả nổi và xác định bằng: Lãi suất tham chiếu cộng với lãi suất được lựa chọn là 2,6%/năm. Thời hạn thuê là 48 tháng kể từ ngày nhận nợ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****Chi tiết phát sinh vay và nợ thuê tài chính dài hạn trong năm như sau:**

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Số kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	Bù trừ với khoản phải thu	Số cuối năm
Vay dài hạn ngân hàng	11.833.338	-	-	(11.833.338)	-	-
Vay dài hạn các cá nhân bên liên quan	-	1.500.000.000	-	-	-	1.500.000.000
Nợ thuê tài chính	23.532.605.384	25.140.133.100	(1.471.046.728)	(15.227.331.636)	(7.290.638.600)	24.683.721.520
<b>Cộng</b>	<b>23.544.438.722</b>	<b>26.640.133.100</b>	<b>(1.471.046.728)</b>	<b>(15.239.164.974)</b>	<b>(7.290.638.600)</b>	<b>26.183.721.520</b>

**17. Quỹ khen thưởng phúc lợi**

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	1.593.961.126	967.086.096	(100.000.000)	2.461.047.222
Quỹ phúc lợi	166.765.000	967.086.096	(334.090.000)	799.761.096
<b>Cộng</b>	<b>1.760.726.126</b>	<b>1.934.172.192</b>	<b>(434.090.000)</b>	<b>3.260.808.318</b>

**18. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn**

Là khoản chênh lệch giữa giá bán và giá trị còn lại của TSCĐ bán và thuê lại tài chính chưa phân bổ.

**19. Vốn chủ sở hữu****Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích Cổ đồng không kiểm soát	Cộng
Số đầu năm trước	100.000.000.000	400.000.000	19.103.211.011	14.525.451.038	134.028.662.049
Tăng vốn từ lợi nhuận	15.000.000.000	-	(15.000.000.000)	-	-
Phát hành cổ phiếu thu bằng tiền	65.000.000.000	-	-	-	65.000.000.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	14.546.300.012	1.360.555.047	15.906.855.059
Trích lập các quỹ	-	1.043.688.139	(2.283.224.936)	(97.924.329)	(1.337.461.126)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	(2.160.000.000)	(2.160.000.000)
Ảnh hưởng do thay đổi tỷ lệ lợi ích ở Công ty con	-	-	508.481.350	(508.481.350)	-
Thù lao hội đồng quản trị	-	-	(288.000.000)	-	(288.000.000)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>180.000.000.000</b>	<b>1.443.688.139</b>	<b>16.586.767.437</b>	<b>13.119.600.406</b>	<b>211.150.055.982</b>
Số dư đầu năm nay	180.000.000.000	1.443.688.139	16.586.767.437	13.119.600.406	211.150.055.982
Lợi nhuận trong năm	-	-	21.569.325.792	1.341.277.706	22.910.603.498
Trích lập các quỹ	-	1.454.630.001	(3.292.893.754)	(95.908.438)	(1.934.172.191)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	(840.000.000)	(840.000.000)
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>180.000.000.000</b>	<b>2.898.318.140</b>	<b>34.863.199.475</b>	<b>13.524.969.674</b>	<b>231.286.487.289</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

Nghị quyết đại cổ đông cổ đông số 01/2020/HHHP/NQ-ĐHĐCD ngày 29 tháng 06 năm 2020 quyết định phân phối lợi nhuận hợp nhất năm 2019 như sau:

*Trích lập quỹ đầu tư phát triển : 10% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019*

*Trích lập quỹ khen thưởng : 5% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019*

*Trích lập quỹ phúc lợi : 5% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019*

*Chia cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, tỷ lệ: 6,5%. Tuy nhiên Hội đồng quản trị chưa chốt phương án nên Công ty chưa ghi nhận khoản này vào Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020.*

**Cổ phiếu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	18.000.000	18.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	18.000.000	18.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	18.000.000	18.000.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	18.000.000	18.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	18.000.000	18.000.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND

**20. Các khoản mục ngoài Bảng Cân đối kế toán hợp nhất****A, Ngoại tệ các loại**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dollar Mỹ (USD)	56.999,97	5.722,60

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT****1. Doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>479.544.429.994</b>	<b>368.248.808.374</b>
Doanh thu bán hàng hóa	226.638.014.664	129.918.735.917
Doanh thu bán thành phẩm	250.498.276.512	233.338.437.450
Doanh thu khác	2.408.138.818	4.991.635.007
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu:</b>	<b>(16.311.250)</b>	<b>(80.317.600)</b>
Hàng bán bị trả lại	(16.311.250)	(80.317.600)
<b>Cộng</b>	<b>479.528.118.744</b>	<b>368.168.490.774</b>

**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan**

Giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Cổ phần Bao Bì Phương Bắc</i>	<i>16.317.401.450</i>	<i>17.270.244.900</i>
<i>Công ty cổ phần tập đoàn Dầu tư Hoàng Hà</i>	<i>29.506.050.650</i>	<i>17.471.460.600</i>
<i>Công ty cổ phần giấy Từ Châu</i>	<i>9.640.086.500</i>	<i>8.561.012.400</i>



**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****2. Giá vốn hàng bán**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	206.984.492.218	119.286.554.898
Giá vốn của thành phẩm đã bán	225.426.626.811	210.101.939.808
Giá vốn khác	1.632.338.150	2.750.559.234
<b>Cộng</b>	<b><u>434.043.457.179</u></b>	<b><u>332.139.053.940</u></b>

**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi	124.747.022	3.772.299
Lãi tiền cho vay	-	576.897.261
Lãi đặt cọc	1.133.391.779	517.991.782
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	98.498.805	15.703.845
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-	82.855
<b>Cộng</b>	<b><u>1.356.637.606</u></b>	<b><u>1.114.448.042</u></b>

**4. Chi phí tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	12.633.798.821	10.177.927.722
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	316.526.699	286.150.244
<b>Cộng</b>	<b><u>12.950.325.520</u></b>	<b><u>10.464.077.966</u></b>

**5. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.317.728.520	1.059.499.494
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	174.674.670	447.993.734
Chi phí khấu hao tài sản cố định	357.723.262	295.379.473
Chi phí dịch vụ mua ngoài	757.696.408	962.351.920
Các chi phí khác	50.381.179	180.485.699
<b>Cộng</b>	<b><u>2.658.204.039</u></b>	<b><u>2.945.710.320</u></b>

**6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.525.353.159	1.213.137.600
Chi phí đồ dùng văn phòng	189.089.388	37.007.581
Chi phí khấu hao tài sản cố định	455.058.182	439.542.492
Thuế, phí và lệ phí	711.697.409	790.174.564
Chi phí dịch vụ mua ngoài	455.831.997	340.533.956
Các chi phí khác	441.993.028	235.071.388
<b>Cộng</b>	<b><u>3.779.023.163</u></b>	<b><u>3.055.467.581</u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****7. Thu nhập khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền bồi thường hàng không đạt chất lượng	208.770.390	122.767.049
Thanh lý TSCĐ	27.272.727	-
Thu nhập khác	9.945	3.683.388
<b>Cộng</b>	<b><u>236.053.062</u></b>	<b><u>126.450.437</u></b>

**8. Chi phí khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Xử lý công nợ nhỏ lẻ	-	2.313.155
Lỗi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định của công ty con	-	579.383.368
Chi phí liên quan đến vụ hòa hoãn	-	96.808.368
Thuế bị phạt, bị truy thu	353.011.667	184.347.634
Lãi chậm nộp bảo hiểm	5.986.264	-
Chi phí khác	735.234	2.543.636
<b>Cộng</b>	<b><u>359.733.165</u></b>	<b><u>865.396.161</u></b>

**9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	28.040.432.190	19.939.683.285
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(33.072.212)	224.457.844
- Các khoản điều chỉnh tăng	706.997.931	332.725.769
<i>Phạt chậm nộp, truy thu thuế</i>	<i>353.011.667</i>	<i>184.347.634</i>
<i>Lãi chậm nộp bảo hiểm</i>	<i>5.986.264</i>	<i>1.543.636</i>
<i>Chi phí không hợp lý, hợp lệ khác ở Công ty con</i>	<i>-</i>	<i>117.130.200</i>
<i>Điều chỉnh tăng do hợp nhất</i>	<i>-</i>	<i>29.704.299</i>
<i>Thù lao HĐQT, ban kiểm soát</i>	<i>348.000.000</i>	<i>-</i>
- Các khoản điều chỉnh giảm	740.070.143	108.267.925
<i>Lãi từ hoạt động liên doanh liên kết</i>	<i>710.365.844</i>	<i>-</i>
<i>Điều chỉnh giảm do hợp nhất</i>	<i>29.704.299</i>	<i>-</i>
<i>Lãi từ hoạt động hợp tác kinh doanh</i>	<i>-</i>	<i>108.267.925</i>
Thu nhập chịu thuế	28.007.359.978	20.164.141.129
Thu nhập tính thuế	28.007.359.978	20.164.141.129
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</b>	<b>5.601.471.996</b>	<b>4.032.828.226</b>
<i>Thuế TNDN được miễn giảm theo nghị định 114/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 09 năm 2020 tại công ty con</i>	<i>(471.643.304)</i>	<i>-</i>
<b>Tổng Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp</b>	<b><u>5.129.828.692</u></b>	<b><u>4.032.828.226</u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	21.569.325.792	14.546.300.012
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
<i>Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ở Công ty con</i>	(3.041.443.661)	(2.126.263.753)
<i>Chi trả tiền thù lao HĐQT</i>	(536.511.082)	(383.633.752)
<i>Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ở Công ty mẹ (*)</i>	(348.000.000)	(288.000.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	(2.156.932.579)	(1.454.630.001)
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	18.527.882.131	12.420.036.259
	<b>18.000.000</b>	<b>13.873.699</b>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>1.029</b>	<b>895</b>

(\*) Số liệu năm trước được tính lại theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/HHHP/NQ-DHĐCĐ ngày 29 tháng 06 năm 2020. Số liệu năm nay tạm trích theo tỷ lệ như nghị quyết phân phối với lợi nhuận năm trước. Tỷ lệ tạm tính năm nay là: 10% lợi nhuận sau thuế hợp nhất.

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	18.000.000	10.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành thêm ngày 08 tháng 8 năm 2019 để trả cổ tức cho các cổ đông	-	1.500.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tăng vốn bằng tiền trong năm	-	2.373.699
<b>Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm</b>	<b>18.000.000</b>	<b>13.873.699</b>

**11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	154.406.686.407	148.851.079.432
Chi phí nhân công	12.875.864.161	11.374.442.590
Chi phí khấu hao tài sản cố định	16.447.418.364	14.169.557.869
Chi phí dịch vụ mua ngoài	43.135.466.109	42.323.501.966
Chi phí khác	1.567.766.755	417.811.633
<b>Cộng</b>	<b>228.433.201.796</b>	<b>217.136.393.490</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

### VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

#### 1. Các giao dịch không bằng tiền

Trong năm công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Bù trừ công nợ phải thu - phải trả	26.396.035.336	-
Bù trừ tiền phải thu bán tài sản và phải trả tiền vay thuê tài sản tài chính	7.290.638.600	21.839.304.499
Bù trừ tiền phải thu bán tài sản và ký quỹ, ký cược dài hạn	-	1.968.709.295
Bù trừ phải thu bán tài sản và phải trả tiền chi phí lãi thuê tài chính	-	159.338.537
Bù trừ phải thu bán tài sản và phải trả khác	-	122.781.004
Nhận nợ thuê tài chính	25.140.133.100	-
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	-	15.000.000.000

### VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### A, Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan và chỉ phát sinh các giao dịch sau với các thành viên Hội đồng quản trị/các thành viên Ban điều hành/các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

Các bên liên quan với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
Ông Trần Kim Gia	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty (đã miễn nhiệm)
Bà Trần Thị Thu Phương	Tổng Giám Đốc Công ty
Ông Nguyễn Trần Nhật Đức	Con Bà Trần Thị Thu Phương

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:*

Các nghiệp vụ chính phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Bà Nguyễn Thị Thu Thủy</b>		
<i>Phải thu tiền lãi đặt cọc</i>	280.767.125	101.260.275
<i>Thu tiền lãi đặt cọc</i>	280.767.125	101.260.275
<i>Chi tiền đặt cọc mượn tài sản</i>	-	4.000.000.000
<i>Mua cổ phần Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà</i>	5.800.000.000	
<b>Bà Trần Thị Thu Phương</b>		
<i>Thu tiền góp vốn</i>	-	9.000.000.000
<i>Vay ngắn hạn</i>	-	5.160.000.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Trả tiền vay ngắn hạn</i>	-	5.160.000.000
<i>Tiền cổ tức phải trả</i>	327.600.000	800.280.000
<i>Trả tiền cổ tức</i>	-	800.280.000
<i>Chi tiền gửi số tiết kiệm thế chấp ngân hàng Vietcombank</i>	2.585.000.000	-
<i>Thu tiền gửi số tiết kiệm thế chấp ngân hàng Vietcombank</i>	2.585.000.000	-
<i>Phải thu tiền lãi gửi số tiết kiệm</i>	25.052.556	-
<i>Thu tiền lãi gửi số tiết kiệm</i>	25.052.556	-
<b>Ông Nguyễn Trần Nhật Đức</b>		
<i>Chi tiền đặt cọc mượn tài sản</i>	-	7.000.000.000
<i>Phải thu tiền lãi đặt cọc</i>	491.342.465	208.753.425
<i>Thu tiền lãi đặt cọc</i>	491.342.465	208.753.425
<b>Ông Trần Kim Gia</b>		
<i>Vay ngắn hạn</i>	3.200.000.000	4.800.000.000
<i>Trả tiền vay ngắn hạn</i>	3.200.000.000	4.800.000.000
<i>Vay dài hạn</i>	1.500.000.000	-
<i>Đặt cọc để nhận quyền định đoạt 2 số tiết kiệm</i>	-	6.000.000.000
<i>Thu lại tiền đặt cọc</i>	6.000.000.000	-
<i>Tiền cổ tức phải trả</i>	428.400.000	1.046.520.000
<i>Trả tiền cổ tức</i>	-	1.046.520.000
<i>Phải thu lãi tiền đặt cọc</i>	150.706.849	146.991.781
<i>Thu tiền lãi đặt cọc</i>	297.698.630	-

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Tại thời điểm 31/12/2020, Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được thuyết minh tại chỉ tiêu V.5, V.15, V.16.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:*

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu nhập từ tiền lương, thưởng	497.050.174	401.839.846

**B, Giao dịch với các bên liên quan khác**

Các bên liên quan khác với Công ty bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<b>Bên liên quan</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Công ty Cổ phần Bao Bi Phương Bắc	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng là Giám đốc và Cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Bao Bi Phương Bắc.
Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư Hoàng Hà	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần giấy Từ Châu	Ông Nguyễn Huy Long Ủy viên Hội đồng quản trị, Cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Giấy Từ Châu

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

Các nghiệp vụ chính phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
<b>Công ty Cổ phần Bao Bi Phương Bắc</b>		
<i>Phải trả tiền mua nguyên vật liệu</i>	839.922.600	1.338.221.610
<i>Trả tiền mua hàng</i>	409.625.700	1.338.221.610
<i>Phải thu tiền bán thành phẩm</i>	17.949.141.595	18.997.269.390
<i>Thu bán hàng</i>	19.163.227.404	15.897.817.060
<i>Phải thu tiền bán thanh lý tài sản hợp tác kinh doanh</i>	-	9.350.000.000
<i>Bù trừ công nợ phải trả tiền hợp tác với phải thu tiền thanh lý tài sản</i>	-	5.050.000.000
<i>Thu tiền bán thanh lý tài sản hợp tác kinh doanh</i>	-	4.300.000.000
<i>Phải thu tiền khấu hao nhà xưởng, máy móc thiết bị theo hợp đồng hợp tác kinh doanh</i>	897.600.000	330.000.000
<i>Thu tiền khấu hao nhà xưởng, máy móc thiết bị theo hợp đồng hợp tác kinh doanh</i>	1.122.000.000	330.000.000
<i>Phải thu tiền cho thuê nhà xưởng, máy móc thiết bị</i>	-	523.600.000
<i>Thu tiền cho thuê nhà xưởng, máy móc thiết bị</i>	-	317.200.000
<i>Phải thu tiền điện, bảo vệ</i>	740.956.201	763.456.278
<i>Thanh toán tiền điện, bảo vệ</i>	682.953.015	754.032.776
<i>Bù trừ công nợ phải thu và phải trả</i>	430.296.900	-
<i>Phải thu tiền lãi hợp tác kinh doanh</i>	-	61.988.725
<i>Thu tiền lãi hợp tác kinh doanh</i>	-	80.314.983
<i>Thu lại hàng cho mượn năm trước</i>	-	1.079.987.660
<b>Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà</b>		
<i>Phải thu tiền bán hàng</i>	32.456.655.715	19.218.606.660
<i>Thu tiền bán hàng</i>	30.155.266.345	9.192.847.225
<i>Phải trả tiền mua hàng</i>	30.438.403.765	10.677.499.025
<i>Nhận lại tiền trả trước cho người bán</i>	5.000.000.000	-
<i>Bù trừ công nợ phải thu và phải trả</i>	585.579.960	4.589.216.445
<i>Trả tiền mua hàng</i>	37.852.823.805	-
<i>Bù trừ công nợ 3 bên phải trả Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà và phải thu Công ty Cổ phần Tổng công ty Dulico</i>	-	6.088.282.580
<i>Đầu tư góp vốn</i>	-	14.000.000.000
<b>Công ty Cổ phần giấy Từ Châu</b>		
<i>Phải thu tiền bán hàng</i>	10.604.095.150	7.340.165.800
<i>Thu tiền bán hàng</i>	9.533.973.410	4.623.203.050

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thị trường. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thị trường.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, công nợ với các bên liên quan được trình bày tại thuyết minh V.3; V.5; V.11; V.16.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

---

## **2. Thông tin về bộ phận**

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ Công ty cung cấp.

A. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

Lĩnh vực sản xuất giấy

Lĩnh vực thương mại

Lĩnh vực khác

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực khác	Cộng
<b>Năm nay</b>				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	226.638.014.664	250.481.965.262	2.408.138.818	479.528.118.744
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>226.638.014.664</b>	<b>250.481.965.262</b>	<b>2.408.138.818</b>	<b>479.528.118.744</b>
Chi phí theo bộ phận	206.984.492.218	225.426.626.811	1.632.338.150	434.043.457.179
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	19.653.522.446	25.055.338.451	775.800.668	45.484.661.565
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(6.437.227.202)	39.047.434.363
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			1.356.637.606	710.365.844
Doanh thu hoạt động tài chính			(12.950.325.520)	236.053.062
Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết			(359.733.165)	(5.129.828.692)
Chi phí tài chính				22.910.603.498
Thu nhập khác				
Chi phí khác				
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>				
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>	<b>-</b>	<b>83.793.072.554</b>	<b>-</b>	<b>83.793.072.554</b>
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>8.123.387.597</b>	<b>8.978.076.449</b>	<b>86.314.933</b>	<b>17.187.728.979</b>

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực khác	Cộng
<b>Số cuối năm</b>				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	26.596.935.154	247.863.871.129	-	274.460.806.283
Tài sản phân bổ cho bộ phận	85.997.482.714	95.182.011.623	782.979.567	181.962.473.904
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				43.809.474.661
<b>Tổng tài sản</b>				<b>500.232.754.848</b>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	190.833.371.237	-	190.833.371.237
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận		36.007.213.762	342.911.450	68.924.705.023
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				9.188.191.299
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b>268.946.267.559</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

## 2. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	10.764.171.054	5.375.591.215	10.764.171.054	5.375.591.215
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	1.000.000.000	1.100.000.000	1.000.000.000	1.100.000.000
Phải thu khách hàng	88.795.355.318	67.699.154.972	88.795.355.318	67.699.154.972
Các khoản phải thu khác	63.568.931.087	70.883.065.106	63.568.931.087	70.883.065.106
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	31.310.365.844	14.600.000.000	31.310.365.844	14.600.000.000
<b>Cộng</b>	<b>195.438.823.303</b>	<b>159.657.811.293</b>	<b>195.438.823.303</b>	<b>159.657.811.293</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Vay và nợ	190.322.907.540	133.116.365.079	190.322.907.540	133.116.365.079
Phải trả người bán	60.496.741.559	26.945.112.505	60.496.741.559	26.945.112.505
Các khoản phải trả khác	3.420.311.343	1.410.312.119	3.420.311.343	1.410.312.119
<b>Cộng</b>	<b>254.239.960.442</b>	<b>161.471.789.703</b>	<b>254.239.960.442</b>	<b>161.471.789.703</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

## 3. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

### *Phải thu khách hàng*

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chi giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

### *Tiền gửi ngân hàng*

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### 4. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
<b>Số cuối năm</b>				
Vay và nợ	164.139.186.020	26.183.721.520	-	190.322.907.540
Phải trả người bán	60.496.741.559	-	-	60.496.741.559
Các khoản phải trả khác	3.420.311.343	-	-	3.420.311.343
<b>Cộng</b>	<b>228.056.238.922</b>	<b>26.183.721.520</b>	-	<b>254.239.960.442</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Vay và nợ	109.571.926.357	23.544.438.722	-	133.116.365.079
Phải trả người bán	26.945.112.505	-	-	26.945.112.505
Các khoản phải trả khác	1.410.312.119	-	-	1.410.312.119
<b>Cộng</b>	<b>137.927.350.981</b>	<b>23.544.438.722</b>	-	<b>161.471.789.703</b>

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

#### 5. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

##### *Rủi ro ngoại tệ*

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

##### *Rủi ro lãi suất*

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền và các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

## CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HOÀNG HÀ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất** (tiếp theo)

#### **Rủi ro về giá khác**

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

#### **6. Các sự kiện phát sinh sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính hợp nhất**

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2020 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### **7. Số liệu so sánh**

Số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính Hợp nhất là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Lập ngày 24 tháng 03 năm 2021

**Người lập biểu**

**Kế toán trưởng**

**Tổng Giám đốc**



Trần Thị Thu Lan

Trịnh Thị Hương

Trần Thị Thu Phương

